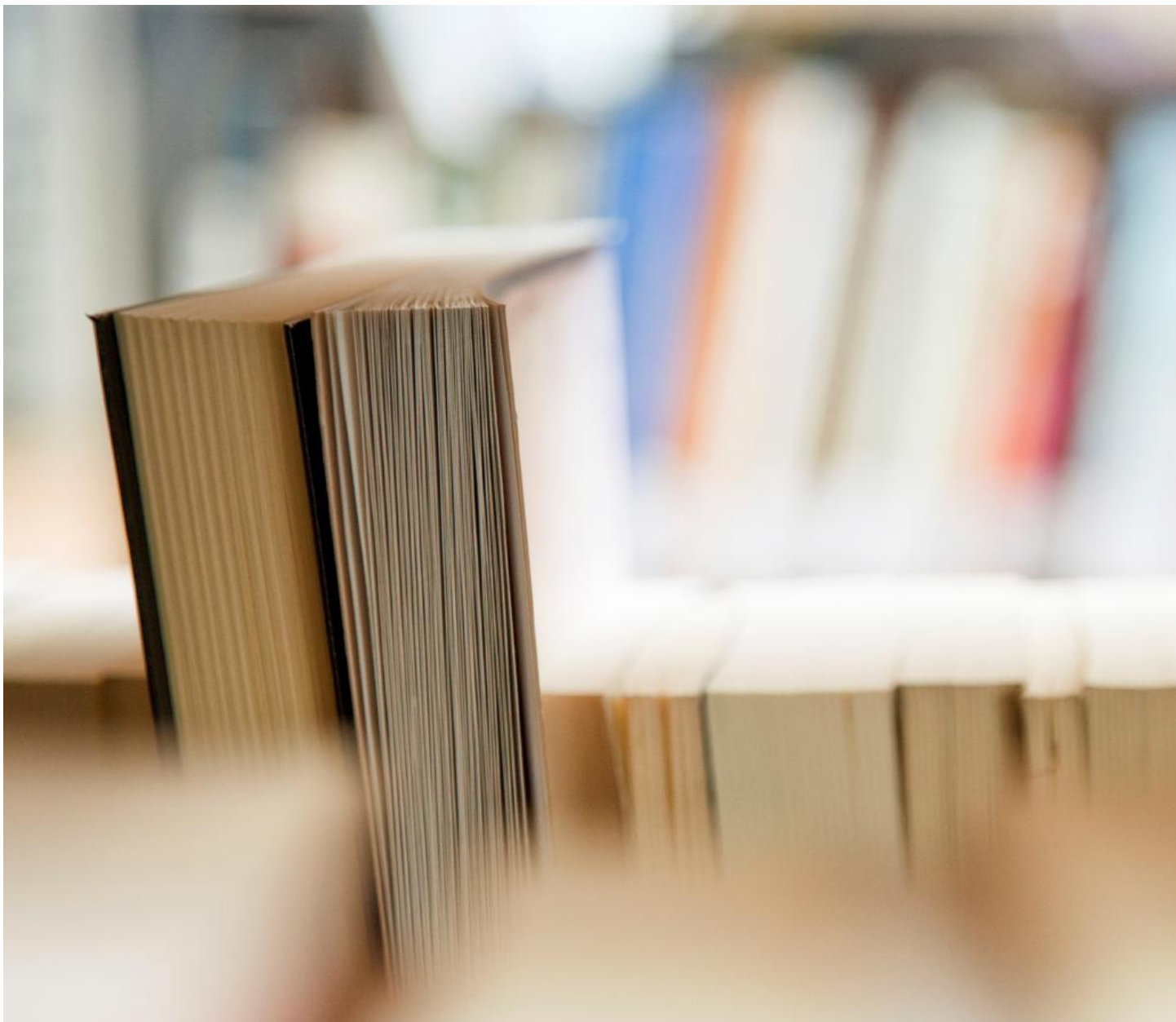




KẾ HOẠCH PHỔ BIẾN Tin Lành của Chúa Jesus

Robert E. Coleman

MỤC LỤC

Tựa	Trang 2
1. Việc Chọn Người	Trang 7
2. Sự Liên Hiệp	Trang 17
3. Sự Dâng Mình	Trang 24
4. Sự Ban Phát	Trang 31
5. Phần Chứng Minh	Trang 38
6. Sự Ủy Quyền	Trang 42
7. Việc Giám Sát	Trang 49
8. Kết Quả	Trang 54
Đoạn Kết	Trang 61

CHÚA GIÊ-XU VỚI KẾ HOẠCH CỦA NGÀI

VẤN ĐỀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐẠO

Mục tiêu và tính cách hợp thời đó là những vấn đề rất quan trọng của công tác chúng ta. Cả hai điểm vừa kể trên liên quan rất mật thiết với nhau, và mức độ hòa hợp của chúng sẽ xác định phần lớn ý nghĩa của mọi hoạt động chúng ta. Dầu chúng có tài năng, có khéo léo, nhưng không phải chỉ vì chúng ta đang bận rộn làm một công việc gì đó, thì thiết yếu điều đó có nghĩa là chúng ta đang hoàn tất một việc gì. Câu hỏi phải luôn luôn đặt ra là: Việc này có đáng làm không? Nó có giúp cho công tác được hoàn thành chăng?

Đó là một câu hỏi liên hệ đến hoạt động phổ biến Tin Lành của Hội Thánh mà chúng ta phải luôn luôn đặt ra. Phải chăng các nỗ lực của chúng ta để mọi việc được tiến hành đang hoàn thành một ủy nhiệm trọng đại mà Đấng Christ đã giao phó cho chúng ta? Kết quả của chức vụ chúng ta phải chăng đang cho chúng ta thấy đoàn người dâng mình cho Chúa vẫn ngày càng gia tăng để đem Tin Lành khắp thế gian? Không có chối cãi là chúng ta đang nỗ lực thí nghiệm chương trình này tiếp theo chương trình khác trong Hội Thánh để phổ biến Tin Lành. Nhưng phải chăng chúng ta thực hiện mục tiêu đã vạch ra?

HÌNH THỨC ĐI SAU CHÚC VỤ

Điểm thiết yếu mà chúng ta phải trực tiếp nhằm vào là một chiến thuật đã được nghiên cứu kỹ lưỡng để hoạt động hằng ngày trong mục tiêu dài hạn. Chúng ta phải biết là hành động của mình đang ăn khớp như thế nào với kế hoạch toàn diện mà Đức Chúa Trời đã vạch ra cho đời sống chúng ta, phải cảm thấy dường như là công việc đó đang kích động tâm hồn chúng ta, và chúng ta phải làm như một công tác do định mệnh bắt buộc. Đó là một sự thật đối với bất cứ một đường lối hay một kỹ thuật nào đó đã được dùng để rao truyền Tin Lành. Một ngôi nhà được xây lên theo bản đồ dành riêng cho nó thế nào, thì cũng vậy, mọi điều chúng ta làm phải có chủ đích. Nếu không, mọi hoạt động của chúng ta sẽ trở thành vô ích vì rất hỗn độn và thiếu mục tiêu.

NGHIÊN CỨU CÁC NGUYÊN TẮC

Đó là lý do khiến chúng cố gắng trình bày quyển khảo luận này. Đây là một nỗ lực tìm cách nắm vững các nguyên tắc chỉ đạo cho những hoạt động của Chúa Giê-xu. Chúng tôi hy vọng rằng công khó của chúng ta cũng thích hợp vào một khuôn mẫu tương tự. Như thế, quyển sách này không tìm cách giải thích các phương pháp đặc thù của Đức Chúa Giê-xu trong việc truyền đạo cho một cá nhân hay cho một đám đông quần chúng. Nhưng đúng hơn thì đây là một công trình nghiên cứu các nguyên tắc ẩn tàng trong chức vụ của Ngài, là những nguyên tắc sẽ quyết định cho các phương pháp hành động của Ngài. Ta có thể gọi đây là một công cuộc khảo cứu về chiến lược phổ biến Tin Lành của Chúa Giê-xu, chiến lược đã hướng dẫn cả đời sống của Chúa trọn thời gian Ngài đi đây đó trên đất.

CẦN PHẢI NGHIÊN CỨU THÊM NỮA

Chúng tôi rất ngạc nhiên vì thấy có rất ít sách vở đề cập đến vấn đề này, dầu phần nhiều các tác phẩm luận về phương pháp rao giảng Tin Lành đáng lẽ phải có một ý kiến gì để bàn qua vấn đề ấy. Chúng ta cũng có thể nói như vậy đối với những công trình khảo cứu về các phương pháp giảng dạy của Chúa Giê-xu, cũng như về những quyển sách đề cập đến lịch sử tổng quát của đời sống và chức vụ Ngài.

Có lẽ cho đến nay, công trình khảo cứu tỉ mỉ nhất về kế hoạch rao truyền Tin Lành của Chúa Giê-xu trên một bình diện rộng lớn hơn đã được thực hiện là vấn đề Ngài huấn luyện các môn đệ, trong số đó quyển sách công phu nhất là tác phẩm “Việc huấn luyện 12 sứ đồ” của A.B. Bruce. Xuất bản đầu tiên năm 1871, và được hiệu chỉnh năm 1899, quyển kỹ thuật về sự tiến triển của các môn đệ trước hiện diện của Thầy vẫn chưa có tác phẩm nào vượt được trên phương diện hiểu biết vấn đề cách sâu xa, phong phú. Một quyển khác nữa là “Pastor Pastorum” của Henry Latham, viết vào năm 1890, cũng chú ý đặc biệt đến phương pháp huấn luyện đồ đệ của Chúa Giê-xu, dầu phân tích có kém sâu rộng hơn. Sau ngày hai tác phẩm đầu tiên trên đây được xuất bản cho đến nay, nhiều quyển khảo cứu khác nhỏ hơn cũng xuất hiện, rất bổ ích trong việc tạo cơ hội kích thích những người khác theo đuổi công cuộc khảo cứu đề tài này. Không phải tất cả các công trình trên đây đều có cùng một quan điểm thần học Tin Lành, nhưng đặc điểm đáng chú ý là tất cả đều có cùng một điểm xuất phát khi muốn đo lường sức thúc đẩy chính yếu của công tác Chúa Giê-xu đã thực hiện đối với các đồ đệ.

Dầu đó cũng đúng đối với nhiều tác phẩm thực tiễn đề cập đến những giai đoạn sinh hoạt và chức vụ của Hội Thánh đã được xuất bản mấy năm gần đây, như là những quyển ghi lại sự phát triển của từng nhóm nhỏ và phong trào tín hữu chứng đạo trong Hội Thánh. Dầu ý thức rằng các tác giả vốn không đứng trên quan điểm chiến lược phổ biến Tin Lành để viết các sách ấy, chúng ta phải nhìn nhận là mình đã chịu ơn họ bởi vì họ đều thừa nhận những nguyên tắc căn bản trong chức vụ và sứ mạng của Chúa chúng ta.

Dầu sao, đề tài về chiến lược căn bản của Chúa Giê-xu đã ít được chú ý như đáng phải có. Dầu chúng ta ghi công cho những người đã nghĩ đến nó và không quên những gì họ đã tìm thấy, điều cần thiết đối với chúng ta vẫn là phải đẩy mạnh cuộc khảo cứu và làm sáng tỏ vấn đề càng hơn, như là phải tìm tòi ngay trong các nguồn gốc nguyên thủy.

CHƯƠNG TRÌNH KHẢO CỨU CỦA CHÚNG TÔI

Phải đi vào Tân Ước, nhất là các sách Tin Lành mới thực sự thấy được kế hoạch của Đức Chúa Giê-xu. Dầu sao, thì các sách ấy vẫn là những kỹ thuật của các chứng nhân duy nhất là kích Thầy mình hành động (Lu 1:2,3 Gi 20:30 21:24 I Gi 1:1). Để chắc chắn, các sách Tin Lành đã được viết ra trước hết là trình bày cho chúng ta thấy rõ Đấng Christ, con Đức Chúa Trời, để bởi đức tin, chúng ta có thể được sự sống trong danh Ngài (Gi 20:30). Nhưng điều mà lắm lúc chúng ta

không nhận thức được, ấy là những gì đã được bày tỏ cho chúng ta bởi sự sống trong Đấng Christ đó, đã hàm chứa các cách thức Ngài đã sống, và do đó, cũng dạy dỗ kẻ khác phải sống y như thế. Chúng ta phải nhớ rằng các chứng nhân đã viết ra những quyển sách ấy chẳng những chỉ thấy được chân lý, mà còn được chân lý đó biến đổi. Vì lý do đó, khi thuật lại sự tích, họ đều đưa ra những điều đã khiến họ và những người khác lìa bỏ mọi sự mình có thể đi theo Thầy. Lễ dĩ nhiên không phải là tất cả mọi chi tiết đều đã được ký thuật. Cũng như bất cứ nhà chép sử nào, các tác giả sách Tin Lành chỉ vẽ ra một bức tranh toàn diện bằng cách chỉ trau chuốt một vài nhân vật hay từng trải đặc sắc, và loại bỏ những điểm phê phán trong phần khai triển các biến cố như những điều đã được chọn lọc kỹ, đã được ghi lại hoàn toàn theo cảm ứng của Đức Thánh Linh thì chúng ta có thể phải noi theo đường lối của Thầy như thế nào. Đó là lý do tại sao những ký thuật của Kinh Thánh về Chúa Giê-xu rất bổ ích cho chúng ta và là quyển chỉ nam duy nhất và đúng nhất đề cập đến việc phổ biến Tin Lành.

Cho nên mục đích quyển sách khảo cứu này là theo dõi các bước đi của Đấng Christ như các sách Tin Lành đã vạch ra mà không dùng đến các chất liệu phụ thuộc. Trong phần theo dõi, lời ký thuật được linh cảm về đời sống và chức vụ của Ngài đã đọc đi đọc lại nhiều lần và dưới nhiều khía cạnh để phân biệt đâu là lý do đã thúc đẩy Ngài bước đi trên con đường sứ mạng. Các chiến thuật của Ngài đều được phân tích từ một quan điểm toàn diện về chức vụ của Ngài, hy vọng rằng nhờ đó chúng ta có thể thấy một ý nghĩa sâu rộng hơn về các phương pháp Ngài dùng đối với loài người. Nhìn nhận rằng công tác này không phải là dễ, cho nên chính tôi là người đầu tiên, phải thú thật rằng mình phải đi học hỏi rất nhiều. Các kích thước vô hạn của Chúa vinh hiển không thể hạn định được một cách đơn giản trong bất cứ một lối giải thích nào của loài người nhằm mô tả sự trọn vẹn của Ngài, và càng nhìn xem Ngài lâu bao nhiêu, ta sẽ thấy là điều đó càng đúng bấy nhiêu.

ĐẤNG CHRIST LÀ MỘT GƯƠNG MẪU HOÀN TOÀN

Nếu đã nhìn nhận sự kiện này thì không còn công trình nghiên cứu nào khác sẽ đem đến cho chúng ta nhiều phần thưởng hơn là việc làm hiện tại của chúng ta. Dầu có khả năng nhận thức của chúng ta đã bị giới hạn, chúng ta đã biết rằng trong Chúa Giê-xu chúng ta có một vị Giáo Sư hoàn toàn. Ngài chẳng bao giờ lầm lẫn. Dầu phải mặc lấy xác thịt và chịu cám dỗ mọi mặt y như chúng ta, Ngài chẳng bao giờ để mình bị giới hạn bởi các dây trói của xác thịt mà Ngài đã vì chúng ta nhận lấy. Ngay khi Ngài không dùng đến sự toàn tri của Đức Chúa Trời, tâm trí Ngài vẫn sáng suốt. Ngài luôn luôn biết điều nào phải, và với tư cách là một người hoàn toàn, Ngài đã sống y như chính Đức Chúa Trời sống giữa loài người.

MỤC TIÊU CỦA NGÀI THẬT RÕ RÀNG

Những ngày Ngài sống trong xác thịt chỉ là việc phô bày đúng kỳ kế hoạch của Đức Chúa Trời từ khai thiên lập địa. Kế hoạch ấy luôn luôn ám ảnh tâm trí Ngài. Ngài muốn cứu khỏi thế gian một

dân tộc để thuộc riêng về Ngài và lập Hội Thánh của Thánh Linh, một Hội Thánh chẳng bao giờ bị hủy diệt. Mắt Ngài nhìn chăm vào ngày Nước Ngài sẽ đến trong vinh quang và quyền năng. Căn cứ vào công cuộc sáng tạo thì thế gian này thuộc về Ngài, nhưng Ngài đã không tìm cách dùng nó làm nơi ngự đời đời cho mình. Chỗ ở của Ngài vốn ở trên trời. Ngài đang đi sắm sẵn một chỗ cho dân Ngài, để họ có những cơ sở đời đời trên trời.

Không một ai bị loại khỏi kế hoạch đầy ân điển của Ngài. Tình yêu của Ngài rải khắp mọi người. Xin đừng bao giờ lầm lẫn về điểm đó. Ngài là “Cứu Chúa của thế gian” (4:42). Đức Chúa Trời muốn cho mọi người đều được cứu và hiểu biết lẽ thật, thấu suốt chân lý. Vì mục đích ấy Chúa Giê-xu đã tự hiến thân để cung ứng sự cứu rỗi cho mọi người khỏi mọi tội. Trong cái chết cho một người, Ngài đã chết cho tất cả mọi người. Trái với những tư tưởng nông cạn của chúng ta, tâm trí Ngài chẳng bao giờ phân biệt những công cuộc truyền giáo quốc nội với việc rao truyền Tin Lành ở hải ngoại. Đối với Chúa Giê-xu, việc phổ biến Tin Lành sẽ được thực hiện khắp thế gian.

NGÀI HOẠCH ĐỊNH ĐỂ CHIẾN THẮNG

Đời sống Ngài đã được sắp xếp theo mục tiêu Ngài nhằm vào. Mỗi một lời nói, mỗi một việc Ngài làm là một phần trong cả khuôn mẫu toàn diện. Chúng sở dĩ có ý nghĩa là vì đều dự phần vào mục đích tối hậu của đời sống này để cứu chuộc thế gian cho Đức Chúa Trời. Đó là viễn ảnh thúc đẩy Ngài, là khái tượng hướng dẫn hành vi cử chỉ của Ngài. Các bước Ngài được sắp xếp trong kế hoạch đó. Xin chú ý điểm ấy. Không có giờ phút mắt Chúa Giê-xu đã rời khỏi mục tiêu của Ngài.

Đó là lý do khiến cho việc quan sát cách thức Chúa Giê-xu đã vận động để đạt được mục đích của Ngài trở thành rất quan trọng. Ngài đã tiết lộ chiến lược chinh phục thế gian của Đức Chúa Trời. Ngài đã tin tưởng vào tương lai chính vì Ngài đã sống phù hợp có kế hoạch ấy trong hiện tại. Trong đời sống của Ngài không có gì là ngẫu nhiên cả – Không một năng lực nào bị phung phí, không một lời nào là vô ích. Ngài đã lo việc Đức Chúa Trời (Lu 2:49). Ngài đã sống, đã chết, đã phục sinh theo đúng chương trình. Con Đức Chúa Trời đã tính toán để chiến thắng y như một tướng lãnh hoạch định cả quá trình chiến đấu. Ngài không thể phó thác mặc may rủi. Ngài luôn luôn cân nhắc mọi việc có thể xảy ra, mọi yếu tố có thể thay đổi theo kinh nghiệm của loài người, rồi Ngài vạch ra một kế hoạch không bao giờ bị thất bại.

KẾ HOẠCH NÀY ĐÁNG ĐƯỢC LƯU TÂM ĐẶC BIỆT

Khi nghiên cứu nó, chúng ta sẽ được soi sáng cách lạ lùng. Suy ngẫm chín chắn điểm này, người học hỏi về Đấng Christ sẽ rút tủa được nhiều kết luận sâu sắc và có thể làm đảo lộn mọi sự, dầu phần thực hiện có lẽ chấm dứt chậm chạp và khó khăn. Thật ra thì thoát nhìn, có thể chúng ta sẽ thấy rằng Chúa Giê-xu không có một kế hoạch nào cả. Nếu đến gần hơn, có lẽ chúng ta tìm ra một vài kỹ thuật đặc biệt nào đó, nhưng vẫn không nhìn thấy phần mẫu mực toàn diện có ẩn

tàng. Đó là một trong những điểm kỳ diệu của chiến lược Ngài. Nó rất nhỏ nhoi, lặng lẽ đến nỗi người truyền đạo vội vã sẽ không chú ý đến. Nhưng một khi đã nắm vững được phương pháp của Ngài và tâm trí người môn đệ rốt cuộc được mở ra, người ấy phải lấy làm ngạc nhiên về tình cách đơn giản của nó sẽ lấy làm lạ rằng tại sao trước đó mình lại chẳng bao giờ thấy gì hết. Tuy nhiên, một khi kế hoạch của Ngài đã được làm sáng tỏ, phần triết lý căn bản của nó vốn khác xa quan niệm hiện đại của Hội Thánh đến nỗi những ẩn ý của nó thật là có tính cách cách mạng.

Những trang sau đây sẽ cố gắng minh giải tám phương châm trong kế hoạch của Chúa Giê-xu. Tuy nhiên, phải nói rằng các bước ấy không nên hiểu là tuyệt đối theo đúng thứ tự đó, ví dụ chúng ta không nên khư khư cho rằng chẳng bao giờ khởi sự được bước cuối cùng nếu chưa làm chủ được các bước đi trước. Thật ra, mỗi giai đoạn đều đòi hỏi phải có các giai đoạn kia, và theo một mức độ nào đó, tất cả đều phải bắt đầu với nguyên tắc thứ nhất. Phần bố cục chỉ có ý trình bày cách thức cấu tạo phương pháp của Ngài và vạch ra lịch trình tiến triển hợp lý của kế hoạch. Quý độc giả sẽ nhận thấy rằng càng đi sâu hơn vào chức vụ của Đức Chúa Giê-xu Christ, các giai đoạn của kế hoạch sẽ càng rõ rệt và thứ tự của các giai đoạn sẽ càng dễ phân biệt hơn.

Chương 1. VIỆC CHỌN NGƯỜI:

PHƯƠNG PHÁP CỦA NGÀI LÀ DÙNG NGƯỜI

Ngài đã chọn mười hai người trong vòng họ (Lu 6:13).

Mọi sự đều bắt đầu bằng việc Chúa Giê-xu kêu gọi một số ít người theo Ngài. Điểm này cho chúng ta thấy ngay rằng chiến lược phổ biến Tin Lành của Ngài sẽ diễn tiến theo chiều hướng nào. Mối quan tâm của Ngài không phải là các chương trình để tiếp xúc với quần chúng nhưng là những người mà quần chúng sẽ bước theo. Đây là một điều dường như hơi lạ: Chúa Giê-xu đã bắt đầu qui tụ một số người trước khi Ngài tổ chức một chiến dịch Tin Lành, trước cả việc giảng một bài giữa công chúng. Chính loài người là phương pháp của Ngài để thu phục thế gian của Ngài cho Đức Chúa Trời.

Mục tiêu đầu tiên trong kế hoạch của Chúa Giê-xu là tuyển mộ những người có thể làm chứng nhân về đời sống của Ngài và tiếp tục công việc của Ngài đã làm sau khi Ngài trở về cùng Cha. Giăng và Anh-rê là những người đã được mời gọi trước nhất khi Chúa Giê-xu rời khỏi cơn phục hưng vĩ đại của Giăng Báp-tít tại Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh (Gi 1:35-40). Đến lượt Anh-rê đưa anh mình là Phi-e-rơ đến (1:41,42). Hôm sau, Chúa Giê-xu gặp Phi-líp trên đường đi Ga-li-lê và Phi-líp lại gặp Na-tha-na-ên (1:43-51). Không có gì chứng tỏ là có sự vội vàng hấp tấp trong việc tuyển chọn các môn đệ kể trên, nhưng chỉ có sự quyết tâm mà thôi, Gia-cơ anh của Giăng đã không được ghi danh với tư cách là người trong nhóm, cho đến khi bốn ngư phủ đã được kêu gọi lần thứ hai mấy tháng sau đó trên bờ biển Ga-li-lê (Mac 1:19 Mat 4:21). Cách đó chẳng bao lâu sau, khi Chúa Giê-xu đi qua ngang thành Ca-bê-na-um, Ma-thi-ơ đã được lệnh phải theo Thầy (Mac 2:13,14 Mat 9:9 Lu 5:27,28). Những chi tiết đặc biệt liên quan đến việc kêu gọi các môn đệ khác đã không được các sách Tin Lành ký thuật, nhưng người tin rằng mọi sự đều xảy ra trong năm đầu tiên Chúa Giê-xu thi hành chức vụ.

Như mọi người đều thấy, những nỗ lực đầu tiên để thu phục linh hồn người ta đã không gây được hậu quả trực tiếp và lớn lao trên sinh hoạt đạo đức của thời ấy, nhưng điều đó không quan trọng cho lắm. Điều quan trọng liên hệ với việc đem Tin Lành khắp thế gian ấy là biến đổi những người mới tin Chúa đã được định để trở thành các nhà lãnh đạo Hội Thánh. Và đứng trên quan điểm của chủ đích tối hậu đó, ý nghĩa của đời sống họ sẽ được mọi người thuộc mọi thời đại cảm thông. Đó là điều đáng kể độc nhất.

NHỮNG CON NGƯỜI MUỐN HỌC

Điều đáng cho chúng ta chú ý hơn nữa về những người này ấy là thoát tiên, họ đã không gây cho chúng ta ấn tượng gì chứng tỏ họ sẽ là những phần tử then chốt. Chẳng một ai trong vòng họ đã được địa vị quan trọng trong Nhà Hội Do Thái; cũng không có người nào thuộc dòng dõi Lê-vi, là dòng dõi đảm nhiệm chức vụ tế lễ. Phần đông họ thuộc đám bình dân lao động, có lẽ đã không được huấn luyện gì về nghề nghiệp ngoài những hiểu biết thô sơ, cần thiết cho việc

làm. Có lẽ một số cũng thuộc vào các gia đình khá giả, như các con trai Xê-bê-đê, nhưng không một người nào đã được gọi là giàu có. Họ đã không có bằng cấp về đại học văn chương và triết học thời đó. Cũng như Thầy mình dường như phần văn hóa của họ chỉ gồm các lớp dạy của Nhà Hội. Phần đông họ đều lớn lên trong vòng đất nghèo nàn của vùng quanh Ga-li-lê. Dường như người duy nhất trong số 12 sứ đồ đã đến từ một miền có danh tiếng hơn của xứ Giu-đê là Giu-đa Ích-ca-ri-ốt. Bất luận là thời đó hay bây giờ thì theo tiêu chuẩn văn hóa, bác học thì chắc hẳn họ bị đánh giá như là một bọn người không ra chi. Người ta phải ngạc nhiên tự hỏi làm sao Chúa Giê-xu lại có thể dùng họ được. Họ vốn nóng tính, nhạy cảm, cộc cằn và bị mọi người xung quanh có thành kiến xấu. Tóm lại, số người đã được Chúa chọn làm phụ tá cho Ngài đại diện cho giai cấp tầm thường của xã hội thời đó. Đó là giai cấp mà không ai trông mong sẽ chinh phục được cả thế gian cho Đấng Christ.

Dẫu vậy, Chúa Giê-xu đã nhìn thấy trong những con người chất phác đó một tiềm lực để lãnh đạo cho Nước Trời. Theo tiêu chuẩn của thế gian, quả họ có “dốt nát và thất học” (Cong 4:13), nhưng họ là những người có thể dạy dỗ được. Dẫu họ thường bị phê phán là sai lầm, chậm hiểu những việc thuộc linh, họ vốn là những người chơn chất, sẵn sàng tỏ nhu cầu của mình. Hành vi của họ có thể là vụng về, khả năng của họ rất giới hạn, nhưng trừ tên phản bội ra thì họ đều bao dung. Có lẽ điều đáng khen nhất trong họ là họ vẫn thành tâm trông đợi Đức Chúa Trời và khao khát sự sống của Ngài. Sinh hoạt tôn giáo rất hời hợt chung quanh đã không bóp chết hy vọng của họ về Đấng Mê-si-a (Gi 1:44,45 6:69). Họ rất chán ngán sự giả hình của bọn người quý phái đang cầm quyền, một số trong vòng họ đã gia nhập phong trào phục hưng của Giảng Báp-tít (1:35). Họ đang trông chờ một người để hướng dẫn họ trong con đường cứu rỗi.

Những con người mềm mại như thế, ở trong tay Thầy, có thể nung đúc thành một hình ảnh mới – Chúa Giê-xu có thể dùng bất cứ người nào muốn được Ngài dùng.

CHÚ TÂM VÀO MỘT SỐ ÍT NGƯỜI

Tuy nhiên, khi chú đến sự kiện trên đây, chắc không có ai muốn bỏ qua phần thực tiễn là Chúa Giê-xu thực hiện việc ấy như thế nào. Đây là chỗ khôn ngoan trong phương pháp của Ngài, mà muốn khảo sát, chúng ta cần trở lại với nguyên tắc căn bản về việc Ngài đã chú tâm vào những kẻ Ngài muốn dùng. Không một ai có thể biến đổi thế gian nếu không có những con người đã được biến đổi, và những con người đó biến đổi khi được bàn tay Chúa Giê-xu nhào nặn. Điểm thiết yếu rõ rệt không phải chỉ là chọn một số người, nhưng là phải giữ một nhóm nhỏ vừa đủ để làm việc hữu hiệu với họ.

Cho nên, khi số người theo Chúa Giê-xu càng gia tăng, điều cần thiết vào giữa năm thứ hai của chức vụ Ngài là phải lọc lại số người được chọn để thành một nhóm nhỏ để huấn luyện hơn. Chúa Giê-xu đã *“gọi các môn đệ và chọn ra mười hai người mà Ngài gọi là sứ đồ”* (Lu 6:13,17 xem thêm Mac 3:13,19), một cách rất hợp thời. Không cần để ý đến ý nghĩa tượng trưng mà có

người muốn gán cho con số mười hai², điều rõ ràng là Chúa Giê-xu muốn cho số người này được đặc ân và có trách nhiệm độc nhất vô nhị trong công tác Nước Trời.

Việc Chúa Giê-xu quyết định chọn mười hai sứ đồ không có nghĩa là Ngài loại những người khác, không cho họ theo Ngài vì như chúng ta biết, nhiều người đã được kể vào số cộng sự viên của Ngài, và vài người trong số đó trở thành các công bộc đắc lực trong Hội Thánh. Bảy mươi môn đồ (Lu 10:1), Mác và Lu-ca hai tác giả sách Phúc Âm; Gia-cơ em trai Ngài (ICo 15:7 Ga 2:9,12 xem thêm Gi 2:12 và 7:2-10) là những thí dụ rõ ràng về điều đó. Tuy nhiên, chúng ta phải nhìn nhận rằng quyền ưu tiên đã giảm sút rất nhiều đối với những người không thuộc vào số mười hai sứ đồ.

Định luật ấy cũng ứng dụng ngược lại, vì trong nhóm sứ đồ được chọn, dường như Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đã được tương giao đặc biệt với Thầy hơn chín người kia. Chỉ những người được ưu đãi chúng ta vừa kể trên mới được mời vào tận phòng bệnh của con gái Giai-ru (Mac 5:37 Lu 8:51), chỉ có họ mới được theo Thầy lên Núi Hòa Bình để ngắm xem vinh quang Ngài (Mac 9:2; Mat 17:1 Lu 9:28). Và dưới bóng của những tàng cây ô-liu rùng rợn trong vườn Ghết-sê-ma-nê giữa đêm trắng rằm nhằm ngày Lễ Vượt Qua, chỉ có ba người thân tín đó ở gần hơn hết để chờ đợi Chúa khi Ngài đi cầu nguyện (Mac 14:33; Mat 26:36). Việc Chúa Giê-xu tỏ ra mến chuộng những người này rất rõ rệt, đến nỗi nếu ngôi vị nhập thể của Đấng Christ không hàm chứa đức tính bất vụ lợi, thì rất có thể là sự ghen hờn đã phát sinh trong các sứ đồ khác. Sự kiện không có lời phàn nàn nào về ưu quyền của ba người kia được ghi lại, dầu đã có nhiều điều lăm băm về việc khác, chứng minh rằng nơi nào sợ sự ưu đãi được bày tỏ đúng đắn, phải lẽ thì không gây vấp phạm.

NGUYÊN TẮC PHẢI GIỮ

Mọi điều vừa kể chắc đã cho chúng ta thấy rằng Chúa Giê-xu cố ý hòa mình vào sinh hoạt của những kẻ Ngài muốn huấn luyện. Nó cũng biểu thị rõ ràng cho một nguyên tắc căn bản trong việc dạy dỗ; bỏ ra ngoài mọi vấn đề khác, để nhóm người chúng ta chú tâm dạy dỗ càng ít bao nhiêu thì hy vọng càng lớn bấy nhiêu³.

Chúa Giê-xu đã dành phần lớn thì giờ còn lại của đời sống Ngài trên đất cho số ít đồ đệ này. Ngài đã hoàn toàn đặt cả chức vụ của mình trên họ. Thế gian có thể đứng vững đối với Ngài nhưng vẫn chưa làm hỏng được chiến lược của Ngài. Ngài đã không lấy làm quan tâm lúc những kẻ theo Ngài chán nản, mất đức tin, khi phải đối diện với ý nghĩa thực sự của Nước Trời (Gi 6:66), Nhưng Ngài sẽ không thể nào chấp nhận cho các đồ đệ thân tín đánh mất mục tiêu, hiểu sai kế hoạch của mình. Họ phải thấu hiểu Lễ thật và được Lễ thật làm cho mình nên thánh (Gi 17:17), nếu không, mọi sự sẽ hỏng cả. Cho nên Ngài đã cầu nguyện “không phải cho thế gian” nhưng cho số ít người mà Đức Chúa Trời đã “giao cho Ngài từ giữa thế gian” (17:6,9). Nếu thế gian sẽ tin Ngài “qua lời họ” thì mọi sự đều tùy thuộc vào lòng trung tín của họ.

KHÔNG BỎ QUÊN QUẦN CHÚNG

Nhưng nếu căn cứ vào những điều vừa được nhấn mạnh trên đây để kết luận rằng Chúa Giê-xu đã bỏ rơi đám quần chúng thì thật là sai lầm. Trường hợp thật ra đã không phải như thế. Chúa Giê-xu đã làm đầy đủ tất cả những gì mà bất cứ một người nào được yêu cầu và còn làm hơn nữa là khác để tiếp tục với quần chúng. Điều đầu tiên Ngài đã làm khi bắt đầu chức vụ là bạo dạn tỏ mình ra cho số đông người thuộc phong trào phục hưng thời đó qua Lễ Báp-tem do Giăng cử hành (Mac 1:9-11; Mat 3:13-17 Lu 3:21,22). Kế đó, Ngài đã đi riêng ra để ca tụng việc làm của vị tiên tri vĩ đại (Mat 11:7-15 Lu 7:24-28). Chính Ngài vẫn thường giảng dạy đoàn người đông đúc chạy theo chức vụ làm phép lạ của Ngài. Ngài đã dạy dỗ họ. Ngài cho họ ăn khi họ đói. Ngài đã chữa lành người đau của họ và đuổi quỷ ra khỏi họ. Ngài đã chúc phước cho con cái họ. Lắm lúc, Ngài đã dành suốt ngày để thỏa mãn mọi nhu cầu của họ đến nỗi “không có thì giờ để ăn” (Mac 6:31). Chúa Giê-xu đã tỏ ra lòng ưu ái thành thật đến đám quần chúng bằng mọi cách thức của Ngài có thể làm được. Họ là những người mà Ngài đã đến cứu vớt. Ngài yêu mến họ, khóc về họ và cuối cùng đã chịu chết để cứu rỗi họ khỏi tội lỗi. Không một ai có thể nghĩ rằng Chúa Giê-xu đã trốn tránh việc phổ biến Tin Lành cho quần chúng.

QUẦN CHÚNG BỊ SÁCH ĐÔNG

Thật ra khả năng thu hút quần chúng của Chúa Giê-xu làm phát sinh một vấn đề trầm trọng trong chức vụ của Ngài. Ngài đã thành công trong việc bày tỏ họ lòng thương xót và quyền năng của Ngài đến nỗi có lúc họ muốn “ép Ngài để tôn làm vua” (Gi 6:15). Nhóm người theo Giăng Báp-tít đã thuật lại rằng “ai nấy” đều đến cùng và hoan hô Ngài (3:26). Cả đến người Pha-si-ri cũng nhìn nhận cả thế gian đều chạy theo Ngài (12:19). Mà cay cú nhất là các thầy tế lễ cũng đồng ý về điểm đó (11:47,48). Dù người ta nhìn vấn đề này như thế nào thì kỹ thuật trong bốn sách Phúc Âm cho thấy rằng Chúa Giê-xu không thiếu quần chúng theo đuổi mặc dầu có khi họ ngần ngại không dám tỏ lòng trung thành với Ngài, và tình trạng này vẫn kéo dài cho đến cuối cùng. Cố nhiên vì sợ quần chúng bày tỏ thiện cảm với Chúa Giê-xu cho nên những kẻ tố cáo Ngài mới vội vàng bắt Ngài trong lúc đám đông vắng mặt (Mac 12:12; Mat 21:26 Lu 20:19).

Nếu Chúa Giê-xu đã muốn lạm dụng thiện cảm của quần chúng để sách động họ, Ngài đã có thể khiến cho mọi người thuộc mọi dân mọi nước quỳ dưới chân Ngài một cách dễ dàng, Ngài chỉ cần thỏa mãn những dục vọng tạm thời và những tò mò của đám đông bằng quyền năng siêu nhiên của Ngài. Đó là sự cám dỗ mà quỷ Sa-tan đã đưa ra khi nó thúc giục Chúa Giê-xu hóa đá ra bánh và buông mình từ nóc Đền thờ xuống để Đức Chúa Trời sẽ nâng Ngài lên (Mat 4:1-7 Lu 4:1,9-13). Những việc là lòng như vậy chắc sẽ kích thích đám đông để họ hoan hô Ngài. Quỷ Sa-tan đã không cho Ngài được gì cả khi nó hứa cho Chúa Giê-xu tất cả các nước thế gian nếu Ngài chịu thờ phượng nó (Mat 4:4-10). Tên đại bịp chuyên lừa dối nhân loại đã biết rất rõ ràng rằng Chúa Giê-xu sẽ đương nhiên có mọi điều đó nếu Ngài không còn chú tâm đến những việc quan trọng trong Nước đời đời.

Nhưng Chúa Giê-xu đã không hạ mình làm việc đó, mà trái lại, Ngài luôn luôn đặc biệt chịu khó tìm cách làm giảm bớt sự ủng hộ nông nổi của đám đông khi thấy quyền năng phi thường của Ngài (thí dụ : Gi 2:23-3:3 6:26,27). Thường thường, Ngài dặn cả những người đã được chữa lành bệnh tật đừng nói gì cả, để ngăn ngừa những cuộc “biểu tình” đông đúc do đám quần chúng rất dễ bị sách động 4. Đối với các đồ đệ đã theo Ngài lên Núi Hóá Hình cũng vậy. “Ngài cấm họ đừng nói lại với ai những điều mình đã thấy” cho đến khi Ngài đã sống lại (Mac 9:9 Mat 17:9). Vào những trường hợp khác, khi được dân chúng hoan hô, Chúa Giê-xu với các môn đệ đã lánh mặt đi nơi khác để tiếp tục chức vụ của Ngài.5

Về phương diện này, lầm lúc hành động của Ngài khiến cho những người theo Ngài, nhưng không rõ chiến lược của Ngài, đâm ra bức tức. Ngay cả các anh chị em ruột của Ngài bảo Ngài nên bỏ chính sách đó và công khai tự tỏ mình ra cho thế gian, nhưng Ngài đã không chịu làm theo lời khuyên của họ (Gi 7:2-9).

DƯỠNG NHƯ CÓ MỘT SỐ NGƯỜI HIẾU BIẾT

Vì cơ chính sách này, chúng ta không lấy làm lạ khi nhận thấy rằng có rất ít người thực sự tin theo Ngài trong thời gian Ngài thi hành chức vụ. Cố nhiên là nhiều người trong đám quần chúng đã tin Đấng Christ theo một ý nghĩa là chức vụ thiêng liêng của Ngài có thể chấp nhận được 6, nhưng tương đối, rất ít người thấu triệt được ý nghĩa của Tin Lành. Có lẽ tổng số người thật lòng tin theo Chúa tính đến lúc Ngài chấm dứt chức vụ trên đất, còn ít hơn là số 500 anh em mà Chúa Giê-xu đã hiện ra cho thấy, sau khi Ngài sống lại (ICo 15:6). Chỉ có độ 120 người đã ở lại Giê-ru-sa-lem để nhận lễ Báp-tem bằng Đức Thánh Linh (Cong 1:15). Dầu con số này không phải là nhỏ nếu cho rằng Ngài chỉ thực sự thi hành chức vụ trong một thời gian là ba năm, nhưng nếu chỉ đứng trên quan điểm ấy để đo lường hiệu năng của việc phổ biến Tin Lành do chính Christ thực hiện bằng con số người tin, thì chắc chắn rằng Chúa Giê-xu không thể liệt vào hàng những nhà truyền đạo cho đại chúng gặt hái được nhiều kết quả nhất của Hội Thánh.

CHIẾN LƯỢC CỦA NGÀI

Tại sao Chúa Giê-xu đã cố ý tập trung cả cuộc đời của mình vào chỉ một số người tương đối ít ỏi như vậy? Ngài đã đến không phải để cứu cả thế gian sao? Theo lời tuyên cáo đầy hy vọng của Báp-tít vẫn còn vang rộng bên tai công chúng, thì nếu Ngài muốn, Chúa Giê-xu sẽ dễ dàng được hàng ngàn người chạy theo lập tức. Tại sao Ngài đã không nắm lấy cơ hội để tuyển mộ một đội hùng binh tín hữu hầu chinh phục chớp nhoáng cả thế gian? Chắc chắn rằng Con Đức Chúa Trời đã có thể áp dụng một chương trình tuyển mộ quần chúng còn hấp dẫn hơn. Khi một người nắm cả quyền năng của vũ trụ trong tay, đã sống và chết để cứu thế gian, nhưng cuối cùng chỉ có một số đồ đệ rời rạc, không ra gì, để chứng minh cho công lao của mình, há chẳng phải là một việc đáng nản lòng ư?

Lời giải đáp cho câu hỏi trên đây đưa chủ đích của kế hoạch phổ biến Tin Lành của Ngài, Chúa Giê-xu đã không cố gắng lôi cuốn quần chúng, nhưng muốn đưa ra họ vào Nước Trời. Điều này có nghĩa là Ngài cần những người có thể dìu dắt quần chúng. Sách động quần chúng để họ theo Ngài và có ích lợi gì cho mục tiêu tối hậu của Ngài, nếu sau đó không có ai quản trị và dạy dỗ họ trong đường đi của Ngài ? Đã có rất nhiều trường hợp chứng minh rằng đám quần chúng bị bỏ rơi không có ai chăm sóc đúng mức vốn là những con mồi ngon cho các tà thần. Đám đông cũng như một bầy chiên bất lực, đang lang thang không có mục đích vì không có người chăn (Mac 6:34; Mat 9:36 14:14). Họ sẵn sàng chạy theo bất cứ người nào đến cùng họ, hứa hẹn sẽ đem phúc lợi đến cho họ, bất kể kẻ ấy là bạn hay thù. Đó là tấm thảm kịch của thời ấy. Chúa Giê-xu đã có thể kích động những hoài bão cao quý của dân chúng rất dễ dàng, nhưng rồi các nhà cầm quyền tôn giáo bịp bợm đang cai trị họ cũng dập tắt được ngay. Các bậc lãnh đạo thuộc linh đã bị đui mù của dân Y-sơ-ra-ên (Gi 8:44 9:39-41 12:40 xem thêm Mat 23:1-39) dầu chỉ là một số ít ỏi, vẫn hoàn toàn kiểm soát mọi vấn đề dân sự. Vì lý do đó, nếu những người tin Chúa không được nhưng nhân vật tài ba của Đức Chúa Trời hướng dẫn và bảo vệ trong Lễ thật, chắc chắn chẳng bao lâu họ sẽ rơi vào sự hoang mang thất vọng, và tình trạng sau này sẽ còn tệ hại hơn trước. Như thế, trước khi muốn cho thế gian có thể có thể được giúp đỡ lâu dài, phải đẩy lên người có thể hướng dẫn quần chúng trong những điều thuộc về Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-xu là một người thực tế. Ngài đã hoàn toàn ý thức được sự nông nổi của bản tính hư hoại của loài người cũng như những lực lượng thuộc về Sa-tan của đời này đã tập trung để chống lại nhân loại, cho nên Ngài đã đặt sự hiểu biết đó trong kế hoạch phổ biến Tin Lành của Ngài, hầu đáp ứng nhu cầu đó. Đám đông rời rạc và lạc lõng kia tạm thời rất sẵn sàng chạy theo Ngài, nhưng chính cá nhân Chúa Giê-xu không thể nào tự mình lo lắng mọi điều họ cần có. Hy vọng duy nhất của Ngài là tìm một số người được thấm nhuần sự sống của Ngài để thay Ngài làm việc đó. Cho nên, Ngài đã chú tâm vào những người sẽ bắt đầu nhiệm vụ lãnh đạo đó. Dầu Ngài vẫn làm tất cả những gì mình có thể làm để giúp đỡ đám đông, trước nhất Ngài vẫn phải chú tâm vào một số ít người kia chớ không phải là vào quần chúng, để sau cùng một đám quần chúng ấy sẽ được cứu. Đó là đặc tính của chiến lược Ngài.

NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG NGÀY NAY

Nhưng có điều lạ là đến ngày nay, nguyên tắc ấy vẫn chưa được nắm vững trong khía cạnh thực hành. Phần lớn các nỗ lực truyền đạo của Hội Thánh đều bắt đầu với đám đông, vì nghĩ rằng Hội Thánh có đủ khả năng duy trì việc tốt đẹp mình đã làm. Kết quả là chúng ta chỉ nhấn mạnh trên số người tin, người chịu Báp-têm, số đông các thành viên Hội Thánh để phô trương, mà không thực sự quan tâm hay chỉ chú ý rất ít đến việc gây dựng những linh hồn ấy trong tình yêu và trong quyền năng của Đức Chúa Trời, chớ đừng nói chi đến việc duy trì và tiếp tục công tác.

Chắc chắn rằng nếu gương mẫu của Chúa Giê-xu về điểm này có một ý nghĩa nào, thì ý nghĩa đó là có ý dạy rằng nhiệm vụ đầu tiên của một mục sư cũng như điều đáng quan tâm hơn hết đối

với một nhà truyền đạo, ấy là ngay từ đầu nên xem phần nền tảng trên đó chúng ta có thể xây lên một chức vụ truyền đạo hữu hiệu và liên tục cho đám đông, đã được thiết lập hay chưa. Nó sẽ đòi hỏi chúng ta dành nhiều thì giờ tài năng của mình để chú tâm vào một số ít người của Hội Thánh, trong lúc chúng ta vẫn không bỏ qua phần lo lắng cho số đông người thế gian. Điều đó có nghĩa là lập lên lãnh đạo được huấn luyện “về công việc của chức dịch” để hợp tác với vị mục sư (Eph 4:12). Một số ít người bằng lòng dâng thì giờ như vậy sẽ vì có Đức Chúa Trời làm rung động cả thế gian. Chiến thắng chẳng bao giờ bởi đám đông mà đến .

Một số người có thể phản đối nguyên tắc này nếu nó được một người hầu việc Chúa đem ra thi hành viện có rằng như thế sự ưu đãi sẽ chỉ dành cho một số người được lựa chọn trong Hội Thánh. Nhưng dầu có như thế, nó vẫn là phương pháp mà cả đời sống Chúa Giê-xu đã chú tâm vào, và nó vẫn cần thiết nếu chúng ta phải huấn luyện cấp lãnh đạo để phục vụ lâu dài. Bất cứ nơi nào phương pháp này được áp dụng trong tình yêu chân chính đối với nhu cầu của dân chúng, thì ít ra những luận điệu chống đối cũng được hòa điệu và sứ mạng đã được hoàn tất. Dầu sao, đối với người hầu việc Chúa, mục tiêu tối hậu phải rõ rệt và đối với tất cả mọi người, chẳng bao giờ nên tỏ ra ích kỷ hay thiên vị. Mọi sự làm cho số ít chính là vì có sự cứu rỗi của số đông.

MỘT CHỨNG MINH HIỆN ĐẠI

Nguyên tắc tuyển trạch và chú tâm đặc biệt này đã được ghi khắc trong vũ trụ. Nó sẽ đưa đến kết quả tốt đẹp cho bất cứ ai áp dụng nó, dầu Hội Thánh có tin vào đó hay không. Cách đây độ 75 năm, có một chủ nghĩa chỉ dùng một số ít người nhiệt thành, nhưng đã chinh phục được quần chúng một cách dễ dàng. Hiện nay số người theo họ đã chiếm hơn phân nửa dân số thế giới. Điều đó cho thấy rằng ngay trong thời đại chúng ta đang sống đây, phương pháp mà Chúa Giê-xu đã dùng để chinh phục quần chúng trong thời của Ngài, vẫn còn hiệu lực. Quần chúng sẽ bị lôi cuốn dễ dàng nếu có người lãnh đạo đủ khả năng hướng dẫn họ. Phải chăng sự thành công của chủ nghĩa phàm tục vừa kể trên là một lời kết án Hội Thánh chúng ta, chẳng những vì chúng ta quá thờ ơ đối với việc truyền bá Tin Lành, mà còn vì có chúng ta chỉ làm việc đó bằng một phương pháp quá ư hời hợt hay sao?

GIỜ HÀNH ĐỘNG

Đã đến lúc Hội Thánh phải thực sự đối đầu với tình thế. Những ngày bình thường đã qua rồi. Chương trình rao giảng Tin Lành của Hội Thánh hầu như đã bị sa lầy trên mọi mặt trận. Càng tệ hơn nữa là sức thúc đẩy mãnh liệt khiến cho Tin Lành được truyền bá khắp khu vực mới đã mất gần hết năng lực. Ở hầu hết các nước, Hội Thánh đã quá suy yếu, không đuổi kịp đã gia tăng dân số. Trong lúc đó, các lực lượng của Sa-tan đang cai trị thế giới ngày càng tấn công hung hăng và quyết liệt hơn. Nếu chúng ta không chịu nghĩ đến điều đó thì thật là đáng mỉa mai. Trong một thời đại mà Tin Lành được cung ứng mọi phương tiện liên lạc, giao thông nhanh chóng hơn bất

cứ lúc nào, chúng ta lại thực sự thu phục rất ít người thế gian cho Đức Chúa Trời, ít hơn cả thời kỳ người ta chưa phát minh ra loại xe không cần có ngựa kéo!

Dầu sao, trong khi lượng định tình trạng bi đát ngày nay, chúng ta không nên hốt hoảng cố gắng tìm cách xoay ngược tình thế trong một sớm chiều. Có lẽ đó là nan đề của chúng ta. Đối với mỗi bạn tâm phải ngăn chặn ngọn thủy triều, chúng ta đã đưa ra chương trình vĩ đại này chông chất lên kế hoạch lớn lao khác, mong rằng mình sẽ đưa được Lời cứu rỗi của Đức Chúa Trời đến cùng quần chúng.

Nhưng trong cơn thất vọng chúng ta đã không hiểu được rằng thật ra vấn đề đối với chúng ta không phải là vấn đề đối với quần chúng, không phải là họ tin cái gì, người ta đang cai trị họ sao? Họ có được nuôi dưỡng bằng chính thực phẩm tinh khiết này không? Tất cả các vấn đề trên đây đều đã được xem là sống chết đến nỗi nhiều người khác đã đảm nhiệm rồi, và vì lý do đó, trước khi chúng ta muốn giải quyết vấn đề thu phục quần chúng, chúng ta phải thu phục những người mà quần chúng sẽ chạy theo.

Lẽ dĩ nhiên điều này đặt lên hàng đầu việc thu phục và huấn luyện những người đã chiếm những địa vị lãnh đạo và đang có trách nhiệm. Nhưng nếu chúng ta không thể bắt đầu ở tuyệt đỉnh, thì hãy bắt đầu với điều mình có, và huấn luyện một số người thấp để trở thành một người quan trọng. Nhưng cũng phải nhớ rằng không cần phải là người có uy tín đối với thế gian mới có thể được đại dụng trong nước trời. Bất cứ người nào bằng lòng bước theo Đấng Christ thì đều có thể gây ảnh hưởng mạnh mẽ đối với thế gian, Lẽ dĩ nhiên là người ấy phải được huấn luyện chu đáo.

Đây chính là chỗ chúng ta phải bắt đầu như Chúa Giê-xu. Phương pháp này có lẽ sẽ chậm chạp, tẻ nhạt, nhọc nhằn, và thoát đầu sẽ không được người ta chú ý, như kết quả sau cũng sẽ rất rục rở dầu chúng ta có thể sẽ không còn sống để trông thấy nó. Trong viễn tượng đó, nó sẽ trở thành một quyết định quan trọng của chức vụ chúng ta. Mỗi người phải quyết định là mình muốn cho chức vụ mình đáng kể về điểm nào – muốn được tiếng tăm, cổ võ tạm thời hay là muốn dùng đời sống mình gây dựng cho một ít người chọn lọc để tiếp tục công tác của mình sau khi mình đã qua đi. Đó mới thật là vấn đề mà thế hệ chúng ta cần giải quyết.

Nhưng chúng ta phải tiếp tục. Việc cần thiết bây giờ là hãy xem Chúa Giê-xu đã huấn luyện những người sẽ tiếp tục chức vụ của Ngài như thế nào. Toàn thể mẫu mực đều đã xuất phát từ cùng một phương pháp mà thôi, và chúng ta không thể nào tách rời một giai đoạn khỏi một giai đoạn khác mà không hủy diệt đi hiệu năng của nó.

CHÚ THÍCH

1 Cong 1:21,22 có đề cập đến một tư cách của một sứ đồ, đó là người ấy phải đã từng ở với Chúa Giê-xu “ Từ khi Giăng làm phép Báp-tem cho đến ngày Ngài cất lên”. Dầu điều này không cho chúng ta biết là phải kể từ lúc nào trong việc làm Báp-tem của Giăng (chắc chắn là không

phải từ lúc ban đầu hoặc khi Chúa Giê-xu chịu Báp-tem) nhưng nó nói lên tình kết hiệp sớm của tất cả các sứ đồ với Đức Chúa Giê-xu, Có lẽ bắt đầu từ ngày Giăng Báp-tít đi tù.

2 Có nhiều ý kiến khác nhau đã được nêu lên vì sao mười hai môn đồ đã được phong làm sứ đồ một cách độc đoán, vì Chúa Giê-xu có thể chọn thêm hoặc hoạt động với số ít hơn con số ấy, nhưng có lẽ lắm thuyết có lý nhất là thuyết cho rằng con số 12 gợi lên một mối liên quan thuộc linh giữa đoàn thể sứ đồ và Nước của Đấng Mê-si-a của Đức Chúa Trời. Như Edwin Schell đã nói: mười hai là con số của Y-sơ-ra-ên thuộc linh. Hoặc ta thấy trong số 12 thánh tổ, 12 chi phái, hoặc 12 nền của 12 cửa thành Giê-ru-sa-lem trên trời, bất cứ ở đâu con số 12 cũng tiêu biểu cho việc Đức Chúa Trời ngự trong gia đình nhân loại, sự kiện Đức Chúa Trời ngự giữa thế gian. Có thể là các môn đồ thấy trong số đó một nghĩa đen nhiều hơn, là từ ban đầu họ xây dựng chung quanh con số ấy những ảo vọng về sự phục hưng Y-sơ-ra-ên theo ý nghĩa chính trị. Chắc chắn họ ý thức chính địa vị của mình trong con số 12, và đã cẩn thận lo lấp chỗ trống do sự mất Giu-đa (Cong 1:15-26). Tuy nhiên, có điều chắc chắn là con số ấy đã tạo nên một ấn tượng trên những kẻ được chọn về tính cách hệ trọng của họ trong công tác tương lai của Nước Trời.

3 Nguyên tắc tập trung nêu lên trong chức vụ của Đức Chúa Giê-xu đối với Ngài không có gì là mới mẻ cả. Nguyên tắc ấy luôn luôn vốn là chiến lược của Đức Chúa Trời ngay từ khởi thủy. Kinh Tân Ước chép lại thể nào Đức Chúa Trời đã lựa chọn một dân tộc Y-sơ-ra-ên tương đối bé nhỏ để Ngài hoàn thành qua họ mục đích cứu chuộc của Ngài đối với cả nhân loại, ngay trong dân tộc Y-sơ-ra-ên, quyền lãnh đạo thường thường cũng được tập trung trong một số gia tộc, đặc biệt là nhánh Đa-vít của chi phái Giu-đa.

4 Ta có thể tìm thấy những ví dụ này trong trường hợp người phung được chữa sạch (Mac 1:44; Mat 8:4 Lu 5:14-16). Những người được chữa khỏi tà ma ám bên bờ biển Ga-li-lê (Mac 3:11,12). Giai-ru sau khi thấy con gái mình được cứu sống (Mac 5:42,43 Lu 8:55,56). Hai người mù được sáng mắt (Mat 9:30). Và với người mù tại Bết-sai-đa.

5 Ta có thể thấy một vài ví dụ về điều này trong Gi 1:29-43 6:14,15 Mac 4:35,36 6:1-45,46 7:24-8:30 Mat 8:18,23 14:22,23 15:21,39 16:4 Lu 5:16 8:22 và những chỗ khác.

6 Ví dụ như Gi 2:23-25 6:30-60 7:31-44 11:45,56 12:11,17-19 Lu 14:25-35 19:36-38; Mat 21:8-11,14-17 Mac 11:8-11.

7 Người Pha-ri-si và Sa-đu-sê là những nhà lãnh tụ nguyên tắc của dân Y-sơ-ra-ên, ngoài lực lượng thống trị La Mã ra, và sinh hoạt tôn giáo, xã hội, văn hóa cũng như đến một mức hữu hạn nào đó, cả khía cạnh chính trị của ngót 2.000.000 dân tại xứ Palestine đều được uốn nắn theo hành động của hai giới nói trên. Tuy nhiên, số người thuộc về đoàn thể Pha-si-ri, phần nhiều gồm những “ra-bi” và những nhà khá giả tín đồ Do Thái Giáo, mà theo sự ước lượng của sứ gia Joshepus, thì không quá 6.000; trong khi ấy tổng số người Sa-đu-sê, phần đông là những thầy tế lễ và cả những người gia thế thuộc công hội Do Thái tại Giê-ru-sa-lem, không lên quá mấy trăm

người. Khi chúng ta suy nghĩ về nhóm thiểu số được đặc ân không quá 7.000 người này, tiêu biểu chỉ một phần ba của một phần trăm dân số Do Thái lại hướng dẫn vận mạng thuộc linh của cả một dân tộc, thiết tưởng không có gì khó khăn cho chúng ta thấy tại sao Đức Chúa Giê-xu cứ nói nhiều về những người ấy, trong khi Ngài cũng dạy cho các môn đồ mình các nhu cầu chiến lược phải có những nhà lãnh đạo ưu tú hơn.

Chương 2. SỰ LIÊN HIỆP:

NGÀI Ở VỚI HỌ

Này, Ta thường ở cùng các ngươi luôn (Mat 28:20)

Sau khi đã kêu gọi một số người của Ngài, Chúa Giê-xu thường ở cùng họ. Đây là yếu tính của chương trình huấn luyện – Ngài chỉ cần để cho họ theo mình.

Nếu chúng ta bình tâm suy nghĩ về điều đó, thì phương pháp ấy thật là giản dị không tưởng tượng được. Chúa Giê-xu không có trường để đào tạo, không có chủng viện, không vạch sẵn chương trình giảng huấn, không có các lớp học định kỳ để thu nhận học viên theo Ngài. Trong chức vụ của Ngài. Chúng ta không thấy bất cứ một phương thức nào trong số các phương thức vốn được xem là tối cần thiết ngày nay. Thật là lạ lùng, bởi tất cả những gì Chúa Giê-xu đã làm để dạy phương pháp của Ngài cho những kẻ thuộc về Ngài chỉ là kéo họ đến gần Ngài. Chính Ngài là trường học, là chương trình học.

Lối dạy dỗ tự nhiên, không có hình thức tổ chức của Chúa Giê-xu đã hoàn toàn tương phản với phương pháp chuộng hình thức và gần như bác học của nhóm thông giáo. Các giáo sư tôn giáo vào thời của Ngài đã đòi hỏi đồ đệ của họ phải nghiêm chỉnh tuân giữ một số nghi lễ và công thức, để nhờ đó mà họ phân biệt được với những người khác, trong khi Chúa Giê-xu bảo các môn đệ theo Ngài. Tri thức của Thầy đã không được truyền lại dưới hình thức luật lệ, giáo điều, nhưng trong cá tính sống động của Đấng đang bước đi giữa vòng họ. Các đồ đệ của Ngài không phải được nhận ra nhờ việc rập mẫu một vài nghi thức nào đó, nhưng nhờ đã ở với Ngài, do đó đã thấm nhuần giáo lý của Ngài (Gi 18:19).

BIẾT NGHĨA LÀ Ở VỚI

Nhờ sự thông công đó, các môn đệ đã được “biết những sự mầu nhiệm về nước Đức Chúa Trời” (Lu 8:10). Họ đã biết nhờ được liên hiệp với Ngài trước khi được giải thích để thông hiểu. Điểm này đã được diễn tả rõ rệt nhất khi có người trong bọn hỏi rằng “làm thế nào chúng tôi biết đường được?”, phản ánh sự khó hiểu của họ đối với lễ đạo Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Chúa Giê-xu đã lập tức trả lời: “Ta là đường đi, chân lý và sự sống” (Gi 14:5,6), nghĩa là vấn đề đặt ra đã được giải đáp, nếu các môn đệ bằng lòng mở mắt ra để chiêm ngưỡng phần thuộc thể thuộc linh đã mặc lấy thân xác và đang ở giữa họ.

Phương pháp đơn giản này đã phát lộ ngay từ đầu, lúc Chúa Giê-xu mời gọi những người Ngài muốn hướng dẫn. Giảng và Anh-rê đã được mời “hãy đến xem” nơi Chúa Giê-xu ở (1:39). Theo phần kỹ thuật thì không có một lời nào khác nữa. Nhưng thật ra, còn biết bao nhiêu điều phải nói thêm. Một khi đã vào nhà với Chúa Giê-xu họ có thể trò chuyện về điều nọ điều kia, thân mật nhìn thẳng vào bản tính và chức vụ của Ngài. Phi-líp cũng đã được ngỏ lời theo cùng một lối đơn giản tương tự, “Hãy theo ta” (1:43). Rõ ràng là vì có cảm động bởi lối làm quen giản dị đó,

Phi-líp lại cũng mời Na-tha-na-ên hãy “đến xem” Chúa (1:46). Một bài giảng sống còn đáng giá hơn hàng trăm câu giải thích. Sau đó Chúa Giê-xu đã gặp Gia-cơ, Giăng, Phi-e-rơ và Anh-rê đang vá lưới, Ngài bèn nhắc nhở họ cũng bằng một câu thông thường tương tự “Các người hãy theo Ta” và chỉ lần này Ngài mới thêm vào lý do của lời kêu gọi đó: “Ta sẽ khiến các người trở nên tay lưới cứu người” (Mac 1:17 xem thêm 4:19 Lu 5:10). Cũng một thể ấy, Ma-thi-ơ đã được mời y như vậy khi ông đang ngồi tại sở thuế: “Hãy theo Ta” (Mac 2:14; Mat 9:9 Lu 5:27).

NGUYÊN TẮC PHẢI GIỮ

Hãy xem chiến lược ấy đã phi thường như thế nào. Đáp lại lời kêu gọi đầu tiên đó, tự nhiên những người tin Chúa đã tự nguyện ghi tên mình vào học đường của Ngài. Tại đó, tri thức họ mở mang và đức tin họ được củng cố. Chắc chắn đã có nhiều điều mà những người này không hiểu, tức là chính họ đương nhiên chấp nhận trong khi cùng đi với Ngài. Nhưng tất cả những vấn đề đó đều có thể được giải quyết khi họ đi theo Ngài. Trong hiện diện Ngài, họ có thể học biết được tất cả những gì họ cần biết.

Nguyên tắc này vốn tiềm ẩn ngay từ lúc bắt đầu, lại được trình bày cách đặc biệt về sau, khi Chúa Giê-xu chọn mười hai sứ đồ giữa một nhóm người đông hơn, “để họ có thể ở với Ngài” (Mat 3:14 xem thêm Lu 6:13). Cố nhiên là Ngài còn nói thêm rằng Ngài sẽ sai họ đi ra “giảng đạo và có quyền đuổi quỷ” nhưng chúng ta thường không nhận thức được điều gì xảy ra trước đó. Chúa Giê-xu đã cho chúng ta thấy rõ rằng trước khi những người ấy “giảng đạo” hay “đuổi quỷ”, họ đã phải “ở với Ngài”. Thật ra, việc chỉ định cá nhân để họ luôn luôn kết hợp với Ngài đã dự phần lớn lao vào công việc họ được tuyển lập để giao phó thẩm quyền rao giảng Tin Lành. Chắc chắn điều đó còn quan trọng hơn cho hiện tại, bởi vì nó là sự chuẩn bị cần thiết cho giai đoạn sau.

CÀNG GẦN GỬI HƠN KHI GIAI ĐOẠN HUẤN LUYỆN SẮP CHẤM DỨT

Chúa Giê-xu đã quyết định tìm cách kiện toàn việc ủy nhiệm là điều thật rõ ràng nếu chúng ta đọc qua những câu chuyện tiếp theo sau đó của các sách Tin Lành. Trái với điều chúng ta mong đợi, khi bước sang năm thứ hai thứ ba của chức vụ Ngài, Chúa Giê-xu càng dành nhiều thì giờ hơn cho các môn đồ đã được tuyển chọn của Ngài, chứ không phải là giảm bớt đi.

Ngài thường đưa họ ra nơi vắng vẻ riêng với mình, đến miền núi tương đối ít có người biết Ngài để tìm cách lánh mặt đám đông càng xa càng hay. Thầy trò cùng đi với nhau đến thành Ty-rơ và Si-đôn thuộc miền Tây Bắc (Mac 7:24 Mat 15:21) đến “bờ cõi xứ Ê-dê-ca-bô-lơ” (Mac 7:31 cũng xem Mat 15:39), và “nhiều vùng xứ Đa-ma-nu-tha” thuộc miền Đông Nam xứ Ga-li-lê (Mac 8:10 Mat 15:39), và đến “những làng thuộc xứ Sê-sa-rê Phi-líp” ở miền Đông Bắc (Mac 8:27 Mat 16:13). Những cuộc du hành một phần là do việc bị người Pha-ra-si chống đối và bị Hê-rốt đố kỵ, nhưng trước hết là do Chúa Giê-xu cảm thấy cần được ở riêng với các môn đệ của mình. Sau đó, Ngài còn ở nhiều tháng với các môn đệ tại Bê-rê thuộc miền Đông sông Giô-đanh (Lu 13:22

19:28 Gi 10:40 11:54; Mat 19:1 20:34 Mac 10:1-52). Khi sự chống đối nổi lên tại đó, Chúa Giê-xu không tỏ mình rõ ràng trong vòng dân Giu-đa nữa; song Ngài đi trong miền gần đồng vắng, nơi một thành gọi là Ép-ra-im và ở lại tại đó với các môn đồ. (Lu 22:41 Sau cùng, khi đến lúc Ngài phải đi Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đã làm một việc đầy ý nghĩa là đem mười hai môn đồ riêng ra” khỏi số còn lại, rồi họ chậm chạp tiến vào thành (Mac 10:32 Mat 20:17).

Xem thế, chúng ta không lấy làm lạ là trong tuần lễ thương khó, Chúa Giê-xu đã chẳng một giờ phút nào rời các môn đệ. Ngay khi Ngài cầu nguyện một mình trong vườn Ghết-sê-ma-nê, các môn đệ Ngài cũng chỉ ở cách Ngài một khoảng chừng liệng một cục đá (Lu 22:14). Phải chăng đây là cách thức nên có trong gia đình khi thì giờ chia tay sắp đến gần? Mỗi phút đều đáng quý bởi vì ai cũng biết rằng sự gần gũi trong phần xác thịt sắp không còn kéo dài được nữa. Những lời nói thốt ra vào lúc ấy luôn luôn rất quý báu. Thật ra, không phải các môn đệ của Đấng Christ phải đợi đến giờ phút chót mới được chuẩn bị thu thập các ý nghĩa sâu nhiệm về sự hiện diện của Ngài với họ (Gi 16:4). Chắc chắn là việc này giải thích lý do tại sao các tác giả viết sách Tin Lành đã bị bắt buộc phải chú tâm rất nhiều vào những ngày cuối cùng đó. Trong phần ghi lại mọi việc về Chúa Giê-xu, trọn phần nửa đã xảy ra vào mấy tháng cuối cùng của đời sống Ngài, và tuần lễ chót đã chiếm hầu hết câu chuyện.

Đường lối Chúa Giê-xu đã chọn & noi theo suốt đời đã được mô tả tỉ mỉ trong những ngày sau khi Ngài sống lại. Điều thú vị đáng chú ý là trong mười lần Đấng Christ hiện ra cho những người theo Ngài sau khi Ngài phục sanh, lần nào Ngài cũng đặc biệt hiện ra với các môn đồ của Ngài đặc biệt là cho những sứ đồ đã được chọn². Như Kinh Thánh đã chứng minh không có một người vô tín nào được phép trông thấy Chúa vinh hiển. Nhưng điều đó không có gì đáng làm lạ. Ngài không cần kích động đám quần chúng bằng việc tự tỏ mình ra cách diệu kỳ cho họ thấy. Điều đó nào có ích gì đối với họ? Nhưng các đồ đệ đã chạy trốn và tuyệt vọng sau khi Ngài bị đóng đinh cần được phục hồi đức tin và được chứng quyết trong sứ mạng của họ đối với thế gian. Cả chức vụ của Ngài đã được diễn tiến chung quanh họ.

Và mọi việc đã tiến chuyển như thế. Thì giờ Chúa Giê-xu đã dành cho một số ít môn đệ đó thật ra là rất nhiều so với thì giờ dùng cho nhữ khác, cho nên chúng ta phải xem đó là một chiến lược đã được nghiền ngẫm trước. Ngài đã thực sự dành nhiều thì giờ cho các môn đệ Ngài hơn là tổng số thì giờ Ngài đã dùng cho tất cả mọi người trong thế gian. Ngài cùng ăn, cùng ngủ, cùng trò chuyện với họ trong phần lớn thời gian Ngài thi hành chức vụ. Thầy trò đã cùng song bước bên nhau trên những quãng đường vắng vẻ, đã cùng ở bên nhau khi đến thăm các thành phố đông dân Cựu Ước. Ngài đã cùng họ đi thuyền đánh cá trên biển Ga-li-lê, cùng nhau cầu nguyện trong sa mạc và trên núi cao, và họ đã có nhau trong những giờ thờ phượng trong các Nhà Hội cũng như Đền thờ.

NHƯNG VẪN LO CHO QUẦN CHÚNG

Chúng ta không nên quên rằng cae trong lúc Chúa Giê-xu bận lo cho những người khác, thì các môn đệ vẫn luôn ở bên Ngài. Dầu Ngài ngỏ lời cùng đám quần chúng đang lấn ép Ngài, đàm luận với các thầy thông giáo và người Pha-si-ri đang tìm cách gài bẫy Ngài, hay trò chuyện với một người ăn xin cô đơn nào đó bên đường thì các môn đệ của Ngài vẫn ở bên Ngài để quan sát và lắng nghe. Theo cách đó, Chúa Giê-xu đã làm được hai việc một lúc. Ngài luôn duy trì chức vụ đối với các đồ đệ bằng cách giữ họ ở bên mình, những vẫn không bỏ qua chức vụ thường xuyên đối với những người đói khổ. Như thế, họ có lợi là thu góp được mọi điều Ngài phán ra cho kẻ khác, đồng thời với những câu giải thích, khuyên bảo cho chính họ.

TỐN THÌ GIỜ

Thật ra, sự kết hợp chặt chẽ và thường xuyên như vậy hầu như có nghĩa là Chúa Giê-xu không còn thì giờ rảnh rỗi nào gọi là Chúa Giê-xu không còn thì giờ rảnh rỗi nào gọi là thuộc riêng về Ngài nữa. Cũng như đàn con nhỏ luôn đòi hỏi cha mình để ý đến mình. Các môn đệ đã luôn lân quần bên chân Ngài. Ngay đến thì giờ Ngài đã dành riêng để tách rời họ và đi cầu nguyện một mình cũng bị làm gián đoạn bởi nhu cầu của các môn đệ (Mac 6:46-48 cũng xem Lu 11:1). Nhưng Chúa Giê-xu đã không muốn làm khác hơn. Ngài muốn ở với họ. Họ là những người con cái tuộc linh của Ngài (Mac 10:24 Gi 13:33 21:5), mà phương pháp độc nhất để một người cha trưởng dưỡng con cái mình xứng hợp hơn hết là phải luôn ở với gia đình mình.

NỀN TẢNG CỦA SỰ GÂY DỰNG

Không có gì rõ ràng hơn cũng như thường bị lãng quên hơn là việc áp dụng nguyên tắc này. Tự trong bản chất nó không quyến rũ để chúng ta chú ý đến chính nó, và người ta vẫn thường có khuynh hướng không thêm để ý đến những gì có vẻ tầm thường. Dầu vậy, Chúa Giê-xu đã không để cho các môn đệ của Ngài bỏ qua điều đó. Trong những ngày cuối cùng của cuộc hành trình, Ngài đã đặc biệt cảm thấy là phải cô đọng lại trong tâm trí họ những gì Ngài đã làm. Thí dụ, có lần Chúa Giê-xu đã quay lại với những người từng theo mình suốt ba năm và bảo: “Các người sẽ làm chứng về ta vì các người đã ở cùng với ta từ lúc ban đầu” (Gi 15:27). Ngài đã không tuyên bố rùm beng mà thiên hạ cũng không có ai để ý, khi Ngài nói rằng mình đã huấn luyện người để làm chứng nhân cho Ngài một khi Ngài đã ra đi. Và phương pháp Ngài làm việc đó rất giản dị, ấy là Ngài “ở với họ”. Thật ra, có một lần khác, Ngài đã bảo là vì có “họ đã ở với Ngài” trong những cơn cám dỗ cho nên họ được tuyển lập làm lãnh tụ trong Nước đời đời của Ngài. Tại đó họ sẽ được ăn uống chung bàn với Ngài, và ngự ngôi để xét đoán mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên. (Lu 22:28-30).

Tuy nhiên, nếu vẫn quả quyết rằng nguyên tắc gây dựng cá nhân này chỉ được dành riêng cho những người trong nhóm các sứ đồ thì thật là sai lầm. Chúa Giê-xu đã chú tâm đặc biệt đến số ít người chọn lọc đó, nhưng Ngài vẫn chú tâm đến những người khác đã theo Ngài y như vậy. Dầu

có phần hơi kém hơn và theo điều mức độ khác nhau. Thí dụ Ngài đã vào nhà Xa-chê sau khi ông ăn năn tin Chúa trên phố Giê-ri-cô (19:7) và Ngài ở lại với ông ít lâu trước khi Ngài rời khỏi thành đó. Sau khi người đàn bà Sa-ma-ri ăn năn tin Chúa bên miệng giếng, Ngài đã ở thêm hi ngay ở Si-kha để dạy dỗ dân thành đó, là những người “đã tin Ngài vì lời làm chứng của người đàn bà” . Nhờ chính Ngài đã gần gũi với họ mà “nhiều người khác trở lại tin Ngài” . Không phải vì lời làm chứng của người đàn bà, nhưng vì chính họ trực tiếp nghe Ngài (Gi 4:39-42). Thường thì người nào đã được Chúa Giê-xu giúp đỡ đều được phép gia nhập đoàn người theo Chúa như Ba-ti-mê chẳng hạn (Mac 10:52 Mat 20:34 Lu 18:43). Nhiều người đã nhập đoàn với các sứ đồ theo cách ấy như số 70 môn đồ đã ở với Ngài trong chức vụ về sau tại sứ Giu-đê đã chứng minh (10:1,17). Tất cả số tín hữu đó đều đã được Ngài chăm sóc riêng biệt, nhưng sự quan tâm đó không thể nào sánh được với sự quan tâm đối với 12 sứ đồ.

Chúng ta cũng phải chú ý một số những người đàn bà trung tín đã dùng của cải để phục vụ Ngài, như Ma-ri và Ma-thê (10:38-42). Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, Su-san-nơ và nhiều người khác (8:1-3). Một vài người trong số các bà này đã ở với Ngài cho đến cùng. Chắc chắn là Ngài đã không từ chối lòng tốt của họ và thường lời dụng dịp tốt để dạy dỗ họ trong đức tin. Tuy nhiên Chúa Giê-xu vẫn ý thức giới hạn về vấn đề nam nữ, dầu Ngài vui nhận sự giúp đỡ của họ. Ngài đã không cố gắng kết nạp các bà này vào nhóm môn đệ chọn lọc của mình. Trong việc gây dựng mỗi người chúng ta phải nhìn nhận là có những giới hạn thuộc về loại vừa kể .

Nhưng ngoài phép xã giao để thích nghi với hoàn cảnh, Chúa Giê-xu đã không có thì giờ để săn sóc thường xuyên từng người một, cả nam lẫn nữ, trong toàn thể đám dân chúng đông đảo ấy. Ngài đã làm tất cả những gì mình có thể làm, và chắc chắn là điều đó có dụng ý khi khắc vào tâm não các môn đệ của Ngài phải lập tức chăm sóc cho từng người mới tin Chúa nhưng Ngài tự biệt riêng mình ra để trước hết lo gây dựng một số người, hầu cho họ sẽ chăm sóc riêng biệt cho nhiều người khác nữa.

HỘI THÁNH VỚI TƯ CÁCH LÀ MÔI TRƯỜNG THÔNG CÔNG LIÊN TỤC

Thật vậy, cả vấn đề chăm sóc cho từng cá nhân tín hữu chỉ được giải quyết nhờ sự am hiểu thấu đáo bản chất và sứ mạng của Hội Thánh. Ở đây, cần chú ý rằng nguyên tắc chủ yếu là khiến cho Hội Thánh quây quần chung quanh Chúa Giê-xu, nhờ đó mỗi tín hữu được đưa vào sự thông công với tất cả các tín hữu khác. Đó là phần lớn những điều Chúa Giê-xu đã thực hiện với 12 sứ đồ 3 . Chính Hội Thánh là phương tiện dùng gây dựng cho tất cả những người theo, nghĩa là nhóm tín hữu đã trở thành thân thể Đấng Christ, và như thế, phục vụ lẫn nhau một cách vừa ca nhân vừa tập thể.

Mỗi thuộc viên của cộng đồng đức tin phải dự phần vào việc đó khi chính họ được huấn luyện và cảm thúc. Trọn thời gian Chúa Giê-xu đã ở với họ trong xác thịt, Ngài đã lãnh tụ của họ, như sau đó, những người trong Hội Thánh phải đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo đó. Một lần nữa,

điều này có nghĩa là Chúa Giê-xu phải huấn luyện họ làm việc đó, và trách nhiệm này bao gồm việc chính Ngài phải luôn luôn kết hợp với số người đã được chọn lọc kia.

VẤN ĐỀ CỦA CHÚNG TA

Bao giờ Hội Thánh mới được bài học này? Giảng cho đám đông đầu cần thiết cũng sẽ chẳng bao giờ là một công tác đầy đủ trong việc chuẩn bị cấp lãnh đạo cho công cuộc phổ biến Tin Lành. Những buổi cầu nguyện bất thường cũng như các lớp huấn luyện chấp sự cũng không hoàn tất được công tác đòi hỏi. Gây dựng người không phải để nó đòi hỏi chúng ta phải đích thân lưu ý đến từng người một, như sự chăm sóc mà người cha dành cho con cái mình. Đó là một cái gì không có một tổ chức nào, một lớp học nào thực hiện được. Chúng ta không thể nào trưởng dưỡng con cái mình bằng cách giao chúng cho người khác. Tấm gương của Chúa Giê-xu dạy cho chúng ta thấy rằng chúng ta chỉ có thể làm việc đó bằng cách ở ngay bên cạnh những người mình muốn tìm cách hướng dẫn.

Rõ ràng là Hội Thánh đã thất bại ở điểm này và đã thất bại thảm thương. Trong Hội Thánh, người ta vẫn hay nói đến việc truyền bá và gây dựng tín đồ, nhưng rất ít người quan tâm đến việc gần gũi để thông cảm với từng cá nhân trong khi rõ ràng là việc đó đòi hỏi sự hy sinh về quyền lợi cá nhân. Lẽ tất nhiên là phần đông các Hội Thánh đều nhấn mạnh rằng phải thêm nhiều thuộc viên mới bằng một thứ lớp học để minh xác đức tin của tín đồ, thường được mở mỗi tuần một giờ trong thời gian một tháng chẳng hạn. Nhưng ngoài những thì giờ đó, người mới tin chẳng bao giờ được tiếp xúc với một chương trình huấn luyện tín đồ nhất định nào, ngoại trừ việc người ấy có thể tham dự những buổi thờ phượng của Hội Thánh và Trường Cháu Nhật. Trừ khi người tín đồ mới đã thực sự được cứu đó có cha mẹ hay là bạn lấp đầy khoảng trống một cách thức tế người ấy hoàn toàn bị bỏ rơi, và tự mình phải tìm cách giải quyết vô số các vấn đề thực tiễn mà mình phải đối đầu trong đời sống, và mỗi một vấn đề trong số đó đều có thể tai hại đến đức tin của con người đó.

Với cách gây dựng tín hữu phó mặc may rủi như thế, chúng ta không nên lấy làm lạ khi có phân nửa số người đã xưng nhận và nhập vào Hội Thánh, cuối cùng đã ngã hoặc mất đi ánh sáng cả từng trải làm tín đồ. Số người lớn lên trong sự thông biết đầy đủ và trong ân điển để thực sự phục vụ cho Nước Trời lại càng hiếm hoi hơn nữa. Nếu các buổi nhóm thờ phượng ngày Chúa Nhật và những lớp huấn luyện tín đồ là tất cả những gì một Hội Thánh đã làm để gây dựng người mới tin thành một tín đồ trưởng thành, thì họ đã bị thất bại trong chính ý định của mình vì đã tham gia vào sự bảo đảm giả tạo, và nếu có người lại theo gương lừa dối đó, thì cuối cùng nó có hại hơn là có lợi. Thật ra, không có cách nào khác thay thế vào đó trong việc gây dựng người, và nếu chúng ta tưởng rằng có một cách nào đó kém hơn, trừ ra phép lạ, thì chẳng có cách nào khác để gây dựng những Cơ Đốc Nhân có tài lãnh đạo. Sau cùng, là nếu Đức Chúa Giê-xu là con một Đức Chúa Trời còn phải luôn ở gần các môn đệ Ngài suốt ba năm trường thế mà vẫn có một

người trong họ đã bị hư mất, thì làm thế nào một Hội Thánh lại muốn làm việc đó một cách tắc trách bằng chỉ vài ngày trong một năm?

NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG NGÀY NAY

Rõ ràng là về điểm này, chính sách của Chúa Giê-xu dạy chúng ta là bất cứ dùng phương pháp nào để gây dựng Hội Thánh thì phương pháp ấy phải căn cứ trên việc chú tâm đến cá nhân của những kẻ đã được giao phó cho ta. Làm khác đi, tức là phó mặc những người mới tin Chúa cho ma quỷ.

Điểm này có nghĩa là chúng ta phải tìm ra một phương thức để cung ứng cho mỗi người mới tin Chúa một người bạn là Cơ Đốc Nhân, cho đến lúc người ấy có thể hướng dẫn một người mới tin khác. Người hướng dẫn phải ở với người mới tin càng nhiều càng hay để cùng cầu nguyện, học Kinh Thánh với nhau, lúc nào cũng giải đáp những thắc mắc, làm sáng tỏ lẽ thật, và tìm cách giúp đỡ nhiều người khác nữa. Nếu Hội Thánh nào chưa có những người hướng dẫn sẵn sàng nhận công tác giao phó như thế thì phải huấn luyện là đưa ra một người lãnh đạo cho họ noi theo.

Phần này giải đáp cho câu hỏi phải thực hiện việc ấy như thế nào nhưng bây giờ cần thiết phải biết rằng phương pháp ấy như thế nào nhưng bây giờ cần phải biết rằng phương pháp ấy chỉ đoạt được mục đích nếu những kẻ noi theo chịu thực hành điều họ đã học được. Cho nên chúng ta còn phải thấu triệt một nguyên tắc căn bản khác nữa trong chiến lược. Cho nên chúng ta còn phải thấu triệt một nguyên tắc căn bản khác nữa trong chiến lược của Chúa Giê-xu.

CHÚ THÍCH

1 Một số học giả, như Henry Latham, đã chủ trương rằng trước ngày phong tước cho các sứ đồ, mối quan tâm trước hết của Đức Chúa Giê-xu là lo cho đám quần chúng, rồi sau đó mới chuyển qua cho các môn đồ, và đặc biệt là 12 người. Chủ trương ấy có được Kinh Thánh chứng minh cho không thì chúng ta không rõ, nhưng sự thật hiển nhiên là Đức Chúa Giê-xu mỗi ngày một hết sức lo cho nhóm sứ đồ của Ngài.

2 Sự kiện này đã được các môn đồ nhìn nhận một cách cảm động như chúng ta đã thấy lời của Phi-e-rơ nói trong Cong 10:40,41.

3 Đọc đến đây người ta không thể nào không chú ý rằng trong các sách Tin Lành thường đề cập đến “các môn đồ” như một đoàn thể nhiều hơn là nhắc đến một môn đồ cá nhân nào đó.

T.Ralph Morton còn nhận xét rằng phần nhiều những lần đề cập đến những cá nhân đều chỉ nói đến những thất bại của họ, trong khi ấy thì những lần đề cập đến tập thể thì thường nói đến sự vui mừng, hiểu biết và thành công.

Chương 3. SỰ DẪNG MÌNH:

NGÀI ĐÒI HỎI SỰ VÂNG PHỤC

Hãy gánh lấy ách của Ta (Mat 11:29)

Chúa Giê-xu muốn cho những người được Ngài ở với vâng lời Ngài. Ngài không đòi hỏi họ phải lanh lợi, nhưng họ phải trung thành. Đó là đặc điểm để ta nhận ra họ. Họ được gọi là “môn đồ” Ngài, nghĩa là họ là “học trò” của Ngài. Phải khá lâu về sau này người ta mới bắt đầu gọi họ là Cơ Đốc Nhân (Cong 11:26), nhưng điều không thể tránh được là những người học trò biết vâng phục vẫn luôn luôn phải bắt chước hành vi cử chỉ của người lãnh đạo mình.

Bài học nhập môn đơn giản này rất lạ, nếu chúng ta không muốn bảo là khiến người ta kinh ngạc. Không một môn đệ nào của Chúa đã bị đòi hỏi một câu xưng nhận đức tin hay chấp thuận một bài tín điều nhất định ngay từ đầu, dầu chắc chắn là họ đều nhận biết Chúa Giê-xu là Đấng Mê-si-a (Gi 1:41,45,49 Lu 5:8). Lúc đó, họ chỉ bị đòi hỏi một điều duy nhất là theo Chúa. Tóm lại, trong lời mời gọi đầu tiên rõ ràng có ẩn tàng một lời kêu gọi hãy có đức tin nơi thân vị Đấng Christ và vâng theo lời Ngài. Nếu họ chưa hiểu được điều đó từ đầu, thì họ phải ý thức khi họ tiếp tục đi theo Thầy. Không một ai có thể đi theo một người mình không tin cậy, cũng như người đó sẽ không bao giờ thành thật bước đi bằng đức tin nếu không sẵn lòng tuân hành những gì kẻ lãnh đạo mình nói ra.

CON ĐƯỜNG THẬP GIA

Thoạt đầu, việc đi theo Chúa Giê-xu xem ra có vẻ dễ dàng, những sở dĩ như thế là vì họ đã chưa theo Ngài thật xa. Chẳng bao lâu, họ thấy rõ là làm môn đệ của Đấng Christ bao gồm là một cái gì nhiều hơn là việc vui mừng nhận lấy lời hứa về Đấng Mê-si-a nó có nghĩa là đặt cả đời sống mình để vâng phục quyền tể trị tuyệt đối của Thầy. Không thể có sự dung nhượng được: “không có đầy tớ nào làm tôi hai chủ được, vì sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, hay là hiệp với chủ này mà khinh dễ chủ kia. Các ngươi không thể đã làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi ma môn nữa”. (16:13). Phải dùng hoàn toàn từ bỏ tội lỗi. Những mẫu mực tiêu chuẩn cũ, những thói quen và vui thú thế gian sẽ bị vứt bỏ để sống phù hợp với những kỷ luật mới của Nước Đức Chúa Trời (Mat 5:1-7:29 Lu 6:20-49). Tiêu chuẩn duy nhất để hành động bây giờ là tình yêu trọn vẹn (Mat 5:48), và tình yêu ấy phải tự biểu hiện trong việc vâng phục Đấng Christ (Gi 14:21,23), thể hiện trong việc tận tụy đối với những người Ngài đã chịu chết để cứu chuộc (Mat 25:31-36). Có một thập tự giá trong việc này đó là tự ý từ bỏ bản ngã vì kẻ khác (Mac 3:34,38 10:32-45; Mat 16:24-26 20:17-28 Lu 9:23-25 Gi 12:25,26 13:1-20).

Đây là một lời dạy dễ mạnh bạo. Đã có rất ít người học nổi. Họ thích kể vào số người theo Chúa khi Ngài dùng bánh và cá khiến họ no nê, nhưng khi Chúa Giê-xu bắt đầu đề cập đến đức hạnh thuộc linh thực sự cần thiết cho Nước Trời và sự sống và sự hi sinh để hoàn thành Nước ấy (6:25-59), thì nhiều môn đệ Ngài đã “trở lui, không đi với Ngài nữa” (6:66), họ cho rằng “Lời dạy đó thật

khó ai nghe được?” (6:60). Điều đáng ngạc nhiên là Chúa Giê-xu đã không chạy theo họ để cố giữ họ lại trong danh sách những kẻ thuộc về Ngài. Ngài đang huấn luyện các cấp lãnh đạo Nước Trời, và nếu họ vốn là những bình xứng đáng được sử dụng, thì họ phải trả một giá.

PHẢI TRẢ MỘT GIÁ

Như thế, những người không thể đi suốt con đường đã ngã xuống bên đường rất đúng lúc. Họ đã tự mình tách rời khỏi số người được chọn vị cố lòng vị kỷ của họ. Gui-đa người đã bị gọi là ma quỷ (Gi 6:70) vẫn bám sát cho đến cùng, nhưng rồi lòng tham của ông ta cũng đã bội lộ (Mac 14:10,11,43,44; Mat 26:14-16,47-50 Lu 22:3-6,47-49 Gi 18:2-9). Không thể nào theo Chúa Giê-xu trong suốt cả đời Ngài mà không chịu xây bỏ thể gian, và những ai giả bộ theo Ngài kiểu ấy chỉ chuốc lấy đau buồn và thảm họa cho linh hồn mình (Mat 27:3-10 Cong 1:18,19).

Có lẽ vì lý do đó, Chúa Giê-xu đã nghiêm khắc phán cùng thầy giáo đã đến và nói “Thưa thầy, thầy đi đâu tôi sẽ theo đó!” . Ngài đã thành thật bảo với người có vẻ muốn tình nguyện phục vụ ấy rằng điều không phải là dễ dàng. “Con cáo có hang, chim trời có tổ, song con người không có chỗ gối đầu” (Mat 8:19,20 Lu 9:57,58). Một môn đệ khác đã muốn từ chối việc bị bắt buộc phải trực tiếp vâng phục Ngài bằng cách viện cớ mình phải trở về nhà lo cho cha già, nhưng Chúa Giê-xu đã không cho phép bất cứ một sự trì hoãn nào. Ngài phán: “Hãy theo Ta, và để kẻ chết chôn kẻ chết. Còn người, hãy đi rao giảng Nước Đức Chúa Trời” (Mat 8:21,22 Lu 9:59,60). Một người khác nữa tỏ ra rằng mình muốn theo Chúa Giê-xu nhưng theo điều kiện của riêng mình. Người ấy muốn giã từ gia đình trước khi đi, Có lẽ nghĩ rằng làm việc đó thì mình có nhiều thì giờ vui sướng. Nhưng Chúa Giê-xu đã nói thẳng với người ấy rằng: “ Ai đã ra tay cầm cày, còn ngoái lại đằng sau, thì không xứng đáng với Nước Đức Chúa Trời” (9:62). Chúa Giê-xu không có thì giờ cũng như không muốn có những người muốn làm đồ đệ của Ngài nhưng theo điều kiện riêng của họ.

Cho nên người nào muốn làm đồ đệ thì phải trả một giá “Vì trong các người có ai là người muốn xây dựng một cái tháp mà trước hết không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của để làm cho xong việc cùng chẳng, hay sao?” (14:28). Nếu không làm như vậy tức là chuốc lấy sự chê cười của thế gian về sau. Điều này cũng đúng cho trường hợp một vị vua đi đánh giặc nhưng không cù tính trước khi gây chiến. Chúa Giê-xu đã tóm tắt lại như sau : Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ Ta” (14:33 cũng xem Mac 10:21; Mat 19:21 Lu 18:22).

ÍT NGƯỜI CHỊU TRẢ GIÁ

Thật ra, khi bọn người thoát đầu lìa bỏ Ngài tại Ca-bê-na-um bởi vì Ngài không chịu thỏa mãn những điều thông thường mà họ muốn, Chúa Giê-xu chỉ có một số rất ít người theo mình. Ngài đã quay lại 12 môn đệ và hỏi: “ Còn các người cũng muốn lui chẳng?” (Gi 6:67). Đây là một câu hỏi vô cùng quan trọng. Nếu số ít người đó cũng bỏ, không theo Ngài nữa thì còn gì chúc vụ

Ngài? Nhưng Si-môn Phi-e-rơ đã trả lời: “Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời đời. Chúng tôi đã tin nhận biết rằng Chúa là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời” (Gi 6:68,69). Mấy lời này của vị sứ đồ đã an ủi Thầy mình rất nhiều, vì từ đó về sau, Chúa Giê-xu đã bắt đầu nói cho các môn đệ cách tốt đẹp thẳng thắn hơn.

VÂNG LỜI LÀ HỌC BIẾT

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là các môn đệ đã hiểu ngay được tất cả mọi điều Chúa phán. Trái lại, khả năng tiếp thu các Lễ thật sâu xa hơn về chức vụ cứu chuộc của Chúa vẫn bị hạn chế bởi đủ thứ giới hạn của thể xác con người hạn chế. Sau lời xưng nhận hệ trọng tại Sê-sa-rê Phi-líp, khi Chúa Giê-xu bảo cho các môn đồ biết rằng Ngài sẽ bị các lãnh tụ tôn giáo tại Giê-ru-sa-lem giết chết thì Phi-e-rơ đã trách Ngài rằng: “Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy, sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu!” (Mat 16:22 xem thêm Mac 8:32). Như thế chưa phải là hết. Chúa Giê-xu cảm thấy buộc phải lặp đi lặp lại nhiều lần về sự chết của Ngài và ý nghĩa của sự chết ấy cho họ; nhưng thực sự họ vẫn không hiểu cho đến khi Ngài bị nộp vào tay những kẻ thù địch Ngài.

Tự nhiên vì không hiểu rõ sứ điệp của Thập tự giá, nên ban đầu họ phân vân, không biết rõ địa vị của chính họ trong Nước của Chúa. Thật là khó khăn cho họ tiếp nhận lời dạy dỗ về sự hạ mình phục vụ kẻ khác (Lu 22:24-30 Gi 23:1-20). Họ cãi nhau về vấn đề ai sẽ là người lớn nhất trong Nước Trời (Mac 9:33-37 Mat 18:1-5 Lu 9:46-48) Gia-cơ và Giăng muốn được những địa vị cao cảnh nhất (Mac 10:35-37; Mat 20:20), còn mười sứ đồ kia đã bực bội lòng ghen tị bất mãn về điều đó (Mac 18:41 Mat 20:24). Họ đã tỏ ra cay cú cách không cần thiết trong viện phê phán những ai không đồng ý với mình (Lu 9:51-54). Họ đã “nổi giận” với các bậc cha mẹ muốn Chúa Giê-xu chúc phước cho con cái họ (Mac 10:13). Rõ ràng là họ chưa từng trải đúng mức để thực hành ý nghĩa của việc theo Đấng Christ.

Nhưng Chúa Giê-xu vẫn kiên trì chịu đựng những khuyết điểm rất “người” của các môn đệ được Ngài tuyển chọn, bởi vì dầu yếu đuối, họ đã có lòng muốn theo Ngài. Sau lần kêu gọi đầu tiên đã có một thời gian ngắn họ trở về với nghề đánh cá (1:16 Mat 4:18 Lu 5:2-5 cũng xem Gi 1:35-42). Nhưng việc họ trở về đó như không do sự vâng phục của họ. Có lẽ chỉ vì họ chưa hiểu được ý định của Ngài đối với vai trò lãnh đạo của họ, hoặc là Ngài chưa bày tỏ ý định đó cho họ. Dầu sao, từ lúc Ngài hiện ra đấng khi họ làm việc để kêu gọi họ theo Ngài ngỏ hầu trở thành những kẻ lướt với người “Họ đã bỏ cả mọi sự mà theo Ngài” (Lu 5:11 Mat 4:22 Mac 1:20). Sau đó, dầu còn nhiều điều nữa phải học hỏi, họ vẫn có thể bảo rằng họ luôn luôn giữ lòng chân thật dâng mình cho Đấng Christ (Mac 10:28 Mat 19:27 Lu 18:28). Với những người như thế, Chúa Giê-xu sẵn lòng bỏ qua mọi điều xảy ra do sự chưa trưởng thành thuộc linh của họ. Ngài biết rằng một khi đã lớn lên trong ân điển và sự thông biết, họ sẽ khắc phục được những khuyết điểm kia. Khả năng tiếp nhận sự mạc khải của họ sẽ phát triển nếu như họ cứ tiếp tục thi lễ thật nào họ biết.

Như thế, vâng lời Đấng Christ chính là phương pháp nhờ đó những kẻ theo Ngài học thêm về chân lý. Ngài đã không đòi hỏi các môn đệ phải theo những gì họ không biết là thật., nhưng không có thể một ai có thể theo Ngài mà không hề học được điều gì là thật (Gi 7:17). Cho nên Chúa Giê-xu đã không khuyến giục các môn đệ Ngài dâng đời sống cho một giáo lý, nhưng cho Đấng vốn là giáo lý, và chỉ khi nào họ cứ tiếp tục trong lời Ngài, họ mới có thể biết được chân lý (8:31,32).

CHỨNG CỐ CỦA TÌNH YÊU

Sự vâng phục tuyệt đối được diễn tả như là biểu hiện của tình yêu. Bài học này đã được nhấn mạnh càng hơn trong đêm trước khi Chúa Giê-xu chịu chết. Đang lúc các môn đồ quây quần chung quanh Ngài tại phòng cao sau bữa ăn lễ Vượt Qua Chúa Giê-xu đã nói: “Nếu các người yêu mến Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta, người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu mến lại. Ta cũng sẽ yêu người đó và tỏ cho người đó biết Ta...Nếu ai yêu mến Ta thì vâng giữ lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người đó, chúng ta cùng đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta thì không vâng giữ lời Ta và lời các người nghe đó chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha Ta là Đấng đã sai Ta đến...Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta thì sẽ ở trong tình yêu thương của Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ điều răn của Cha Ta đầy này. Các người hãy yêu thương nhau cũng như Ta đã yêu các người...Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta” (Gi 14:15,21,23,24 15:10,12).

ĐƯỢC CHÚA GIÊ-XU CHỨNG MINH

Cố nhiên, sự vâng phục tuyệt đối ý chỉ của Đức Chúa Trời vốn là nguyên tắc chỉ đạo cho cả đời sống của chính Đấng Christ. Trong nhân tánh, Ngài luôn thuận theo ý chỉ của Cha Ngài, khiến Đức Chúa Trời có thể sử dụng đời sống Ngài hoàn toàn phù hợp với mục đích Ngài đã vạch ra. Ngài thường lặp lại điều đó. “Đồ ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai Ta làm trọn công việc Ngài” (3:34). “Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng sai Ta” (5:30 cũng xem 6:38). “chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta và cứ ở trong sự yêu thương Ngài” (15:10 xem thêm 17:4). Việc này có thể tóm tắt trong tiếng kêu của Ngài trong vườn Ghết-sê-ma-nê: “Xin ý Cha được nên, chớ không theo ý con” (Lu 22:42 cũng xem thêm Mac 14:36 Mat 26:36,42,44).

Thập tự giá chỉ là tuyệt đỉnh của Chúa Giê-xu hoàn toàn vâng phục ý chỉ của Đức Chúa Trời. Nó chứng tỏ rằng không bao giờ có thể lầm lẫn được trong vấn đề vâng phục. Nó luôn luôn là một sự vâng phục cho đến chết.

Các lãnh tụ tôn giáo tư tưởng thế gian lúc đó đã nói lên sự thật khi họ chế giễu Ngài : “Hắn cứu kẻ khác mà không cứu mình được” (Mac 15:31 Mat 27:42 Lu 23:35). Lẽ dĩ nhiên, Ngài không thể tự cứu. Ngài đã đến để cứu thế gian. Ngài đã đến “không phải để người ta hầu việc mình song

để hầu việc người ta” (Mac 10:45 Mat 20:28). Ngài đã đến “để tìm và cứu kẻ hư mất” (Lu 19:10).

Ngài đã đến để dâng mình làm một sinh tế cho Đức Chúa Trời vì có tội lỗi của tất cả mọi người. Ngài đã đến để chịu chết. Không có một phương pháp nào thỏa mãn được điều luật xâm phạm của Đức Chúa Trời.

Thập tự giá đã được chấp nhận từ trước đó (Kh 13:8 cũng xem Cong 2:32), khiến cho mỗi bước Đấng Christ đi trên đất, Ngài đều ý thức và chấp nhận trường trình đời đời của Đức Chúa Trời đối với đời sống Ngài. Khi Chúa Giê-xu nói về sự vâng phục như thế, thì đó là một cái gì đó mà một sứ đồ có thể nhìn thấy thể hiện trong con người nhập thể của Ngài. Như Chúa Giê-xu đã nói: “Ta đã làm gương cho các ngươi, để các ngươi cũng làm như ta đã làm cho các ngươi. Quả thật Ta nói cùng các ngươi đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình. Ví bằng các ngươi biết sự này thì có phước miễn là các ngươi chú tâm làm theo” (Gi 13:15,16,17). Không một ai có thể bỏ qua bài học này. Chúa Giê-xu đã được phước khi làm theo ý muốn của Cha Ngài thế nào, thì những kẻ theo Ngài thì cũng tìm được phước hạnh cho mình y như vậy. Đó là nhiệm vụ độc nhất của người đầy tớ. Điều này đúng với Chúa Giê-xu, nên đối với các môn đệ thì cũng không thể chấp nhận một điều gì khác kém hơn. (Lu 17:6-10 cũng xem 8:21 Mac 3:35; Mat 12:50).

NHẢM VÀO NGUYÊN TẮC

Tuy nhiên, trên quan điểm chiến lược, đó là phương pháp duy nhất để Chúa Giê-xu có thể dùng lời Ngài hầu uốn nắn đời sống của họ. Nếu không có nó, tính tình của các môn đệ cũng như ý định Ngài sẽ không thể nào phát triển được. Người cha phải dạy cho con cái vâng phục mình nếu người ấy muốn chúng nó trở nên giống mình.

Cũng phải nhớ rằng Chúa Giê-xu đang đào tạo những người lãnh đạo Hội Thánh Ngài để chiến thắng để chinh phục và không một ai có thể trở thành lãnh tụ trong tương lai của mình ra khỏi hàng ngũ, luôn huấn luyện cho họ biết tính cách cần thiết phải tuân theo theo kỷ luật, và tôn trọng uy quyền. Dưới quyền điều khiển của Ngài không thể nào có sự bất phục tùng. Không ai biết nhiều hơn Chúa Giê-xu rằng các lực lượng của Sa-tan, của sự tối tăm đang chống lại họ vốn được tổ chức hẳn hoi, được trang bị đầy đủ, kẻ khiến cho công cuộc phổ biến Tin Lành cách lấy lệ thành ra vô hiệu quả. Họ không sao thắng nổi các quyền lực của ma quỷ trên thế gian này, trừ khi họ tuyệt đối bám sát vào Ngài là Đấng duy nhất biết rõ chiến lược để thắng. Điều đó đòi hỏi phải tuyệt đối vâng theo ý chỉ của Thầy, dầu sự vâng phục đó có nghĩa là hoàn toàn từ bỏ ý riêng.

NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG NGÀY NAY

Ngày nay, chúng ta phải học lại bài học này. Không thể nào lẫn tránh các mệnh lệnh của Đấng Christ. Chúng ta đang lâm chiến, mà kết quả của trận chiến tranh ấy là vấn đề sinh tử. Chúng ta

còn đứng vững đối với nhiệm vụ của mình ngày nào, thì chính nghĩa của Đấng Christ bị thất bại ngày ấy. Nếu chúng ta đã học được một lẽ thật sơ đẳng hơn hết về nhiệm vụ của một môn đệ, thì lẽ thật ấy chúng ta phải biết rằng mình đã được kêu gọi làm đầy tớ của Chúa chúng ta và vâng theo lời Ngài. Nhiệm vụ của chúng ta biết là Ngài muốn mình làm ngay bây giờ. Có lẽ sự hiểu biết của chúng ta rất non nớt chắc chắn chúng ta sẽ chẳng bao giờ tiến xa được trong đời sống và sứ mệnh của Ngài. Trong Nước Trời không có chỗ nào cho kẻ chểnh mảng bởi vì một thái độ như thế chẳng những ngăn chặn sự lớn lên trong ân điển và trong sự thông biết Chúa, mà còn tiêu diệt tất cả những gì có ích trên chiến trường phổ biến Tin Lành của thế gian.

Chắc có người hỏi tại sao hiện nay có vô số người tự xưng là Cơ Đốc Nhân, nhưng lại cằn cỗi, không thấy lớn lên và bất lực trong việc làm chứng đạo? Hoặc đặt vấn đề cách bao quát hơn, là tại sao Hội Thánh hiện đại đã tỏ ra thất bại trong việc làm chứng cho thế gian? Phải chăng tại vì hàng giáo phẩm cũng như giới tín đồ đều đứng vững với các mệnh lệnh của Đức Chúa Trời, hay ít ra cũng có một thứ tự mãn đối với địa vị kém sút của mình? Sự vâng phục của Thập tự giá ở đâu? Cố nhiên dường như những lời dạy dỗ của Đấng Christ về sự từ chối mình và dâng mình trọn vẹn đã bị thay thế bằng một thứ triết lý rất hợp thời, được mọi người kính trọng, là “hãy làm điều anh thích”.

Một thảm họa trầm trọng là người ta chẳng làm gì mấy để cứu vãn tình thế, ngay cả đối với những người có ý thức được việc đang xảy ra. Chắc chắn rằng việc phải làm hiện tại không phải là thất vọng, nhưng là hành động. Đã đến lúc Hội Thánh phải giải thích và thực thi điều kiện làm môn đệ Chúa cho những người gia nhập làm thuộc viên của Hội Thánh. Nhưng chỉ một hành động đó mà thôi thì chưa đủ. Những môn đồ cần có những lãnh tụ, và điều đó có nghĩa là trước khi muốn làm cái gì đó lớn lao cho các thuộc viên của Hội Thánh nói chung, chúng ta phải làm một cái gì cho các chức viên của Hội Thánh nói riêng. Nếu công tác ấy có vẻ quá lớn lao, chúng ta sẽ phải bắt đầu như Chúa Giê-xu bằng cách tuyển chọn một số ít người và đặt vào lòng họ ý nghĩa của sự vâng phục.

Khi khi nào nguyên tắc này được chấp nhận và thi hành, chúng ta mới có thể phát triển đầy đủ tương hợp với giai đoạn tiếp theo trong chiến lược chinh phục của Chúa Giê-xu.

CHÚ THÍCH

1 Ít nữa là mười sáu lần trước khi Đức Chúa Giê-xu bị quân lính bắt, Ngài đã nói về sự đau khổ và sự chết của Ngài. Như lần đầu tiên Ngài đề cập đến vấn đề ấy có phủ nhận một màn huyền nhiệm, nhưng sự ám chỉ cũng khá rõ – đó là sự so sánh thân thể của Ngài với sự phá vỡ đền thờ (Gi 2:19), sự đề cập đến Con Người bị treo lên như con rắn bằng đồng (3:14), sự nhận xét về Ngài được cất đi như một chàng rể (Mac 2:20 Mat 9:15).

2 Lu 5:35, sự so sánh Ngài với bánh sự sống bị bẻ ra và được người ta ăn (Gi 6:51-58), và có thể lắm là sự đề cập đến tiên tri Giô-na như một phép lạ (Mat 16:4). Tiếp theo lời khẳng định can

đám của Phi-e-rơ tại Sê-sa-rê Phi-líp, Đức Chúa Giê-xu cũng bắt đầu bày tỏ các môn đồ của Ngài một cách dạn dĩ hơn để họ biết rằng Ngài “ phải đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi những người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng thầy thông giáo và phải bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại” (Mac 8:31 Mat 16:21 Lu 9:22). Và kể từ đó Ngài phán trước một cách tỉ mỉ về sự chết và sự sống lại của Ngài khi Thầy trò đi băng qua xứ Ga-li-lê (Mac 9:30-32 Mat 17:22,23 Lu 9:43-45). Và một lần nữa trong cuộc hành trình chót của Ngài lên thành Giê-ru-sa-lem sau khi hành chức vụ tại Bê-rê (Mac 10:33,34 Mat 20:18,19 Lu 18:32,33). Sự chết của Đức Chúa Giê-xu là đề tài trong cuộc đàm đạo của Ngài với Mô-i-se và Ê-li trên núi Hóa Hình (Lu 9:31). Sự kiện này cũng có hàm ý nhận xét của Ngài về một đấng tiên tri phải chết ngoài thành Giê-ru-sa-lem (13:33). Cũng như lần Ngài đề cập đến việc Ngài chịu đau đớn và bị dân chúng loại bỏ trước khi Ngài hiện đến trở lại trong sự vinh hiển (17:25). Ngài tự so sánh Ngài như một người Chăn Chiên Tốt “vì chiên mình phó sự sống mình” (Gi 10:11,18), như một hạt lúa mì phải rơi xuống đất và chết trước khi có kết quả (12:24). Một vài ngày trước Lễ Vượt Qua sau cùng, Đức Chúa Giê-xu nhắc lại với các môn đồ Ngài rằng “ Ngài sẽ bị nộp và chịu đóng đinh trên Thập Tự Giá” (Mat 26:2), và sau đó cũng trong ngày hôm ấy Ngài đã giải thích trong nhà của Si-môn người đã mắc bệnh phong bằng dầu thơm quý giá mà Ma-ri đổ ra sức chơn Ngài là sự chuẩn bị để an táng Ngài (Mac 14:18 Mat 26:12). Sau hết, trong bữa ăn tối cuối cùng với các môn đồ mình Ngài nói về sự đau đớn sắp xảy ra cho Ngài (Lu 22:15), và rồi khởi sự lên lễ kỷ niệm về sự chết của Ngài bằng cách ăn bánh và uống rượu nho (Mac 14:22-25 Mat 26:26-29 Lu 22:17-20).

Chương 4. SỰ BAN PHÁT:

NGÀI ĐÃ TỰ HIẾN THÂN

Hãy nhận lãnh Đức Thánh Linh (Gi 20:22)

Chúa Giê-xu muốn những môn đồ Ngài vâng phục Ngài. Nhưng Ngài biết rằng một khi chấp nhận Lễ thật đó các môn đệ Ngài sẽ tìm thấy một từng trải sâu nhiệm hơn về Thánh Linh Ngài. và đã nhận lãnh Thánh Linh Ngài, họ sẽ hiểu biết tình yêu của Đức Chúa Trời với thế gian hư mất là thế nào. Đó là lý do Ngài đòi hỏi phải chấp nhận kỷ luật vô điều kiện. Các môn đệ biết rằng thật ra không phải họ chỉ giữ một luật lệ, nhưng là đáp ứng lại Đấng đã yêu họ, là Đấng đã tình nguyện hiến thân vì có họ.

Đời sống Ngài là một đời sống ban cho: Ngài ban phát ra những gì Cha đã ban cho Ngài (Gi 15:15 17:4,8,14). Ngài đã cho họ sự bình an của Ngài mà nhờ đó Ngài đã được nâng đỡ trong cơn hoạn nạn (16:33 cũng xem Mat 11:28). Ngài đã ban cho sự vui mừng mà Ngài đã tạo nên được giữa những khốn khổ, đau buồn của mình (Gi 15:11 17:13). Ngài đã ban cho họ chìa khóa Nước Trời của Ngài mà các quyền lực hỏa ngục không thể nào thắng hơn được (Mat 16:19, cũng xem Lu 12:23). Quả thật Ngài đã ban cho họ vinh quang mà chính Ngài đã có, trước khi các thế giới được tạo nên, để các người trong vòng họ được hợp làm một, cũng như Ngài vốn là một với Cha (Gi 17:22,24). Ngài đã ban cho tất cả những gì mình có, đã không giữ lại một chút gì, dầu là chính mạng sống mình.

Tình yêu là vậy. Nó luôn tự dâng hiến. Nếu muốn giữ lấy cho mình thì không phải tình yêu. Theo ý nghĩa đó, Chúa Giê-xu đã đặt rõ ràng trước mặt những kẻ theo Ngài chính điều vốn có nghĩa là “Đức Chúa Trời yêu thương thế gian” (3:16). Nó có nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban tất cả cho những kẻ Ngài yêu, “Ngài đã ban ngay cả Con một của Ngài”. Về phần con, trong tình yêu đã mặc lấy thể xác con người, có nghĩa là Ngài từ bỏ quyền sống chính Ngài và ban sự sống ấy cho thế gian. Chỉ dưới ánh sáng đó tức là khi Con bị đặt thay vào chỗ của thế gian chúng ta mới bắt đầu hiểu được Thập tự giá. Và hiểu như thế nào tránh được bởi tình yêu vô hạn của Đức Chúa Trời chỉ có thể bộc lộ bằng một phương pháp vô hạn. Đúng như một người phải chết vì tội mình đã phạm thế nào, thì cũng một thể ấy, tình yêu của Đức Chúa Trời khiến Ngài phải sai Con Ngài chịu chết thay cho chúng ta. “Không có tình yêu thương nào lớn hơn vì bạn hữu mà phó sự sống mình” (15:13).

SỰ BÓ BUỘC PHỔ BIẾN TIN LÀNH

Đó là sự khiến Ngài không bỏ qua một cơ hội nào để nhấn mạnh cho những kẻ theo Ngài về sự bó buộc sâu xa mà chính tâm hồn Ngài đang bị tình yêu của Đức Chúa Trời nung nấu đối với thế gian hư mất. Mọi việc Ngài làm, mỗi một lời Ngài nói ra đều do tình yêu nóng cháy đó thúc đẩy. Đời sống Ngài chỉ là sự khải thị đúng kỳ ý định đời đời của Đức Chúa Trời để cứu vớt một dân

cho chính Ngài. Đó là điểm tối cao mà các môn đệ cần học biết, không phải chỉ bằng lí thuyết, nhưng bằng thực hành.

Họ đã được thấy phần thực hành phô bày trước mắt họ hằng ngày, theo nhiều cách khác nhau. Dầu những chứng minh thường phải khổ nhọc lắm mới lãnh hội được như khi Ngài rửa chơn cho họ. (13:1-20). Họ không thể nào bỏ qua điều Ngài đã nói. Họ thấy Thầy đã tự từ chối mình, đã chối bỏ những tiện nghi và vui thú thế gian để trở thành một đầy tớ giữa vòng họ như thế nào. Họ thấy Ngài đã từ bỏ những điều họ quyến luyến sự thỏa mãn về thể xác, được mọi người ca tụng, được uy tín, trong khi vì có họ, Ngài đã tự nguyện nhận lấy những điều họ vẫn muốn trốn tránh, như: nghèo, khổ, sỉ nhục, đau, buồn, và cả cái chết nữa. Trong khi họ nhìn xen Ngài săn sóc kẻ đau yếu, yên ủi kẻ đau buồn, giảng Tin Lành cho kẻ nghèo, thì rõ ràng Ngài chẳng kể mọi việc nào là quá nhỏ mọn hoặc một sự hy sinh nào là quá to lớn, nếu việc làm đó, sự hy sinh đó vinh quy cho Đức Chúa Trời. Có thể không phải họ luôn luôn hiểu được như vậy, và chắc chắn là họ không thể nào giải thích nổi, nhưng họ sẽ không thể nào nhầm lẫn được.

SỰ NÊN THÁNH CỦA NGÀI

Sự nên thánh của Chúa Giê-xu là luôn dâng mình cho Đức Chúa Trời cách mới mẻ hơn trong việc yêu thương phục vụ kẻ khác. Điểm này đã được vạch rõ trong lời cầu nguyện của Ngài với tư cách là Thầy Tế Lễ Thượng phẩm: “Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian, Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ Lễ thật mà được nên thánh như vậy” (17:18). Cần chú ý là việc tự biệt riêng mình ra thánh cho Đức Chúa Trời như từ hiệu “làm nên thánh” đã vạch ra, không phải là cần thiết để Chúa Giê-xu phải làm công việc tẩy sạch, bởi vì Ngài vốn là thánh khiết. Ngài cũng không cần làm việc đó để nhận lãnh năng lực phục vụ, bởi vì Ngài luôn có đủ quyền năng cần thiết. Đúng hơn thì sự “làm nên thánh” của Ngài theo văn mạch đã bày tỏ, là một lãnh vực của sự dâng mình để làm công tác mà vì có đó, Ngài đã được “sai đến thế gian”. Chính trong sự dâng mình cho chương trình phổ biến Tin Lành, Ngài đã luôn luôn phó sự sống mình “vì có họ”.

Như thế, Ngài đã không tự làm nên thánh với mục đích được lợi ích cho chính Ngài, nhưng vì lợi ích của các đồ đệ, hầu cho họ “được nên thánh trong lễ thật”. Điều đó, có nghĩa là khi dâng chính mình cho Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu đã phó Ngài cho những kẻ ở chung quanh mình, hầu cho nhờ sự sống Ngài, họ có thể thấu hiểu sự dâng mình tương tự cho sự mạng mà Ngài vì đó phải đến thế gian. Cả kế hoạch phổ biến Tin Lành của Ngài đều xoay quanh sự dâng mình này, và đến lượt họ, các môn đệ trung tín cũng tự phó mình trong tình yêu thương đối với thế gian quanh họ.

ỦY NHIỆM THƯ CỦA CHỨC VỤ

Đây là tiêu chuẩn để các môn đệ dùng đo lường sự phục vụ của mình vì danh Ngài. Họ phải ban phát không hối tiếc như chính họ đã được nhận lãnh (Mat 10:8). Họ phải yêu thương lẫn nhau

như chính Ngài đã yêu thương họ (Gi 13:34,35) nhờ dấu hiệu đó, họ là môn đệ Ngài (15:9,10). Tất cả các điều răn của Ngài đều ẩn tàng trong đó (Gi 15:12,17 cũng xem Mat 22:37-40 Mac 12:30,31 Lu 10:27). Tình yêu của đời Gô-gô-tha là mẫu mực. Đúng như điều các môn đồ đã mục kích suốt ba năm trường, họ phải hiến thân không chút vị kỷ cho những người được Cha yêu mến và được Thầy họ chết thay cho (Gi 17:23).

Tình yêu được họ chứng minh như thế là phương pháp khiến thế gian biết rằng Tin Lành là thật. Muốn thuyết phục quần chúng thì còn có cách nào khác hơn? Tình yêu là phương pháp duy nhất khiến cho người khác đáp lại cách tự nhiên, và điều đó chỉ có thể xảy ra do sự hiện diện của Đấng Christ trong lòng. Cho nên Chúa Giê-xu đã cầu nguyện rằng: “Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha, song còn nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa” (17:25,26).

CÔNG TÁC CỦA ĐỨC THÁNH LINH

Tuy nhiên, đừng ai tưởng rằng thứ từng trải với Đấng Christ như vừa kể có thể phát sinh từ óc sáng kiến của loài người. Chúa Giê-xu vạch ra rất rõ ràng sự sống của Ngài chỉ được dẫn truyền qua trung gian của Đức Thánh Linh. “Áy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi” (6:63). Đó là lý do bắt buộc chúng ta phải được tái sinh nếu muốn sống trong Đấng Christ (3:3-9). Bản tính hư hoại của loài người phải được Thánh Linh của Đức Chúa Trời sạch lại trước mới phù hợp với chủ đích mà Đức Chúa Trời đã sáng tạo nó theo hình ảnh chính Ngài. Cũng vậy, chính Đức Thánh Linh duy trì và trưởng dưỡng đời sống đã được biến cải của người môn đệ, đang khi người ấy tiếp tục lớn lên trong sự thông biết Chúa và trong ân điển (4:14 7:38,39). Do cùng một Thánh Linh ấy, chúng ta được tẩy sạch bởi lời và được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời đã làm chức vụ thánh khiết (Gi 15:3 17:17 xem thêm Eph 15:21). Từ đầu đến cuối, mọi từng trải cá nhân về Đấng Christ hằng sống vẫn là công tác của Đức Thánh Linh.

Cũng bằng một biểu tượng tương tự, chỉ một mình Thánh Linh của Đức Chúa Trời mới có thể khiến người ta thi hành được sứ mạng phổ biến Tin Lành để cứu chuộc. Chúa Giê-xu đã nhấn mạnh rất sớm vào lẽ thật này trong công tác của chính Ngài bằng cách tuyên bố rằng bất cứ Ngài làm việc gì, đều là một sự công tác với “Thánh Linh của Chúa”. Ngài đã nhờ Thánh Linh để rao giảng Tin Lành cho kẻ nghèo, chữa lành cho kẻ có lòng tan vỡ, rao ra sự giải phóng cho kẻ bị cầm tù, mở mắt cho kẻ đuôi mù, đuổi quỷ và khiến kẻ bị hà hiếp được tự do (Lu 4:18 Mat 12:28). Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời đang được khải thị, còn Đức Thánh Linh là Đức Chúa Trời đang hành động. Ngài vốn là môi giới của Đức Chúa Trời đang thực sự thi hành kế hoạch cứu rỗi đời đời loài người. Cho nên Chúa Giê-xu đã giải thích cho các môn đệ Ngài biết rằng Đức Thánh Linh sẽ dọn đường cho chức vụ của họ. Ngài sẽ ban cho họ một lời phải nói (Mat 10:19,20 Mac 13:11 Lu 12:12). Ngài sẽ có cáo trách thế gian “về tội lỗi, về sự công bình, và về sự phán xét” (Gi 16:9). Ngài sẽ soi sáng lẽ thật để người ta có thể hiểu được cứu Chúa (Mat 22:43 cũng xem Mac

12:36 Gi 16:14). Bởi quyền năng Ngài, các môn đệ được hứa ban cho tài năng hầu việc Chúa (14:12).

Dưới ánh sáng đó, không sao giải thích được rằng Tin Lành là một chủ trương của loài người, nhưng đos là một kế hoạch của Đức Chúa Trời dự phòng, đã bắt đầu ngay từ tuổi sáng tạo thế giới và sẽ cứu tiếp tục cho đến khi nào chương trình ấy được hoàn tất. Tất cả đều là công tác của Đức Thánh Linh. Tất cả những gì các môn đệ được đòi hỏi phải làm, ấy là để cho Đức Thánh Linh hoàn toàn đảm nhiệm mọi sinh hoạt của họ.

ĐẮNG YÊN ỦI KHÁC

Tuy nhiên, để họ được thỏa mãn, các môn đệ cần học biết một phương thức đầy ý nghĩa hơn về mối quan hệ giữa Đức Thánh Linh với ngôi vị của Thầy họ. Lẽ dĩ nhiên, là Chúa Giê-xu nhìn nhận có nhu cầu ấy, cho nên Ngài đặt biệt đề cập đến khi những ngày Ngài sống trong xác thịt sắp chấm dứt. Từ trước cho đến lúc bây giờ, Ngài luôn ở với họ. Ngài là Đấng yên ủi, là giáo sư, là người hướng đạo của họ. Trong sự thông công với Ngài, các môn đệ đã biết thế nào là sự can đảm là sức mạnh, ở với Ngài họ cảm biết rằng mọi sự đều có thể thực hiện được, nhưng họ bối rối bởi vì Chúa Giê-xu sắp trở về trời. Trong hoàn cảnh này Chúa Giê-xu cần giải thích cho họ biết rằng sẽ sống thế nào sau khi Ngài đã ra đi.

Ay là lúc Đức Chúa Giê-xu đã nói với họ về Đức Thánh Linh với tư cách là “Đấng yên ủi khác”, là Trạng Sư, Đấng sẽ đứng bên cạnh họ, một vị phẩm sẽ chiếm một chỗ trong lãnh vực của một thực tại vô hình, đứng vào chỗ mà Chúa Giê-xu đã chiếm trong từng trải hữu hình của xác thịt (14:16). Ngài đã phục vụ họ suốt ba năm trường như thế nào, thì cũng một thể ấy, từ đây chính Đức Thánh Linh sẽ dẫn dắt họ vào mọi Lễ thật. (16:13). Đức Thánh Linh sẽ chỉ cho họ thấy những việc sẽ xảy đến (16:13). Ngài sẽ dạy dỗ họ những điều cần biết (14:26;). Ngài sẽ giúp đỡ họ trong sự cầu nguyện (14:12,13 16:23,24). Tóm lại, Ngài sẽ tôn vinh Chúa Con bằng cách nhận lấy mọi việc của Đấng Christ và thực hiện chúng cho những kẻ theo Ngài (16:14,15). Thế gian, chẳng bao giờ nhận được chân lý này, bởi vì họ chẳng từng biết Chúa Giê-xu, nhưng các môn đệ đã từng biết Ngài bởi vì Ngài đã ở cùng họ. Và trong Đức Thánh Linh, Ngài cũng sẽ tiếp tục ở với họ đời đời (14:17).

Những điều Chúa Giê-xu đề cập đến không phải là lý thuyết, là tín điều, hay là một sự sắp xếp tạm thời. Đó là lời hứa để bù đắp thực sự chỗ mất mát mà các môn đệ sắp gánh chịu. “Một đấng yên ủi khác” giống y như Chúa Giê-xu sẽ lấy chỗ trống của chính sự hiện diện của Thầy ở giữa họ. Lẽ dĩ nhiên, những đặc quyền mà các môn đệ được hưởng trong mối tương giao sâu xa hơn Đức Thánh Linh sẽ lớn hơn neững đặc ân mà họ được biết khi Chúa Giê-xu còn đi với họ trên các nẻo đường của xứ Ga-li-lê. Dầu sao, khi còn trong xác thịt. Chúa Giê-xu còn bị hạn chế trong một thân xác và tại một nơi nào đó, nhưng đối với Đức Thánh Linh, mọi giới hạn đều bị cất đi. Bây giờ, Ngài có thể ở luôn với họ và thực sự, sẽ chẳng bao giờ có thể lìa bỏ họ hay bỏ

roi họ đi (Mat 28:20 cũng xem Gi 14:16). Trong viễn tưởng đó, sau khi đã làm xong công tác, Chúa Giê-xu nên trở về cùng Cha và sai Đấng yên ủi đầy phước hạnh đến thay Ngài, thì tốt hơn. (16:17).

BÍ QUYẾT CỦA MỘT ĐỜI SỐNG ĐẮC THẮNG

Bây giờ chúng ta đã hiểu tại sao Chúa Giê-xu muốn các môn đệ Ngài chờ đợi cho đến khi lời hứa này đã thành sự thật đối với họ (Lu 24:49 Cong 1:4,5; 8:2:33;). Nào có cách gì khác hơn để họ có thể luôn luôn hoàn tất sự ủy nhiệm của Chúa họ tấm lòng vui mừng và bình an? Họ càng có một từng trải thực sự về Đấng Christ đến nỗi đời sống họ đều được đầy dẫy sự hiện diện Ngài. Việc phổ biến Tin Lành đã trở thành một điều bắt buộc đang nung nấu trong tâm can họ, thanh lọc mọi sự ước vọng và hướng dẫn mọi sự tư tưởng của họ. Không có gì khiến họ thỏa mãn Ngài ra chính cá nhân họ nhận được lễ Báp-Tem bằng Thánh Linh. Công tác siêu nhiên mà họ được gọi đến đòi hỏi một sự trợ giúp cũng siêu nhiên một sự mặc lấy quyền năng từ trên cao. Điều này có nghĩa là các môn đệ, qua sự xưng nhận ra tình kiêu ngạo cố hữu và sự bội nghịch không chịu hoàn toàn đầu phục Chúa, đã phải bởi đức tin phạt đến một từng trải mới mẻ. Tinh luyện về sự đầy dẫy của Đức Thánh Linh .

Sự kiện những người này thuộc hạnh người tằm thường trong nhân thế đã không gây ra một trở ngại nào cho họ. Nó chỉ được dùng để nhắc nhở chúng ta rằng quyền năng mạnh mẽ của Thánh Linh Đức Chúa Trời có thể hoàn tất ý định Ngài nơi những người hoàn toàn đầu phục sự điều khiển của Ngài. Quyền năng ở trong Đức Thánh Linh của Đấng Christ. Điểm làm cho chúng ta khác biệt không phải là, chúng ta là ai, nhưng làm: Ngài là ai.

MỘT LỄ THẬT BỊ GIẤU KÍN ĐỐI VỚI KẺ VÔ TÍN

Tuy nhiên, cũng cần nhắc lại rằng chỉ những người đã theo Chúa Giê-xu xuất đàn mới đạt đến sự biết được vinh quang của từng trải này. Những kẻ theo Ngài xa xa như đám quần chúng cũng như kẻ đã cứu lòng, không chịu bước đi trong ánh sáng của đời Ngài như bọn Pha-ri-si đều chẳng bao giờ nghe nói đến công tác của Đấng yên ủi đầy phước hạnh. Như chúng ta đã từng ghi nhận trước đây, Chúa Giê-xu đã chẳng bao giờ chịu quên các ngọc châu của Ngài trước mặt những kẻ không cần đến.

Đó là một đặt điểm trong những lời dạy dỗ của Ngài suốt đời sống Ngài. Chúa Giê-xu đã dự định dành cho số ít người đã được tuyển chọn của Ngài, đặc biệt nhất là 12 sứ đồ, những Lễ mầu nhiệm nhất (Lu 10:22; Mat 11:27 cũng xem 16:27). Cố nhiên là tai và mắt họ đã được phước. Nhiều tiên tri và bậc vua chúa đã ước ao được thấy những điều họ đã thấy, được nghe những điều họ đã nghe, mà không được (Mat 13:16,17 Lu 10:23,24 xem thêm Mat 13:10,11 Mac 4:10:11 Lu 8:9,10). Một chính sách như thế thoát tiên có vẻ lạ lùng cho đến khi chúng ta lại nhận ra rằng Chúa Giê-xu đã tự ý mặc lấy tất cả những gì Ngài có một số ít người này, để họ đủ phương tiện hầu chuẩn bị thực hiện công tác của chính Ngài .

NGUYÊN TẮC RÚT TĨA CHO NGÀY NAY

Toàn thể sự việc đều xoay quanh ngôi vị của Thầy. Đường lối Ngài chính là đời sống Ngài. cho nên đối với những người theo Ngài cũng vậy. Nếu chúng ta phải làm việc Ngài làm và thực hành những lời Ngài dạy dỗ, chúng ta phải nhờ Đức Thánh Linh để có sự sống của Ngài bên trong chúng ta. Bất cứ một công tác phổ biến Tin Lành nào không có sự sống ấy đều là một công việc chết và vô nghĩa. Chỉ khi nào Thánh Linh của Đấng Christ ngự trong chúng ta tôn cao Con, thì người ta mới được kéo đến cùng Cha.

Lẽ dĩ nhiên là chúng ta không thể ban phát bất cứ một điều gì nếu chính chúng ta không có điều đó. Nếu chúng ta khôn ngoan dâng trọn đời sống mình cho Đấng Christ, thì điều đó chứng minh rằng chính chúng ta có sự sống. Chúng ta cũng không bao giờ giữ lại được một điều gì chúng ta đã nhờ Thánh Linh của Đấng Christ mà có, rồi cứ giữ mãi được nó. Thánh Linh của Đức Chúa Trời luôn thúc đẩy chúng ta phải làm cho mọi người được biết Đấng Christ. Đây là điểm nghịch lý lớn lao của sự sống, chúng ta phải chết về mình để sống cho Đấng Christ, và trong sự từ chối chính mình đó, chúng ta phải dâng mình để phục vụ và tận tụy với Chúa chúng ta. Đó là phương pháp truyền đạo của Chúa Giê-xu, thoát tiên chỉ có một số ít người theo Ngài nhìn thấy, nhưng nhờ họ, nó đã trở thành quyền năng của Đức Chúa Trời để chiến thắng thế gian.

Như chúng ta không thể dừng lại ở đó. Người ta phải thấy nơi chúng ta một sự chứng minh rõ ràng về cách sống của Ngài, đó cũng là một điểm cần thiết. Như thế, chúng ta phải hiểu một khía cạnh rõ rệt khác nữa trong chiến lược mà Chúa Giê-xu đã áp dụng đối với các môn đệ của Ngài.,

CHÚ THÍCH

1 Những thì của động từ “làm cho nên thánh” (hay thánh hóa tỏ ra một sự khác biệt quan trọng giữa sự nên thánh của Đức Chúa Giê-xu và sự nên thánh của các môn đồ Ngài. Chữ dùng cho sự nên thánh của Chúa là theo thì hiện tại chỉ định cách, chỉ tỏ một tình trạng liên tục “Con vì họ tự làm nên thánh” (hay: đang tiếp tục tự lan nên thánh). Một mặt khác, khi Chúa nói về các môn đệ mình trong câu tiếp theo đó thì phân từ thụ động được dùng với chữ “được” chứng tỏ rằng đang có một tình trạng quan trọng về sự đầu phục trong sự nên thánh của các môn đồ, dấu phần lớn ở đây nhấn mạnh về hậu liên tục của tình trạng khủng hoảng ấy. Ta có thể hiểu Gi 17:19 theo một ý rộng rãi như sau: “Vì có họ còn tiếp tục hàng giờ hàng lúc tái lập sự cam kết của Con trong việc phổ biến Tin Lành, và còn sẵn sàng hy sinh tất cả những gì có cần để hoàn thành ý chỉ của Đức Chúa Trời cho đời sống Con. Và nhân vì Con biết rằng có gì khác có thể làm cho đủ nếu công việc của Đức Chúa Trời vẫn phải tiếp tục trong tương lai, con cũng yêu cầu họ như vậy. Con đã lập họ đi ra để làm công việc của con nhưng trước khi họ thực sự cảm sức lòng thương sót của con đối với thế gian hư mất, họ phải có một sự cam kết đầy đủ dâng trọn con người của họ và những gì họ có cho chương trình phổ biến Tin Lành khắp thế gian của Đức Chúa

Trời, và mỗi ngày đều giữ đúng như vậy.” Tôi tin rằng một sự tận hiến tự đáy lòng như thế sẽ có thể hoàn thành việc phổ biến Tin Lành khắp thế gian hơn bất cứ những gì khác. Quả thật khuôn khổ của đời sống nên Thnách Linh là điều cần nhấn mạnh hơn.

2 Câu 14:12 đem áp dụng cho việc phổ biến Tin Lành có hơi khó hiểu, vì nó chẳng những bảo rằng các môn đồ sẽ làm công việc của Thầy mình, mà còn làm những “Việc lớn hơn” là khác vì Lễ Đức Chúa Giê-xu đi về cùng Cha. Cứ hiểu theo đúng nghĩa của câu ấy, câu này dạy cho chúng ta rằng trong quyền năng của Đức Thánh Linh các môn đồ phải làm những gì mà Chúa họ đã làm mà việc đó thì không bao nhiêu nhưng còn là nhiều hơn nữa. Những việc lớn hơn ấy là gì, Chúa Giê-xu không nói đến, nhưng theo sách Công Vụ các sứ đồ, rõ ràng là trong lãnh vực phổ biến Tin Lành. Ít nữa, trong phương diện này, quả thật các môn đồ đã thấy nhiều kết quả hơn Đấng Christ. Thật ra, chỉ nội trong ngày Lễ Ngũ Tuần, số người gia nhập Hội Thánh đông gấp bội hơn cả số tin trong ba năm Đức Chúa Giê-xu thi hành chức vụ trên đất .

Chương 5. PHẦN CHỨNG MINH:

NGÀI CHO HỌ THẤY PHẢI SỐNG RA SAO

Ta đã làm gương cho các người (13:15)

Chúa Giê-xu đã chú tâm lo cho các môn đồ Ngài học biết cách Ngài sống đối với Đức Chúa Trời và loài người. Ngài nhận thức rằng chỉ đưa người ta đến chỗ thông công thuộc linh với Ngài thì chưa đủ. Các môn đệ Ngài cần biết làm thế nào để duy trì và thụ hưởng từng trải của Ngài nếu muốn cho từng trải ấy cứ còn mãi trong việc phổ biến Tin Lành. Cố nhiên là trên phương diện kỹ thuật, sự sống có trước hành động, nhưng trên quan điểm thực tiễn thì chúng ta sống bởi những việc chúng ta làm. Nếu muốn lớn lên, con người phải thở, phải ăn, phải vận động, phải làm việc mỗi ngày. Nếu các chức phận trên đây của cơ thể khinh thường, sự sống cũng ngưng trệ. Đó là lý do khiến chúng ta phải làm xem nỗ lực mà Chúa Giê-xu đã vận dụng để khiến cho những kẻ theo Ngài thấu triệt các bí quyết của sức mạnh thuộc linh nơi Ngài là một đường lối đã vạch sẵn trong chiến thuật chủ yếu của Ngài. Ngài biết rõ phần nào là quan trọng.

THỰC TẬP CẦU NGUYỆN

Hãy lấy ví dụ là đời sống nguyện cầu của Ngài. Chắc chắn rằng việc Chúa Giê-xu cho các môn đệ Ngài thấy rằng Ngài thường giao thông với Đức Chúa Cha không phải là một việc ngẫu nhiên. Họ có thể thấy năng lực bằng sự trò chuyện đó đã đem đến cho đời sống Ngài. cần ghi nhận là Chúa Giê-xu đã không ép họ học bài học ấy, nhưng Ngài cứ cầu nguyện mãi, đến nỗi cuối cùng các môn đệ Ngài đã thèm khát và yêu cầu Ngài dạy cho họ điều Ngài đang làm.

Nắm lấy cơ hội vừa đến, Chúa Giê-xu bèn dạy họ bài học mà lòng họ đã chuẩn bị sẵn để tiếp nhận. Ngài đã giải thích cho họ một vài trong số các nguyên tắc căn bản của sự cầu nguyện, rồi trước khi chấm dứt, Ngài cho họ một ví dụ cụ thể về những điều Ngài muốn dạy họ bằng cách lập đi lập lại trước họ một bài cầu nguyện kiểu mẫu (Lu 11:1-11 Mat 6:9-13). Chắc có người nghĩ rằng là nói lên từng tiếng để họ nói the o mà cầu nguyện lối thực tập đã quá thấp đối với khả năng của các môn đệ Ngài, nhưng Chúa Giê-xu đã muốn cho một điều quan trọng như thế phải được thi hành thật chắc chắn. Lẽ dĩ nhiên là những phương pháp sơ đẳng như thế trong việc dạy dỗ nhiều khi rất cần thiết để kiến cho ngwời ta bắt đầu sống theo kỷ luật. Dầu sao, Chúa Giê-xu cũng đã quyết định dạy bài học này thật kỹ càng.

Từ đó về sau, khi có dịp trò chuyện với các môn đệ, Ngài luôn luôn nhấn mạnh về sinh hoạt cầu nguyện, luôn luôn giảng rộng về ý nghĩa và cách áp dụng nó để họ có thể lãnh hội sâu nhiệm hơn những thực trạng của Thnách Linh Ngài.

Đây là một phần rất cần thiết trong việc huấn luyện họ, và đến lượt họ, lại truyền cho nhiều người khác. Có một điều chắc chắn ấy là họ không nắm vững được ý nghĩa của sự cầu nguyện, nếu họ không biết được giải bèn đồ cầu nguyện, thì đời sống họ sẽ chẳng có kết quả gì.

SỬ DỤNG KINH THÁNH

Một khía cạnh khác của đời sống Đức Chúa Giê-xu đã phản ánh rất linh động trên các môn đệ Ngài là tính cách quan trọng và việc sử dụng Kinh Thánh. Điều này rõ ràng trong sự thờ phượng riêng của Ngài, và trong việc chinh phục kẻ khác trở về cùng đạo Ngài. Ngài thường chịu khó đặc biệt để khiến những kẻ theo Ngài lưu ý đến ý nghĩa của một vài đoạn sách trong Kinh Thánh khi đàm luận với họ. Phấn đối thoại của Ngài với các môn đệ trong bốn sách Tin Lành nói chung, đã có ít nhất là sáu mươi sáu lần trưng dẫn Cựu Ước, đó là chưa kể hơn chín mươi lần Ngài đã có ý đề cập đến Cựu Ước khi phân dạy những người khác.

Mọi điều đó ả để chứng tỏ cho các môn đệ biết rằng họ phải biết Kinh Thánh và sử dụng Kinh Thánh như thế nào trong đời sống riêng tư của họ. Các nguyên tắc khuyên dạy của Kinh Thánh đã được sử dụng nhiều lần trước mặt họ, cho nên ít ra họ cũng nắm được một vài định luật căn bản để giải thích và ứng dụng Kinh Thánh. Hơn nữa khả năng trích dẫn dễ dàng nhiều đoạn trong Cựu Ước của Chúa Giê-xu chắc đã khiến cho các môn đệ để ý là càng phải học thuộc lòng Kinh Thánh và để cho lời Kinh Thánh trở thành ủy quyền xác chứng những lời họ nói ra.

Trong mọi trường hợp, sự kiện được vạch rõ ấy là lời chép trong Kinh Thánh với lời nói của Đấng Christ chẳng bao giờ mâu thuẫn nhau, mà trái lại, đã bổ túc lẫn nhau. Điều Chúa Giê-xu tin cũng là những điều các môn đệ Ngài phải hoài bão. Cho nên lời Kinh Thánh đi đôi với lời của Ngài, đã trở thành đối tượng căn bản của đức tin họ trong Đấng Christ. Hơn nữa, Ngài còn vạch rõ cho họ thấy rằng nếu họ muốn tiếp tục được thông công với Ngài bởi Đức Thánh Linh, sau khi thân xác Ngài đã lìa khỏi họ, họ phải cứ ở trong lời Ngài (Gi 15:7).

CHINH PHỤC LINH HỒN NGƯỜI TA TRƯỚC HẾT

Qua cách thức chứng minh của chính Ngài mọi khía cạnh của kỷ luật trong đời sống Chúa Giê-xu đều đã được truyền thụ cho các môn đồ, nhưng Có lẽ điều quan trọng hơn hết trong mục đích tối hậu mà Ngài nhằm vào, ấy là Ngài luôn luôn dạy dỗ họ phải làm thế nào để chinh phục được linh hồn người ta.

Trên phương diện thực tế, mọi lời Chúa Giê-xu đã nói, mỗi việc Ngài đã làm đều có phần nào ăn khớp với công tác phổ biến Tin Lành của họ. Ngài đã làm việc đó, hoặc bằng giải thích cho họ một Lễ thật thuộc linh, hoặc dạy họ phải đối xử với người khác như thế nào. Ngài đã không cần tạo ra hoàn cảnh để dạy dỗ, nhưng chỉ lợi dụng các sự việc xảy ra chung quanh Ngài, do đó, cách dạy dỗ của Ngài dường như hoàn toàn sống thực. Thật vậy, trong phần nhiều trường hợp, các môn đệ Ngài đã bị lời dạy dỗ thu hút mà không biết rằng mình được huấn luyện trong những điều kiện như thế để chinh phục được người ta cho Đức Chúa Trời.

DẠY DỠ RẤT TỰ NHIÊN

Điểm này đã từng bị đề cập đến nhiều lần nên không cần phải nhấn mạnh quá đáng. Chúa Giê-xu là bậc thầy trong việc dạy dỗ cho nên Ngài đã không để cho phương pháp của Ngài làm lu mờ chính bài học Ngài muốn dạy Ngài để cho Lễ thật nó khiến người ta chú ý chứ không phải dùng phần trình bày khiến họ bị lôi cuốn. Về phương diện này, phương pháp của Ngài là dấu kín sự kiện Ngài cũng có một phương pháp. Chính Ngài là phương pháp của Ngài.

Điểm này rất khó hiểu đối với người thời nay, một thời đại những kỹ thuật chuyên nghiệp và những mưu mô thủ đoạn. Trong nhiều khu vực dường như chúng ta không thể làm gì được nếu không có một quyển sách đầy hình ảnh hay một bản đồ hoa hòe để trình bày sự việc. Lớp ít có gì nhất chính là lớp dạy khoa chinh phục linh hồn người ta. Nhưng, dầu chúng ta có thể lấy làm lạ, các môn đệ đã chẳng bao giờ có một vật liệu nào mà ngày nay chúng ta vẫn kể là tối cần thiết để làm việc đó.

Tất cả những gì các môn đệ phải dạy cho chính mình là vị giáo sư đã từng thực tập giữa họ mọi điều Ngài muốn cho họ học lấy. Việc phổ biến Tin Lành được sống trước mắt họ khỏi những phần tâm linh dân trên phương diện kỹ thuật. Họ chỉ nhìn xem Ngài để học biết mọi sự, Ngài hướng dẫn để họ phải nhận thức được nhu cầu nội tại của mọi hạng người và những phương pháp tốt nhất để tiếp xúc với họ. Họ quan sát xem Ngài đã thu hút người ta đến cùng mình như thế nào: thế nào Ngài khiến họ tín nhiệm và làm phát sinh đức tin trong lòng họ: thế nào Ngài đã mở đường cứu rỗi cho họ và kêu gọi họ quyết định dứt khoát. Cho mọi sự trường hợp điển hình và với đủ hạng người giàu, nghèo, đau yếu, lành mạnh, bạn cũng như thù. Các môn đệ được xem bậc thầy trong công tác chinh phục linh hồn người ta hành động. Ngài đã không vạch ra phương pháp đại cương của việc làm đó trên bảng đen của một lớp học có đầy đủ dụng cụ, hay viết ra một quyển sách chỉ nan đề “các bạn hãy tự làm lấy” phương pháp của Ngài vốn sống động và thực tiễn nên mọi sự diễn biến thật tự nhiên.

NHỮNG LỚP HỌC MỞ CỬA THƯỜNG XUYÊN

Điểm này rất đúng khi Ngài tiếp xúc với đám đông cũng như lúc đối thoại với từng cá nhân. Các môn đệ đã luôn có mặt để quan sát lời nói và việc làm của Ngài. nếu có vấn đề nào đặc biệt đề cập đến mà họ không rõ họ chỉ có việc là hỏi lại Thầy để Ngài giải nghĩa cho.

Khi các môn đệ tỏ ra ai ngại, không chịu nói ra điều gì khó hiểu của mình, chính Chúa Giê-xu chiếm lấy phần chủ động trong việc làm tỏ vấn đề. Câu chuyện về một viên quan trẻ tuổi giàu có là một biến cố điển hình. Sau khi Chúa Giê-xu đã nghiêm nghị nói thẳng với vị ấy và chàng ta buồn bã rút lui bởi vì quyển luyện của cải mình hơn là yêu mến Nước Trời, Chúa Giê-xu đã quay lại và nói với các đồ đệ: “người giàu vào nước thiên đàng là khó lắm” (Mat 19:23 xem thêm Mac 10:23 Lu 18:24). “Môn đồ lấy ấy lời đó làm lạ” (Mac 10:24). Sự việc ấy đã khiến Chúa Giê-xu trò chuyện rất lâu với các môn đệ để giải thích lý do Ngài đã tiếp xúc như thế với chàng trai trẻ

tuổi đạo đức kia. Ngài cũng thừa cơ hội để ứng dụng nguyên tắc ấy cho việc xưng nhận đức tin chính của họ (10:24-31) Mat 19:24 20:16 Lu 18:25-30).

NGUYÊN TẮC RÚT TĨA ĐƯỢC

Ở đây, phương pháp Giê-xu đã dùng còn có giá trị hơn một bài giảng dài: nó là một bài học cụ thể thật hay. Đây là một bí quyết khiến Ngài dạy dỗ cách có quyền. Ngài đã không đòi hỏi ai làm một điều gì hay trở nên như thế nào mà trước đó Ngài không dùng chính đời sống mình để chứng minh, do đó Ngài vừa chứng minh rằng điều đó có thể làm được, lại vừa cho thấy là nó thích hợp với sứ mạng của đời sống Ngài. và sở dĩ Ngài có thể làm được như vậy là do Ngài luôn ở với các đồ đệ. Lớp huấn luyện của Ngài không bao giờ chấm dứt. Mọi lời Ngài phán mọi việc Ngài làm đều là một bài học sống thực cho từng cá nhân, và nhờ có mặt để ghi nhận điều đó các môn đệ Ngài đã thực sự học hỏi bất cứ lúc nào họ thức tỉnh.

Còn có cách nào khác hơn nữa để học đạo của Ngài? Nói cho người khác hiểu được ý mình là điều rất tốt, nhưng chỉ cách cho họ làm điều mình muốn lại càng tốt hơn bội phần. Người ta vẫn trông chờ một sự chứng minh, chứ không phải chỉ chờ đợi một sự giải thích.

NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG NGÀY NAY

Sau khi mọi việc đã sẵn sàng, những ai trong chúng ta muốn huấn luyện người khác phải chuẩn bị để cho họ theo mình, y như cách chúng ta đã bước theo Đấng Christ (ICo 11:1). Chúng ta là mẫu mực được phô bày cho mọi người đều nhìn thấy (Phi 3:17 đến hết ITe 2:7,8 IITi 1:13). Họ sẽ làm mọi điều đã được nghe và thấy nơi chúng ta (Phi 4:9). Nếu có thì giờ thì theo phương pháp lãnh đạo này, chúng ta có thể ban phát, chia sẻ cách sống của chúng ta cho những người luôn ở với mình.

Chúng ta phải áp dụng Lễ thật này cho chính đời sống mình. Không nên chểnh mảng hay trốn tránh trách nhiệm của chúng ta trong việc trình bày phương pháp cho những người đang được chúng ta huấn luyện. Phần trình bày này bao gồm cả việc bộc lộ những thực tại càng sâu nhiệm hơn Đức Thánh Linh bằng cách ăn ở bên ngoài. Đó là phương pháp Chúa Giê-xu đã áp dụng và chia sẻ chẳng có một phương pháp nào khác hơn có thể gọi là đầy đủ để huấn luyện người khác phục vụ Ngài .

Tuy nhiên, như chúng ta đều biết, kiến thức suông chưa đủ. Đến lúc phải có hành động. Bỏ qua đặc ân này là làm hỏng cả mọi điều chúng ta đã thu thập được trong khi học hỏi . thật ra, những kiến thức không được áp dụng vào đời sống thực tế sẽ trở thành tảng đá vấp chơn cho những Lễ thật về sau. Không ai biết rõ điều đó hơn chính Chúa. Ngài đang huấn luyện người để làm một việc, và khi những người ấy đã có sự hiểu biết vừa đủ để cso thể bắt đầu, Ngài đã chú tâm vào việc áp dụng nguyên tắc này thật rõ ràng, đến nỗi chúng ta có thể xem nó như một phần kế hoạch chinh phục của Ngài. những con người được huấn luyện và nhạy bén thuộc linh.

Chương 6. SỰ ỦY QUYỀN:

NGÀI GIAO VIỆC CHO HỌ

Ta sẽ cho các ngươi nên tay đánh lưới người (Mat 4:19)

Trong chức vụ của Ngài, Chúa Giê-xu luôn luôn xây dựng cho đến khi các môn đệ Ngài có thể nhận lấy công tác và đem Tin Lành cứu chuộc ra cho thế gian. Kế hoạch này càng ngày càng được vạch rõ trong bước đường họ theo Ngài.

Sự kiên nhẫn mà Chúa Giê-xu phải tỏ ra để trình bày kế hoạch ấy cho các môn đệ Ngài đã được phản ánh qua việc Ngài chú trọng đến khả năng học hỏi của họ. Ngài chẳng bao giờ quá vội vàng nhấn mạnh về hành động. Trước hết, Ngài chỉ mời gọi các đồ đệ theo Ngài mà không nói gì hết về việc phổ biến Tin Lành cho cả thế gian, dầu vốn kế hoạch của Ngài từ lúc ban đầu. Phương pháp của Ngài là đưa các môn đệ vào những từng trải sống động với Đức Chúa Trời, và trình bày cho họ biết cách thức làm việc của Ngài trước khi bảo cho họ biết là chính họ sẽ phải làm công việc đó.

Mặt khác, Chúa Giê-xu vẫn không làm cho họ thất vọng trong những phản ứng hồn nhiên của họ là làm chứng về đức tin của họ, cho nên lẽ dĩ nhiên Ngài cũng tỏ ra vui mừng khi họ muốn cho những người khác biết được những điều họ đã muốn cho những người khác biết được những điều họ vừa khám phá ra. Anh-rê đã rủ Phi-e-rơ, Phi-líp đã đi tìm Na-tha-na-ên, Ma-thi-ơ đã mời bạn bè đến dự tiệc tại nhà mình và Chúa Giê-xu đã vui vẻ đáp lại những lời giới thiệu mới mẻ đó của họ. Cũng cần ghi nhận rằng lần lúc Chúa Giê-xu đã đặt biệt bảo những người được Ngài giúp đỡ trong chức vụ của Ngài, nói lại một vài điều cho những người khác biết. Tuy nhiên, không có lần nào trong những trường hợp đầu tiên đó, Chúa Giê-xu đã công khai truyền lệnh cho họ phải thi hành mục đích thực sự của đời sống họ làm chứng về Ngài. và sẽ luôn chứng minh những điều đó cho Ngài.

Ngài đã dùng các môn đệ trong những cách khác để họ giúp đỡ Ngài trong công tác, như gánh lấy phận sự phân phát thực phẩm và thu xếp mọi việc cho cả nhóm người đang theo Ngài. Cũng để họ làm Báp-tem cho cả một số người đã được phước khởi nhờ sứ điệp Ngài rao ra (Gi 4:2). Ngoài những việc đó ra, chắc chúng ta phải lấy làm ngạc nhiên khi nhận thấy rằng trong các sách Tin Lành, các môn đệ đầu tiên ấy thật ra đã chẳng làm gì khác hơn là xem Chúa Giê-xu làm việc suốt một năm trời, hay lâu hơn nữa, hành động của Ngài đọc phôi diễn trước mắt họ, và trong lời kêu gọi bốn ngư phủ lần thứ hai, Ngài đã nhắc lại cho họ rằng nếu họ theo Ngài, họ sẽ trở thành những tay phủ đánh lưới người (Mac 1:17; Mat 4:19 Lu 5:10). Tuy nhiên, dường như họ đã không làm được gì bao nhiêu trong việc ấy cả. Đối với công tác ấy, ngay sau khi họ được chính thức chỉ định vào chức vụ mấy tháng sau đó (Mac 3:14-19 Lu 6:13-16), họ vẫn không tỏ ra bằng chứng nào là họ đã làm lấy công tác phổ biến Tin Lành. Có lẽ nhận định này sẽ khiến

chúng ta kiên nhẫn hơn đối với những người mới tin Chúa đang theo chúng ta, và chúng ta sẽ chúc phước cho họ.

SỨ MẠNG RAO TRUYỀN TIN LÀNH ĐẦU TIÊN CỦA MƯƠI HAI SỨ ĐỒ

Nhưng rõ ràng là khi Đức Chúa Giê-xu bắt đầu vòng truyền đạo tổng quát thứ ba của Ngài cho xứ Ga-li-lê (Mac 6:6 Mat 9:35), Ngài đã nhận thấy rằng bây giờ là lúc các môn đệ có thể hợp tác trực tiếp hơn với Ngài trong chức vụ. Họ đã mục kích nhiều việc ít ra cũng đủ để bắt đầu. Bây giờ họ cần htực hành những điều họ đã thấy Thầy mình làm. Cho nên “Ngài ben kêu mười hai sứ đồ bắt đầu sai đi từng đôi” (Mac 6:7 Mat 15:10 Lu 9:1,2). Cũng như chim phụng hoàng mẹ muốn tập cho con bay bằng cách tung chúng ra ngoài tổ. Chúa Giê-xu cũng đã đẩy các môn đồ Ngài ra ngoài đời để thử đôi cánh của họ, và nhìn xem họ chứng minh về họ.

TÓM TẮT NHỮNG LỜI DẶN BẢO

Tuy nhiên, trước khi họ ra đi, Chúa Giê-xu đã tóm tắt những lời dặn bảo về sứ mạng của họ. Những điều Ngài đã nói với họ nhân cơ hội rất quan hệ đến phần nghiên cứu của chúng ta trong sách này bởi vì theo một phương diện Ngài đã công nhiên tóm tắt rõ ràng cho họ những điều mà Ngài vẫn ngạc nhiên dạy dỗ họ trong suốt thời gian qua.

Trước hết, Ngài tái quyết định của Ngài đối với đời sống họ. Họ phải đi “rao giảng về Nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh” (Lu 9:1,2 Mat 10:1 Mac 6:7). Không có gì mới lạ trong lời dặn dò này, nhưng nó đã được dùng để làm sáng tỏ công tác họ phải làm. Tuy nhiên, những lời dặn bảo mới này đã nhấn mạnh hơn cho họ về tính cách cấp bách của công tác bằng một câu tuyên bố rằng: “Nước Thiên Đàng gần rồi” (Mat 10:7). Chúa cũng xác định đầy đủ hơn quyền hạn của họ bằng cách truyền cho họ là không phải chỉ chữa lành mà là “làm sách kẻ phung, trừ các quỷ, khiến kẻ chết sống lại” (Mat 10:8).

Nhưng Chúa Giê-xu chưa chấm dứt ở đó. Ngài tiếp tục nói cho họ biết phải đến với ai trước. “Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào thành nào của dân Sa-ma-ri cả, song thà đi đến cùng các con chiên lạc mất của dân Y-sơ-ra-ên” (Mat 10:5,6). Điều đó, dường như có nghĩa là Chúa Giê-xu bảo các môn đệ Ngài đến nơi nào đó có người đang sẵn sàng nghe sứ điệp của họ. Đó là cách thức Chúa Giê-xu đã làm trong chức vụ Ngài, đầu càng lâu về sau, Ngài đã không trói buộc mình vào phương pháp ấy, bởi vì bà con của họ mới là những người có đồng bối cảnh văn hóa và tôn giáo với họ, cho nên bắt đầu với họ là Lễ đương nhiên và hợp lý. Thật là ý nhị khi 70 môn đồ được sai đi sau vài tháng sau đó, mạng lệnh về sự phân biệt này đã không được nhắc lại Có lẽ điều đó đã chứng tỏ rằng đã đến lúc phải vượt qua ngoài giới hạn thiên nhiên ấy để gấp rút ra những lời phán dạt của Đấng Christ.

Về phương diện hậu thuẫn, họ phải tin cậy nơi Đức Chúa Trời để Ngài cung ứng mọi nhu cầu cho. Họ được dạy là phải iphục vụ vô điều kiện, vì nhờ rằng chnh họ cũng từng nhận lãnh vô điều kiện nơi Chúa (Mat 10:8). Để kết luận Chúa Giê-xu dạy họ đừng mang theo mình đủ thứ

các hành lý và thực phẩm kèn càng, vô ích (10:9,10 Mac 6:8,9: Lu 9:3). Bởi sự trung tín với Đức Chúa Trời, Ngài sẽ đảm nhiệm việc cung ứng mọi nhu cầu cho họ “vì người làm việc đáng được đồ ăn” (Mat 10:10).

ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP CỦA NGÀI

Kế hoạch của Chúa Giê-xu lại càng đặc biệt hơn đối với các môn đệ khi Ngài dạy họ tìm một vài người có thiện cảm với mình trong mỗi thành phố mình thăm viếng, và cứ ở luôn nhà họ suốt thời gian mình làm công tác phổ biến Tin Lành trong địa phương ấy. “Các người vào thành nào hay làng nào, hãy hỏi thăm ai là người đáng tiếp rước mình, rồi ở nhà họ cho đến lúc đi” (Mat 10:11 cũng xem Mac 6:10 Lu 9:4). Điều đó có nghĩa là các môn đệ được dặn bảo phải dành nhiều thì giờ cho những cá nhân có nhiều hứa hẹn hơn hết trong mỗi thành phố, là những người có triển vọng sau đó sẽ tiếp tục công tác của họ, khi họ đã lìa khỏi đó. Đây là điểm ưu tiên, chiếm phần quan trọng hơn mọi việc khác. Tuy nhiên, nếu họ không tìm được một người nào chịu rước mình, họ được lời dạy bảo đặc biệt là hãy phủi bụi dưới chân như một bằng chứng của sự chống đối. “Đến ngày phán xét, thì sứ Sô-đôm và Gô-mô-rơ sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn thành ấy” (Mat 10:14,15 Lu 9:5 Mac 6:11). Nguyên tắc về việc thiết lập một đầu cầu tại một địa điểm hoạt động mới bằng cách tìm được một nhân vật then chốt để làm nhà lãnh đạo tiếp tục gây dựng thật không nên xem thường. Chúa Giê-xu đã từng sống theo nguyên tắc đó với các môn đệ của Ngài. và Ngài cũng muốn họ làm y như mình đã làm với họ. Cả kế hoạch phổ biến Tin Lành của Ngài đều thuộc vào đó, và những địa điểm nào từ chối không cho các môn đệ Ngài cơ hội áp dụng nguyên tắc ấy, đã thực sự tự chuốc lấy sự đoán xét tối tăm trong những ngày sau rốt...

PHẢI GẶP KHÓ KHĂN

Sự kiện có một số người từ chối chức vụ môn đồ chỉ thúc đẩy Chúa Giê-xu càng nhấn mạnh hơn trên những lời cảnh cáo về cách đối xử mà họ phải gặp. “Hãy coi chừng người ta, vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong Nhà Hội, lại vì cơ Ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại” (Mat 10:17,18). Đó Có lẽ là tự nhiên, bởi vì “môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ” (10:24). Các bậc cầm quyền đã từng gọi Chúa Giê-xu là Bê-ên-xê-bun, cho nên những người nhà của Ngài không thể mong đợi được đối xử tốt hơn (10:25). Điều đó có nghĩa là phương pháp của Ngài trái ngược với những mẫu mực mà những người khôn ngoan của thế gian này thừa nhận. Cho nên họ sẽ bị mọi người ghen ghét (10:22,23). Dầu vậy Chúa Giê-xu đã bảo với họ “Đừng sợ” . Đức Chúa Trời sẽ chẳng bao giờ lìa bỏ họ. Và dầu việc làm chứng của họ được thực hiện giữa cơn nguy hiểm thăm trọng hăm dọa cướp lấy mạng sống họ, Đức Thánh Linh sẽ khiến họ thoát khỏi mọi hoàn cảnh khó khăn (10:20,21). Dầu bất cứ việc gì xảy đến, Chúa Giê-xu bảo đảm với họ rằng người nào xưng nhận Ngài trước mặt loài người, sẽ được Ngài xưng nhận trước mặt Cha Ngài ở trên trời(10:32).

Mọi người đều phải chú ý đến phương pháp rất thực tế của Chúa Giê-xu, ấy là Ngài chẳng bao giờ để cho các đồ đệ Ngài đánh giá thấp sức mạnh của kẻ thù cũng như sức chống đối tự nhiên của loài người đối với Tin Lành cứu chuộc của Ngài. các đồ đệ Ngài không tìm sự khó khăn, bối rối. thật vậy, lời khuyến cáo Ngài là họ phải “khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu” (10:16) đã nhấn mạnh trên sự cần thiết phải tùy nghi, lịch duyệt, nhưng dầu cẩn thận như vậy, sự kiện vẫn là thế gian sẽ chẳng bao giờ tiếp đãi tử tế các môn đệ, nếu họ tận tụy rao giảng Tin Lành. Họ đã được sai đi “như chiên vào giữa bầy muông sói” (10:16).

MỘT TIN LÀNH CHIA RẺ

Một điểm cũng có nhiều ý nghĩa khác nữa, ấy là Chúa Giê-xu nhắc họ nhớ về bản chất dứt khoát của tiếng gọi Tin Lành. Tin Lành không thể nào lẫn lộn với tội lỗi được, và vì lý do, người nào đó danh mình cho Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ bị phẫn nộ vì cơ sự giảng dạy của mình. Họ không phải là các sứ giả chuyên bắt tay để duy trì cái tình trạng thỏa mãn dễ dàng. Trái lại, Chúa Giê-xu đã nói: “Chớ tưởng rằng Ta đến để đem sự bình an cho thế gian; Ta đến không phải để đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, và người ta sẽ có kẻ thù nghịch là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn T thì không đáng cho Ta, ai không vác Thập tự giá theo Ta thì cũng chẳng đáng cho Ta” (10:34-38). Nếu trước lúc đó các môn đệ đã có một vài ý niệm về công tác của họ sẽ dễ dàng, chắc mấy lời này đã đánh tan ý nghĩa ấy. Họ sắp ra đi với một Tin Lành cách mạng, và một khi họ vâng theo Tin Lành ấy, nó sẽ thực hiện một cuộc cách mạng để biến mọi người và xã hội trong đó họ đang sống. Qua đó sẽ giúp họ thay đổi nhiều điều hơn.

HIỆP MỘT VỚI Đấng CHRIST

Với tất cả những lời giáo huấn này, Chúa Giê-xu chỉ muốn nhấn mạnh một điểm, ấy là nguyên tắc hay theo phương pháp, sứ mạng của các môn đệ Ngài chẳng có gì khác hơn sứ mạng của chính mình Ngài. Ngài đã bắt đầu bằng cách ban cho họ quyền và năng lực của chính Ngài để thi hành các công tác của Ngài (Mac 6:7; Mat 10:1 Lu 9:1). Rồi Ngài kết thúc bằng cách bảo đảm với họ rằng điều họ làm đều chính mình Ngài làm: “Ai rước các ngươi, tức là rước Ta, ai rước Ta, tức là rước Đấng sai Ta” (Mat 10:40 Gi 13:20). Hãy suy nghĩ về sự đồng nhất hóa này! Khi ra đi, các môn đệ vốn là những đại diện chính thức của Đấng Christ. Điểm này lại càng rõ ràng hơn trong trường hợp nếu có người nào cho một em nhỏ chỉ một cốc nước lạnh với danh nghĩa là môn đệ Ngài, hành động thương xót đó cũng sẽ được thưởng (Mat 10:42).

ĐI TỪNG ĐÔI

Đó là lời Chúa Giê-xu dặn dò các môn đệ Ngài. nhưng trước khi họ ra đi, Ngài đã chia họ thành từng đôi (Mac 6:7). Chắc chắn rằng kế hoạch này có dụng ý cung ứng cho các môn đệ người bạn đồng hành cần thiết khi đi đường. Đi với nhau, họ có thể giúp đỡ lẫn nhau; và khi gặp những

hoàn cảnh ngang trái mà chắc chắn họ sẽ gặp thất thường, họ có thể tìm được sự an ủi của nhau. Điều đó cũng phản ánh mối quan tâm đặc biệt của Đấng Christ để họ hiệp một với nhau.

“Vậy các sứ đồ ra đi, từ làng này tới làng kia, rao giảng Tin Lành khắp nơi và chữa lành người có bệnh” (Lu 9:6 cũng xem Mac 6:12). Sau cùng những nhóm nhỏ môn đệ đó đã bắt đầu tự lực thi hành chức vụ tích cực của Đấng Christ.

Nhưng thật ra, điều đó không phải là một lý do để Chúa Giê-xu bỏ bê công việc của chính Ngài. Ngài chẳng bao giờ đòi hỏi người nào phải làm một việc mà chính Ngài không sẵn lòng làm. Cho nên khi các môn đệ đã ra đi, chính Ngài cũng “lìa khỏi chỗ này đi giảng dạy cho các thành ở xứ đó” (Mat 11:1).

SỨ MỆNH CỦA BẢY MƯƠI MÔN ĐỒ

Mấy tháng sau đó, “bảy mươi môn đồ khác” lại được sai đi từng đôi để làm chứng nhân cho Chúa mình (Lu 10:1). Chúng ta không thể biết được chắc chắn các môn đồ khác này là những người nào, nhưng rõ ràng là số này gồm cả mười hai sứ đồ. Con số càng đông hơn của họ cũng chứng tỏ mười hai sứ đồ đã gia tăng mức hoạt động trong việc làm chứng nhân cho Đấng Christ.

Một lần nữa, đại ý những lời dặn bảo nhóm người đông hơn này cũng giống như những lời giáo huấn ban ra cho mười hai sứ đồ trước đó (Lu 10:2-16). Một lời dặn dò được thêm vào lần sai phái này là Ngài nhắc họ hãy đi “đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi” (10:1). Điều đó có nghĩa là các môn đệ là những sứ giả đi báo tin trước rằng Chúa sẽ đến, và sắp xếp mọi việc cho chức vụ Ngài. Chi tiết này đã được nhấn mạnh cho họ mấy tuần lễ trước đó, trong lúc họ đang du hành tại Sa-ma-ri (9:52), cho nên đó không phải là một điều họ không được biết trước. Điều này chỉ chứng tỏ một lần nữa là tất cả những gì họ đã học biết về kế hoạch phổ biến Tin Lành của Thầy thì đều phải đem ra thực hành.

NHỮNG MỆNH LỆNH SAU NGÀY PHỤC SINH

Nguyên tắc của việc ủy thác công tác phổ biến Tin Lành cho các môn đệ đã được chứng minh dứt khoát ngay trước khi Chúa Giê-xu trở về trời, sau khi Ngài đã bị đóng đinh và đã sống lại. Ít ra là trong bốn cơ hội gặp gỡ các đồ đệ, Ngài đã phán bảo họ ra đi để làm công tác của Ngài. Trước hết, Ngài dặn dò các môn đệ trừ Tô-ma trong buổi chiều của lễ Phục Sinh đầu tiên, khi họ đang hội họp tại phòng cao. Sau khi Chúa Giê-xu đã đưa cho các môn đệ đang kinh ngạc của Ngài xem các dấu đinh trên tay và chơn Ngài (24:38-40), đã dùng bữa với họ (24:41-43), Ngài bèn phán: “Bình an cho các ngươi! Cha đã sai Ta thế nào, Ta cũng sai các ngươi thế ấy!” (Gi 20:21). Rồi Ngài cũng hứa chắc với họ một lần nữa là sẽ ban Đức Thánh Linh và uy quyền của Ngài cho họ để làm công tác ấy.

Sau đó, khi Chúa Giê-xu dùng điểm tâm với các môn đệ Ngài trên bờ biển Ti-bê-ri-át, Ngài đã bảo với Phi-e-rơ ba lần là hãy nuôi chiên của Ngài (21:5,16,17). Lời dặn dò này đã được giải thích cho người dân chài vạm vỡ kia rằng việc làm đó sẽ chứng minh là ông thật lòng yêu Chúa.

Trên một ngọn núi trong xứ Ga-li-lê, Ngài đã ban sự uỷ nhiệm quan trọng của Ngài, chẳng những cho mười một môn đồ (Mat 28:16) mà cũng cho cả Hội Thánh, lúc ấy có độ 500 anh em (II Co 15:6). Đó là lời công bố rõ ràng về chiến lược chinh phục cả thế gian của Ngài. “Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta . vậy hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhơn danh Đức Chúa Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép Báp-tem cho họ và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.” (Mat 28:18-20 Mac 16:15-18).

Sau cùng, trước khi Ngài trở lên cùng Cha, Chúa Giê-xu đã duyệt lại mọi sự lần cuối cùng với các môn đệ Ngài, cho họ thấy thể nào mọi việc đã được ứng nghiệm khi Ngài ở với họ (Lu 12:44,45). Sự thương khó và chịu chết của Ngài cũng như sự sống lại từ kẻ chết của Ngài vào ngày thứ ba, tất cả đều phù hợp với kế hoạch đã được vạch sẵn (24:46). Chúa Giê-xu tiếp tục chứng minh cho các môn đệ thấy rằng “người ta sẽ nhơn danh Ngài mà rao giảng cho các dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành phố Giê-ru-sa-lem” (24:47). Và muốn cho chương trình đó của Đức Chúa Trời được hoàn tất, phần của các môn đệ cũng không kém gì Thầy họ. Họ phải là những người làm công cụ sống để rao giảng Tin Lành, và Đức Thánh Linh sẽ là chính Đức Chúa Trời đích thân ban quyền năng cho họ làm tròn sứ mạng. “Khi Đức Thánh Linh gáng trên các ngươi, các ngươi sẽ nhận lấy quyền năng và làm chứng về Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, và cho đến cùng trái đất” (Cong 1:8 cũng xem Lu 24:48,49).

NGUYÊN TẮC THẬT RÕ RÀNG

Rõ ràng Chúa Giê-xu đã không phó mặc tác phổ biến Tin Lành, để nó chịu tùy thuộc vào sự tùy hứng, tùy nghi của loài người. Đối với các môn đệ Ngài, đó là một mệnh lệnh truyền dứt khoát, đã được ban cho họ bằng sự thôi thúc ngay khi họ bắt đầu làm đồ đệ của Ngài, rồi càng theo Ngài, tâm trí họ lại càng được sáng tỏ, để cuối cùng được công bố bằng những lời lẽ đĩnh thép. Chẳng có một ai đã theo Chúa trên một quãng đường khá xa, lại có thể tránh được phần kết thúc đó. Ngày xưa là như vậy thì ngày nay cũng vậy.

Tín đồ Đấng Christ là những sứ giả, những người được sai đi làm cùng một công việc phổ biến Tin Lành cho thế gian. Chính Chúa Giê-xu đã được sai đi để làm công tác ấy, Ngài đã dâng sự sống mình cho họ. Công tác phổ biến Tin Lành không phải là một việc làm thứ yếu mà đời sống chúng ta tự ý chọn lấy. Nó là trọng tâm của mọi lời kêu gọi đối với chúng ta, là điểm quan yếu mà chúng ta phải làm. Nó là lời uỷ nhiệm của Hội Thánh sẽ khiến cho mọi công tác khác được giao phó và được thực hiện nhơn danh Đấng Christ có ý nghĩa. Nếu nhìn chăm vào mục tiêu đó, mọi lời nói, mọi việc làm khác sẽ hoàn tất rục rờ chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Bất

cứ công tác nào được thực hiện như danh Đấng Christ, như định chế giáo dục, các chương trình xã hội, những bệnh viện, những tổ chức nhóm họp đủ loại trong Hội Thánh tất cả đều sẽ được biện minh nếu chúng ta nhằm mục đích làm tròn sứ mạng này.

NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG NGÀY NAY

Nhưng xem đó là một lý tưởng chưa đủ, những người bước theo Cứu Chúa còn phải cụ thể hóa nó. Phương pháp tốt nhất để có thể chắc chắn rằng lý tưởng đó đã được thể hiện, ấy là phải thực sự giao công tác ấy cho một số người và theo dõi xem công việc đó được tiến hành chẳng. Nó sẽ thúc đẩy mọi người bắt tay vào việc, và bất cứ nơi nào người ta trông thấy giáo sư của mình chứng minh bằng việc làm trong sinh hoạt của mình, thì không có lý do gì để công tác giao phó không được hoàn tất. Khi Hội Thánh đã thuộc lòng bài học này bắt đầu hoạt động phổ biến Tin Lành, thì chẳng chóng thì chầy, những người ngồi trên ghế nhà thờ sẽ đứng dậy để hoạt động cho Đức Chúa Trời.

Tuy nhiên, sự kiện có người bắt đầu công tác không có gì bảo đảm là người ấy sẽ duy trì công tác ấy. Một khi đã khắc phục được sự bất động, điều cần thiết vẫn phải giữ cho người ấy, hoạt động mãi, và tiến bước đúng chiều hướng. Chắc chắn rằng ít ra là ngay từ đầu, những điều Chúa Giê-xu đã giao phó cho các môn đệ Ngài làm đã không có nghĩa là Ngài bề mặc lớp huấn luyện của mình. Họ còn phải học hỏi nhiều trước khi được xem là sẵn sàng được tốt nghiệp. Và cho đến khi việc đó được thực hiện., Ngài chẳng bao giờ có ý bỏ mặc họ mà không còn tự đứng ra hướng dẫn họ. Sự kiện Ngài đã chú tâm đến điểm đó thật rõ rệt và Phương pháp Ngài áp dụng đã được nhấn mạnh đến nỗi điều đó phải được xem là một bước khác nữa trong chiến lược của Ngài để tiến tới chiến thắng tối hậu.

Chương 7. VIỆC GIÁM SÁT:

NGÀI LUÔN LUÔN KIỂM SOÁT HỌ

Các người còn chưa nghe, chưa hiểu sao? (Mac 8:17)

Chúa Giê-xu đã chú trọng đến việc theo dõi các môn đệ Ngài trong những vòng truyền giáo của họ để nghe họ phúc trình và chia sẻ các phước hạnh với họ bằng cách làm cùng một công việc với họ. Trên Phương diện này, người ta có thể bảo rằng sự dạy dỗ của Ngài đã xoay quanh việc giáo huấn và bổ nhiệm. Lúc nào Ngài ở với họ thì Ngài giúp họ thấu hiểu lý do của một hành động trước đó, hoặc khiến họ chuẩn bị sẵn sàng để thu thập từng trái mới. Những câu hỏi, những thí dụ, những lời khuyên bảo, dặn dò của Ngài đều được tính toán để vạch rõ những điều cần biết hầu hoàn tất công tác của Ngài, tức là việc phổ biến Tin Lành cho thế gian,

Phù hợp với mục đích ấy, sau khi mười hai người được sai đi chẳng bao lâu, họ đã “nhóm lại cùng Chúa Giê-xu” để thuật cho Ngài mọi điều mình đã làm (Mac 6:30 Lu 9:10). Theo Kinh Thánh thì buổi họp này có vẻ như đã được sắp đặt trước cho nên lần ra đi không có Chúa đầu tiên của họ chỉ là một công cuộc thực tập phục vụ trong thời gian họ tiếp tục thụ huấn với Thầy mình.

Lẽ dĩ nhiên là việc các môn đệ hội họp nhau lại sau vòng truyền giáo đã cho họ một cơ hội cần thiết để nghỉ ngơi về thể xác lẫn phần hồn.

Kinh Thánh không cho biết là họ đã ra đi bao lâu. Có lẽ là vài ngày, hoặc có thể là một tuần lễ. Yếu tố thời gian không quan trọng ở đây. Theo phần kỹ thuật, vấn đề quan trọng là sau khi được sai đi công tác các môn đệ ao ước được chia sẻ những từng trải của mình cho cả nhóm về sau.

Cũng vậy, sau khi 70 môn đồ ra đi, Chúa Giê-xu lại triệu tập họ trở lại để họ phúc trình mọi việc trong trời gian viếng thăm, công tác đó. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng : “Lạy Chúa, vì danh Chúa các quỷ cũng phục chúng tôi” (Lu 10:17). Trong sứ mạng trước đó không ghi lại thành công phi thường nào trong công tác của họ, nhưng trong dịp sau này, họ đã trình lại cách hứng khởi và đắc thắng. Có lẽ khác biệt đó là do những từng trải mà các môn đồ đã thu thập được nhiều hơn trong lần sau.

Không có gì khiến Chúa Giê-xu vui mừng hơn là sự kiện đó. Và dự tri công tác họ sẽ chắc chắn đạt đến đắc thắng tối hậu, Chúa Giê-xu đã phán: “Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời xa xuống như chớp” (10:18). “Cũng trong giờ đó, Đức Chúa Giê-xu nức lòng bởi Đức Thánh Linh” đã lên tiếng ca ngợi Đức Chúa Trời về những việc đã làm (10:21,22). Đó là điều Chúa Giê-xu từng lo lắng suốt mấy tháng trường, và bây giờ Ngài bắt đầu thấy công lao mình có kết quả. Dầu vậy, ngay trong dịp này Chúa Giê-xu cũng đã lợi dụng để cảnh tỉnh các môn đệ Ngài đứng nhìn vào những công tác họ vừa thực hiện xong mà sinh lòng kiêu căng, đủ chứng minh cho chúng ta thấy Đức Chúa Giê-xu đã khéo léo thế nào trong việc để cho từng trải dạy dỗ Lễ thật. Ngài đã phán: “Dầu vậy,

chớ mừng vì quỉ phục các người, nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên Thiên Đàng” (10:20).

VẤN TIẾP TỤC KIỂM ĐIỂM LẠI VÀ ÁP DỤNG NHỮNG TỪNG TRẢI

Những điều nghe thấy rất sống động rút tĩa được sau những vòng truyền giáo của các môn đồ có dụng ý làm nổi bật chiến lược của Chúa Giê-xu suốt thời gian Ngài thi hành chức vụ. Khi Ngài cùng các môn đệ xét lại một từng trải nào, là Ngài muốn vạch ra một vài ứng dụng thực tiễn nào đó cho đời sống họ.

Thí dụ như phương pháp Ngài đã dùng để đáp ứng lại những cố gắng vô ích của các môn đệ Ngài muốn chữa lành cho một cậu bé bị quỷ ám. Biến cố này đã xảy đến khi Chúa Giê-xu đang ở trên núi Hóá Hình với Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng. Trong lúc Ngài vắng mặt, các môn đệ khác của Ngài đã gắng sức chữa lành cho một cậu con trai bị quỷ ám mà người cha đem đến cho họ. Trường hợp này vượt quá đức tin của họ, và khi Chúa Giê-xu trở lại để xem mọi diễn tiến ra sao, thì gặp người cha bị bối rối kia với cậu bé bệnh hoạn đang lên cơn trước các môn đệ Ngài đành chịu bất lực. Dĩ nhiên Chúa Giê-xu săn sóc cho cậu bé, nhưng Ngài không bỏ qua cơ hội dạy cho các môn đệ dang thất vọng của Ngài một bài học cần thiết hơn nhiều, ấy là thế nào nhờ cầu nguyện và kiên nhẫn nhiều hơn nữa, chúng ta có thể đặt trọn niềm tin vào sự thành tín của Đức Chúa Trời (Mac 9:17-29 Mat 17:14-20 Lu 9:37-43).

Hay một ví dụ khác: hãy suy nghĩ về cách thức Ngài đã đòi hỏi họ phải dự phần vào việc lo thức ăn cho đoàn dân đông để nhấn mạnh cho họ thấy quyền năng Ngài có thể làm được mọi sự, mà cũng để dạy họ một bài học chính yếu về sự phân biệt những vấn đề liên hệ đến phần thuộc linh (Mac 6:30-44 7:31-8:9 13:21 Mat 14:13-21 15:29-38 Lu 9:10-17 Gi 6:1-13). Mọi việc đã xảy ra khi Thầy trò đang vượt qua biển Ga-li-lê trong một chiếc thuyền ngay sau khi Ngài đã nghiêm khắc tố giác thái độ luôn luôn muốn thấy dấu lạ của nhóm người lãnh đạo tôn giáo trong thời của Ngài (Mac 8:10-12 Mat 15:39-16:4. Chắc chắn, là lòng của Chúa Giê-xu đã cảm thấy nặng nề vì cơ biến cố vừa xảy ra tại bên kia bờ hồ, nên đã quay sang các môn đệ và phán: “Hãy giữ mình cẩn thận về men của người Pha-ri-si”. Nhưng các môn đệ Ngài vốn còn dốt nát, lại đang đói, mà chỉ có một mẩu bánh mì đã nghĩ rằng không nên mua bánh của hạng người vô tín đó. Cho nên, họ đang lấy làm lạ không biết là bữa ăn sau đây sẽ tìm đâu cho ra. Nhận tức rằng họ đã hoàn toàn không lãnh hội được bài học thuộc linh mà Ngài dụng ý dạy họ khi khuyên họ phải coi chừng lòng vô tín nên Chúa Giê-xu đã phán: ‘Sao các người nói cùng nhau rằng đó là tại các người không có bánh? Chớ các người còn chưa nghe, chưa hiểu sao? Các người có lòng cứng cỏi luôn ư? Các người có mắt mà sao không thấy? Có tai mà sao không nghe? Các người lại không nhớ hay sao? Khi ta bẻ năm cái bánh cho năm ngàn người, các người thu được mấy giỏ đầy bánh vụn?’ Các môn đệ thưa: “Mười hai giỏ” (Mac 18:1-19)

Chắc chắn là bài học này đã nhắc lại rõ ràng trong tâm trí các môn đệ ngày họ đã truyền cho toàn dân đông ngồi xuống để ăn, và sau đó, đã thấy Chúa Giê-xu thi hành phép lạ hóa bánh. Họ cũng nhớ lại thế nào Chúa đã nhờ họ phân phát thức ăn cho mỗi người đầy đủ, rồi thu nhặt phần còn thừa lại. Quả thật đây là một kỷ niệm sống động, bởi vì sau khi mọi việc đã xong xuôi, mỗi sứ đồ đều được một giỏ thức ăn đầy. Cũng một thể ấy, họ đã nhớ lại thế nào họ cũng còn bảy giỏ sau khi cho bốn ngàn người ăn. Với quyền năng hiển nhiên đó Chúa Giê-xu khi Ngài làm phép lạ, chắc không còn ai nghi ngờ gì về việc Ngài có thể cho họ ăn uống no nê với chỉ một mẩu bánh họ đang có, nếu cần. ”Bấy giờ môn đồ mới hiểu rằng Ngài chẳng bảo giữ mình về men làm bánh, nhưng về đạo của người Pha-si-ri và người Sa-đu-sê” (Mat 16:12).

NHỮNG BÀI HỌC VỀ SỰ NHÃN NẠI

Một trong những đoạn sách sâu sắc nhất về việc Chúa sửa sai hành động của các môn đệ là thái độ của họ đối với những kẻ thi hành cùng một công tác với họ, nhưng lại không thuộc nhóm họ. Dường như trong cuộc hành trình truyền đạo họ đã gặp nhiều người nhờn danh Chúa Giê-xu để đuoái quỷ. Nhưng vì những người đó không thuộc vào nhóm của họ, cho nên các môn đệ đã nghiêm khắc quở trách chúng (Mac 1:38 Lu 9:49); Chắc các môn đệ của Chúa Giê-xu nghĩ rằng mình đã làm một việc phải nên đã thuật lại cho Thầy mình. Và ngài bắt buộc phải dạy họ một bài học dài về những hiểm họa của việc làm nản lòng những người thành tâm làm việc thay Ngài (Mac 9:39-50 Mat 18:6-14). Ngài đã phán: “Đừng cấm họ, vì không ai nghịch cùng các ngươi” (Lu 9:50). Rồi muốn ứng dụng điểm này sâu rộng hơn cho tất cả mọi người vô tội, nhất là trẻ con, Ngài tiếp tục bảo: “Nhưng hể ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ này đã tin, phải sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó bỏ xuống biển còn hơn” (Mac 9:42). “Cũng một thể ấy, cha các ngươi ở trên trời không muốn có một đứa nào trong những đứa trẻ này bị hư mất” (Mat 18:14).

Một lần ra đi khác, các môn đệ đã gặp vài ngăn trở trong công tác khi Chúa sai đến xứ Sa-ma-ri. Để phản ứng lại cách nông nổi, họ muốn gọi lửa từ trời xuống hủy diệt dân chúng sứ đó (Lu 9:51-54). Nhưng Chúa Giê-xu đứng gần đó, đã “xây lại, quở họ” mà rằng: “Các ngươi không biết tâm thần nào súi giục mình, vì con người đã đến, không phải để tiêu diệt mạng sống của loài người, nhưng là để cứu họ” (9:55,56). Và sau khi chỉ cho các môn đồ thấy họ phải giải quyết loại vấn đề ấy như thế nào, “Ngài cùng môn đồ đi qua làng khác” (9:56).

NGUYÊN TẮC PHẢI GIỮ

Chúng ta có thể kể ra nhiều ví dụ khác chứng tỏ Chúa Giê-xu đã theo dõi như thế nào các hành động và phản ứng của các môn đệ Ngài khi họ phải đương đầu với những hoàn cảnh khó khăn khác nhau. Ngài luôn ở bên họ, và ngày chức vụ Ngài trên thế gian càng sắp chấm dứt chừng nào, Ngài càng chú ý đến họ nhiều hơn. Ngài không muốn bỏ mặc họ khi thành công cũng như lúc thất bại. Dầu họ đã làm gì, họ vẫn còn phải làm và học hỏi nhiều hơn nữa. Ngài vui mừng khi

họ thành công nhưng mục tiêu Ngài nhằm vào hơn hết là chinh phục thế gian, cho nên Ngài luôn điều khiển các nỗ lực của họ hướng vào cứu cánh ấy.

Đây là phần huấn luyện thực hành để họ làm việc càng tốt càng hay. Chúa Giê-xu muốn cho những kẻ theo Ngài thu thập ít nhiều kinh nghiệm, hoặc tự mình xét những từng trải của nhau; và Ngài lợi dụng điều đó để bắt đầu dạy dỗ họ về nhiệm vụ của người đồ đệ. Sự kiện họ cố gắng làm công việc của Ngài, dầu có thể họ đã thất bại, đã cho họ ý thức rõ rệt hơn các khuyết điểm của mình, do đó, họ càng sẵn sàng hơn để tiếp nhận những sửa đổi của Thầy. Hơn nữa, những va chạm với đời sống thực tế của họ khiến Chúa Giê-xu hướng sự dạy dỗ của Ngài vào những nhu cầu đặc biệt và nói ra bằng những lời lẽ cụ thể của kinh nghiệm thực tiễn. Người ta luôn chấp nhận một phương pháp giáo dục nào đó dễ dàng hơn, sau khi có cơ hội áp dụng những gì mình biết.

Điều quan trọng nhất trong việc kiểm soát này của Chúa Giê-xu, ấy là Ngài điều khiển họ để họ cứ nhắm ngay mục tiêu Ngài đã đặt trước mặt họ mà tiến tới. Ngài không đòi hỏi họ làm nhiều hơn những gì họ có thể, những chỉ muốn họ làm hết sức mình, và họ càng lớn lên trong sự thông biết và trong ân điển, Ngài càng luôn luôn muốn thấy điều đó được cải tiến. Kế hoạch dạy dỗ bằng sự làm gương, sự giao phó công việc và luôn kiểm điểm lại mọi sự, đã được tính toán để khai thác triệt để mọi tài năng sẵn có nơi họ.

NGUYÊN TẮC SÁP DỤNG NGÀY NAY

Ngày nay, đối với những người muốn huấn luyện phải khác để phổ biến Tin Lành, thì lòng kiên nhẫn và một sự kiểm soát nhất định cũng cần thiết không kém. Không một ai dám nói rằng công tác giao phó cho người khác sẽ được thực hiện chỉ vì mình đã trình bày rõ ràng cho một người đầy thiện chí, phải làm công việc đó như thế nào, rồi sứ sai người ấy làm và lạc quan ngồi chờ kết quả. Có vô số điều vẫn hay xảy ra khiến công tác bị thi hành sai lạc, và nếu những điều đó không được người có trách nhiệm và hiểu biết giải quyết một cách thực tế, kẻ thừa hành sẽ rất dễ chán nản và thất bại. Cũng vậy, nhiều từng trải về ân điển làm thỏa mãn tâm hồn cần được làm sáng tỏ và đào sâu thêm khi ý nghĩa của chúng được giải thích trong ánh sáng của toàn thể sứ mạng Đấng Christ đối với thế gian. Do đó, đều có quan trọng là những ai đảm nhiệm công tác phổ biến Tin Lành sẽ được sự kiểm soát và hướng dẫn riêng biệt, cho đến khi nào trưởng thành đủ để mình đảm đương mọi việc.

PHẢI THẤY XA VÀ NHÌN THẲNG VÀO MỤC TIÊU

Chúng ta luôn nhớ rằng mục đích của chúng ta là chinh phục cả thế gian. Đừng bao giờ để cho mục tiêu nào khác kém quan trọng hơn chi phối chiến lược của chúng ta, dầu là tạm thời. Biết bao nhiêu người đã vị đặt vào những nhiệm vụ mà phần thực hiện không đưa đến mục tiêu sâu xa hơn, hoặc không được một cảm hứng nào cao cả hơn thúc đẩy. Hậu quả là hoạt động của họ bị nhốt trong một vòng lẩn quẩn của những kích thích bộc phát rất giới hạn. Họ không bao giờ

lớn lên được. Khả năng tiềm ẩn trong kẻ làm công tác đó không phát triển được và bậc lãnh đạo đầy hứa hẹn kia phải chịu thất bại một thời gian khá lâu vì thiếu sự kiểm soát. Sự thành công đã tiêu tán ngay chiều hôm trước ngày chiến thắng. Điều thoát nhìn có vẻ rất thuận lợi cho kết quả sau cùng, đã trở thành tảng đá vấp chơn cho những người tài giỏi hơn hết.

Chắc chắn phần lớn nỗ lực của chúng ta dành cho Nước Trời đã bị phân tán vì lý do vừa kể, chúng ta thất bại, không phải vì chúng ta không cố gắng làm việc, nhưng vì chúng ta để cho những nỗ lực, nhỏ mọn đó trở thành một lý do để khỏi phải cố gắng làm gì hơn nữa. Hậu quả là lỗi lầm do đó khiến năm dài đằng đẳng mà chúng ta lao khổ và hy sinh nhưng thành công đã tràng.

Bao giờ chúng ta mới học được bài học của Đấng Christ dạy rằng đừng bao giờ mãn nguyện với những kết quả đầu tiên của những người được sai đi làm chứng? Các môn đồ phải được huấn luyện cho đến lúc trưởng thành, già dặn. Không có gì thay thế được cho chiến thắng toàn thiện, và chiến trường của chúng ta là thế gian.

Chúng ta không được kêu gọi để chống giữ một đồn lũy, nhưng là để tấn công các vị trí trọng yếu. Chúng ta phải hiểu ý nghĩa giai đoạn cuối cùng của chiến lược phổ biến Tin Lành của Chúa Giê-xu dưới ánh sáng đó.

Chương 8. KẾT QUẢ:

NGÀI MUỐN HỌ CÓ KẾT QUẢ

Hãy đi và kết quả (Gi 15:16)

Chúa Giê-xu muốn cho các môn đệ Ngài tạo nên giống như Ngài trong và qua Hội Thánh đang được tập hợp cho khỏi thế gian. Như thế, chức vụ của Ngài trong Đức Thánh Linh sẽ được gia tăng bội phần nhờ chức vụ của Ngài trong đời sống các môn đệ Ngài. Nhờ họ và những người giống như họ, chức vụ ấy sẽ mãi mãi lan tràn ra cho đến chừng nào đám quần chúng được biết đến y như cơ hội đã đến với đám quần chúng trong thời của Chúa Giê-xu. Theo chiến lược ấy sự chinh phục cả thế gian chỉ là một vấn đề thời gian và lòng trung thành của họ đối với kế hoạch của Ngài.

Chúa Giê-xu đã xây dựng trên các môn đệ Ngài cả cơ cấu của một Hội Thánh sẽ thách thức và chiến thắng mọi quyền lực của sự chết và hỏa ngục. Cơ cấu ấy đã bắt đầu như một hội cải nhỏ, phải lớn lên phần hình thức và năng lực, cho đến khi trở thành một cội cây “lớn hơn mọi thứ rau” (Mat 13:32 cũng xem Mac 4:32 Lu 13:18,19). Chúa Giê-xu đã không hy vọng rằng mọi sự người đều sẽ được cứu (Ngài vẫn nhìn nhận rằng thật ra là người vốn thích sự phản loạn mặc dầu Ngài đã ban ân điển cho) nhưng Ngài đã thấy trước Ngài mà Tin Lành cứu rỗi trong Danh Ngài sẽ được truyền ra để thuyết phục mọi người. Nhờ sự làm chứng đó Hội Thánh đang chiến đấu của Ngài một ngày kia sẽ trở thành Hội Thánh phổ biến và là Hội Thánh chiến thắng.

Sự chinh phục Ngài không phải là dễ dàng. Nhiều người sẽ bị ngược đãi, bị tuân đạo trong khi chiến đấu. Dầu vậy, nhiều thử thách lớn lao mà dân Ngài sẽ trải qua không có gì quan trọng lắm, những trận đụng độ nhỏ bị thất bại tạm thời trong khi chiến đấu vẫn còn nhiều nhưng sự chiến thắng cuối cùng là chắc chắn. Hội Thánh Ngài sẽ thắng trận sau cùng. Không có gì chống lại Hội Thánh ấy mãi được, cũng như không có gì “đủ sức làm tổn hại hoặc chống nổi hội đó” (theo ý Mat 16:18).

ĐẮC THẮNG NHỜ SỰ LÀM CHỨNG

Niềm tin cậy rất khó tin vào tương lai đó đã được căn cứ trên sự hiểu biết của Ngài về những kẻ đang thờ phượng Ngài trong hiện tại. Ngài đã biết rằng ít ra môn đệ Ngài cũng học được yếu tính của sự vinh hiển Ngài. Phi-e-rơ là một người phát ngôn cho cả nhóm đã tóm tắt sự hiểu biết đó khi ông khẳng định với Chúa Giê-xu rằng: “Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời hằng sống” (Mat 16:16 Mac 8:29 Lu 9:20). Đây là một lễ thật chẳng bao giờ bị tiêu diệt, Chúa Giê-xu đã căn cứ vào nền tảng đó để hình dung ra sự chiến thắng của Ngài sẽ diễn tiến ra sao, như lời Ngài đã đáp lại Phi-e-rơ. “ngươi là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội Thánh ta trên đá này” (Mat 16:18).

Sức mạnh của mấy lời này cho chúng biết ý nghĩa sáng kiến của loài người trong việc đem thực hiện điều đó. Họ không cần để ý đến những bàn cãi sôi nổi của các thần đạo về đoạn sách đó, ít

ra chúng ta phải đồng ý rằng những lời trên đây của Chúa Giê-xu đã được ngỏ cùng một người vừa đích thân và chấp nhận đức tin của mình đối với Chúa. Lẽ dĩ nhiên là nhận thức của ông về thời mình chính là con Đức Chúa Trời vốn không do Phi-e-rơ tự mình quan niệm lấy, như Chúa Giê-xu đã nói rất rõ ràng (16:17). Tuy nhiên, từng trải của sự mặc khải đó trong đời sống ông đã hoàn toàn định cư dứt khoát trong “thịt và huyết” của ông, và do diễn tả trung thực, sự kiện do đó cho nhiều người khác, Hội Thánh của Đấng Christ đã được định trước là sẽ chiến thắng. Làm thế nào Hội Thánh đó lại có thể bị tiêu diệt được? Đức tin của các sứ đồ vào Đấng Christ đã gắn chặt với đời sống ông đến nỗi nó đã kết tinh vào một vàng đá mà Phi-e-rơ nhìn nhận Chúa mình là vàng “đá đầu góc nhà”, và trên vàng đá ấy, tất cả những tín hữu và những “viên đá sống” để xây nên Hội Thánh Ngài (1Phi 2:4-8 Eph 2:20-22).

Nhưng chúng ta phải nhận thấy mối tương quan trực tiếp giữa việc Ngài làm chứng cho Đấng Christ với sự đắc thắng thế gian lần sau cùng, phần này không thể nào xảy ra mà không có phần kia đi kèm, nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh để kết chặt hai sự kiện sinh động này lại với nhau chính là nét thần tình để thích nghi hóa với hoàn cảnh trong chiến lược phổ biến Tin Lành của Chúa Giê-xu.

NGUYÊN TẮC PHẢI GIỮ

Mọi việc vừa kể được giao phó cho các môn đệ Ngài. họ là đội tiền phong của phong trào bủa lưới khắp chốn của Ngài. Ngài mong rằng nhiều người khác sẽ “nhờ lời họ” mà tin nhận Ngài (Gi 17:20), và đến lượt họ lại chuyển lời ấy cho những người khác nữa, cho đến khi cả thế gian có thể biết được Ngài là ai và đến để làm gì (Gi 17:21,23). Cả chiến lược phổ biến Tin Lành của Ngài là sự hoàn tất chương trình chính thức của Ngài khi đến thế gian, chịu chết trên Thập tự giá và sống lại khỏi mồ mả tùy thuộc vào lòng trung thành của các môn đệ đã được Ngài tuyển trạch đối với công tác ấy. Dầu nhóm người bắt đầu có ít ỏi, dầu họ phải mất bao nhiêu thì giờ để kết quả và để dạy dỗ đệ của họ kết quả cho Chúa, thì không có gì quan trọng. Đó là đường lối để Hội Thánh chiến thắng, chiến thắng nhờ sự dâng mình của những người đã biết rất rõ Cứu Chúa của họ đến nỗi Thánh Linh và đường lối Ngài bắt buộc họ sẽ nói lại cho người khác. Dầu thoát nhìn, phương pháp ấy trông có vẻ đơn giản, nhưng đó là phương pháp mà nhờ đó Tin Lành sẽ chinh phục cả thế gian. Chúa Giê-xu đã không có một phương pháp nào khác.

MỘT THỬ THÁCH CHO CHÚC VỤ NGÀI

Đây là một thử thách gay go. Sau khi Ngài đã đi rồi, các môn đệ Ngài sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác của Ngài chẳng? Hoặc có thể đúng hơn là khi không có Ngài đích thân kiểm soát, họ sẽ làm việc ấy đúng đắn như khi Ngài vẫn còn ở với họ chẳng? Chất vấn như trên có thể là quá đáng, nhưng sự kiện là việc giáo dục của Đấng Christ đối với các môn đệ đã đặt cả đến điểm đó. Đúng trên quan điểm hoàn toàn nhân loại, Chúa Giê-xu chẳng bao giờ dám chắc rằng những gì Ngài đặt đến vào đời sống họ sẽ được họ dùng làm lợi ích cho Nước Trời. Nếu họ bị thất bại trong

việc nhận phần về Thánh Linh Ngài cũng như không lãnh hội được phương pháp để chia lại cho những người khác hầu tiến hành công tác thì chức vụ của Ngài suốt mấy năm trường giữa vòng họ sẽ trở thành công dã tràng.

Cho nên chúng ta không lấy làm lạ khi thấy Chúa Giê-xu đã ghi khắc vào tâm não các môn đệ Ngài đến nỗi không thể nào tẩy xóa đi được rằng điều cần thiết và không thể tránh được của đời sống Ngài và phải kết quả, phải tạo ra những người giống như Ngài. Một thí dụ minh chứng cho điểm này là thí dụ về gốc nho và các nhánh (Gi 15:1-17). Ở đây trong một lối so sánh giản dị nhất nhưng sâu sắc, Chúa Giê-xu đã giải thích rằng mục đích của gốc nho (chính Ngài), và nhánh nho (những người tin Ngài), đều là phải kết quả. Cho nên nhánh nào không kết quả thì bị người làm vườn chặt đi vì không có ích lợi gì. Điều quan trọng hơn nữa là những kết quả cũng bị người làm vườn tỉa sửa để càng được kết nhiều trái hơn (15:2). Rõ ràng là khả năng duy trì của gốc nho chẳng bao giờ được dẫn truyền bất tận cho những nhánh nho không có sự sống. Bất cứ nhánh nào còn sống nhờ gốc nho đều phải kết quả tồn tại, vì đó là bản chất đã được định của nó. Rồi Chúa Giê-xu ứng dụng cho các môn đệ Ngài bởi vì họ đã chắc chắn tham dự vào sự sống của Ngài, cho nên họ sẽ mang lấy quả của Ngài (15:5,8), và hơn nữa, quả của họ phải có luôn (15:16). Một Cơ Đốc Nhân không kết quả là điều mâu thuẫn. Người ta nhờ xem trái mà biết cây.

Nguyên tắc này đã được nhấn mạnh suốt thời gian mà Ngài thi hành chức vụ nó được xem là phần thưởng phải có cho sự hy sinh của chính mình Ngài vì cơ thể gian (12:24 17:19). Nó được dùng để phân biệt công tác của những người làm theo ý chỉ của Cha Ngài ở trên trời (Mat 7:16-23 Lu 6:43-45). Nó được giải thích là tiền công trả cho các môn đệ Ngài trong công tác gặt lúa của họ (Gi 4:36-38). Nó được dùng để nhận ra những kẻ không chịu từ bỏ “sự lo lắng về đời Ngài, sự mê đắm về giàu sang, và các sự tham muốn khác” đã làm ngật ngòi lời Đức Chúa Trời gieo vào lòng họ (Mac 4:18-20; Mat 13:22,23 Lu 8:14-15). Nó được cho biết vào vật không thấy có trong đời sống của bọn Sa-đu-sê và Pha-ri-si là những người bị kể là khốn nạn trước mặt Ngài (Mat 3:7,8 12:33,34 Lu 13:6-9). Bằng nhiều cách thức khác nhau và đối với đủ hạng người, Chúa Giê-xu đã kêu gọi người ta thẩm định những kết quả của đời sống họ. Nó sẽ phô bày cho thấy họ là những người như thế nào. Tóm lại, trong bất cứ đoạn sách nào ta thấy sự kiện kết quả được đề cập đến liên hệ với một vấn đề quan trọng hơn là việc phản ảnh sự sống của Đấng Christ trong cá tính của một người, trước hết là trong chính chúng ta và sau đó nơi người khác, thì trên thực tế, tất cả những gì Chua Giê-xu đã nói và làm đều dẫn đến nguyên tắc này.

CÔNG CUỘC ỦY NHIỆM TRỌNG ĐẠI

Uy nhiệm trọng đại mà Đấng Christ đã giao cho Hội Thánh Ngài được tóm tắt trong mệnh lệnh “khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta” (Mat 28:19). Từ tư liệu ở đây cho biết là các môn đệ sẽ đi khắp thế gian và chinh phục nhiều kẻ khác nữa, để những kẻ ấy sẽ trở thành những người giống như họ tức là trở nên môn đệ của Đấng Christ. Sứ mạng này còn được nhấn mạnh hơn nữa nếu chúng ta nghiên cứu trong nguyên bản Hy Lạp để thấy rằng các tư liệu “đi”, “làm Báp-tem” và

“dạy dỗ” đều là những phân tử mà sức mạnh đều bắt nguồn từ một động từ bao gồm tất cả, là “khiến trở nên môn đồ”. Điều có nghĩa là ủy nhiệm trọng đại được giao cho không phải chỉ là việc đi khắp thế gian để rao giảng Tin Lành (Mac 16:15), không phải là Báp-tem cho vô số người ăn năn như danh Ba Ngôi hiệp một Đức Chúa Trời, cũng không phải là để dạy dỗ họ các mạng lệnh của Đấng Christ, nhưng là kể “khiến trở nên môn đồ” nghĩa là để gây dựng nhiều người giống như họ, những người bị sự ủy nhiệm của Đấng Christ cảm thúc đến nỗi chẳng những họ chỉ theo Ngài, mà còn dẫn dắt nhiều người khác nữa bước theo đường lối Ngài. chỉ khi nào họ đạo tạo được môn đồ thì các hoạt động khác của công cuộc ủy nhiệm mới hoàn tất được mục tiêu của họ.

CẦU NGUYỆN CHO CÁC CON GẶT

Điểm được nhấn mạnh là công tác lãnh đạo. Chúa Giê-xu phải dùng chính chức vụ của Ngài để chứng minh rằng đám quần chúng lạc lối kia đã chín mùi sẵn sàng trong mùa gặt, nhưng không có những người chăn thuộc linh dẫn dắt họ, thì làm thế nào chinh phục họ được “hãy cầu xin chủ mùa gặt” Chúa Giê-xu nhắc cho các môn đồ Ngài nhớ rằng “Ngài sẽ sai con gặt đến trong mùa mình” (Mat 9:37,38 Lu 10:2). Có một giọng hầu như tuyệt vọng trong mấy lời này tuyệt vọng trên phương diện là thế gian đang chờ đợi cách tuyệt vọng những người phục vụ họ trong công tác chăm sóc linh hồn họ. Cầu nguyện cho thế gian thì không ích lợi gì cả. Sự cầu nguyện ấy có giúp được gì cho họ đâu? Đức Chúa Trời đã thương yêu họ và ban con Ngài để cứu họ. Cầu nguyện cách tổng quát mơ hồ cho thế gian thật chẳng ích lợi gì. Thế gian đã bị hư mất và đang đui mù trong tội lỗi. Hy vọng duy nhất trong thế gian là có nhiều người đến cùng họ với Tin Lành cứu rỗi, và đưa họ đến với Chúa Cứu Thế, không phải là bỏ mặc họ nhưng là trung tín, kiên nhẫn chịu khó phục vụ họ, cho đến khi nào họ trở thành những Cơ-đốc Nhân có thể kết quả, gieo rắc tình yêu của Đấng Cứu Thế trong những người thế gian ở chung quanh họ.

NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG CHO ĐỜI SỐNG CHÚNG TA

Sau cùng, đây là chỗ mọi người chúng ta phải đánh giá phần của chúng ta trong sự đóng góp đời sống và lời làm chứng vào chương trình tối cao của Đấng Christ vốn là Chúa Cứu Thế. Phải chăng những người đã theo chúng ta đến cùng Đấng Christ hiện cùng đang dẫn dắt nhiều người khác nữa đến cùng Ngài và dạy dỗ họ lại đạo tạo ra môn đồ như chính chúng ta? Xin chú ý là cứu vớt kẻ hư mất thì chưa đủ, dầu đó là một mạng lệnh có tính cách bắt buộc, gây dựng những trẻ em mới sanh trong đức tin đến Đấng Christ chưa đủ, dầu đó là điều cần thiết nếu muốn duy trì trái đầu mùa. Tóm lại chỉ chinh phục được linh hồn người ta mà thôi thì chưa đủ dầu có lẽ công tác ấy là đáng khen. Điều đáng kể, thực sự để duy trì cho công tác được tồn tại mãi mãi, ấy là sự trung tín ra đi của những người nhờ chúng ta dẫn dắt mà tin Chúa để dẫn dắt những người nhờ họ mà ăn năn, chớ không phải chỉ giản dị là được nhiều người theo mình. Chắc chắn là chúng ta cần chinh phục thế hệ của chúng ta cho Đấng Christ và phải làm việc đó ngay bây giờ, nhưng chỉ việc đó không mà thôi thì chưa đủ. Công tác của chúng ta chẳng bao giờ chấm dứt cho đến khi

nó bảo đảm được rằng những người đã được Tin Lành cứu chuộc sẽ dâng đời sống họ để tiếp tục thi hành công tác ấy.

Như thế, sự thử thách đối với bất cứ một công tác truyền đạo nào không phải là điều thấy được trong hiện tại hay là những bản phúc trình trong các đại hội, nhưng ở trong tính cách hữu hiệu mà công tác ấy sẽ được tiếp tục cho thế hệ sau. Cũng vậy, tiêu chuẩn Hội Thánh phải căn cứ vào để đo lường sự thành công của mình không phải là có bao nhiêu tên mới được ghi và danh sách hay là công quỹ gia tăng được bao nhiêu, nhưng là có bao nhiêu tín đồ đang thực sự chinh phục được linh hồn người ta và huấn luyện họ để chinh phục quần chúng. Giá trị của công tác làm chứng là sức bành trướng tối hậu của nó, và vì lý do ấy, nó chỉ có thể được thẩm định trong cõi đời đời.

Há chẳng phải đã đến lúc mỗi người chúng ta cần nhìn lại đời sống và chức vụ mình theo viễn tượng đó ư ? Như Dawson Trotman đã nói: Những người của chúng ta ở đâu ? Họ đang làm gì cho Đức Chúa Trời ? Hãy thử nghĩ xem tương lai của Hội Thánh sẽ thế nào nếu mỗi người chúng ta bây giờ đào tạo môn đệ đích thực để trình ra như là kết quả những lao khổ của mình. Phải chăng việc đó phải lập tức tăng gấp đôi ảnh hưởng của ta ? Giả sử sau đó ta đào tạo được một người khác nữa giống y như ta, và người môn đệ đầu tiên cũng thành công y như vậy thì phải chăng đời sống ta đã được nhân lên gấp bốn lần ? Ít ra là trên lý thuyết, chỉ có cách kết quả như thế, chức vụ chúng ta mới sớm chinh phục được quần chúng cho Tin Lành. Điều đó có nghĩa là chỉ cần người được kêu gọi làm môn đệ chịu thực sự noi theo dấu chân của Thầy.

ĐƯỢC HỘI THÁNH CHỨNG MINH

Chúng ta cảm ơn Chúa vì sự việc vừa kể đã được thực hiện đối với các môn đồ đầu tiên. Họ giảng Tin Lành cho quần chúng nhưng đã luôn luôn thiết lập sự thông công giữa số người đã tin Chúa. Trong khi Chúa thêm người được cứu vào Hội Thánh hằng ngày, thì các môn đệ, giống như Thầy mình, đã trưởng dưỡng người để duy trì chức vụ của họ cho đến tận cùng trái đất. Sách Công Vụ Các Sứ Đồ thật ra chính là quyển sách trình bày sinh hoạt của một Hội Thánh đang phát triển theo các nguyên tắc phổ biến Tin Lành đã được phát họa trong đời sống Đấng Christ mà chúng tôi đã vạch ra ở đây .

Thiết tưởng chỉ cần nói rằng Hội Thánh đầu tiên đã chứng minh là kế hoạch chinh phục thế gian của Thầy đã thành công. Lời làm chứng của họ đã tác động mạnh mẽ đến nỗi trước khi thế kỷ đầu tiên qua đi, xã hội ngoại đạo thời ấy đã bị lung lay tận nền móng, và các Hội Thánh đang phát triển đã được thiết lập tại hầu hết các trung tâm đông dân cư . Nếu giai đoạn đặc biệt của phút khởi đầu tiếp tục để việc rao giảng Tin Lành của Hội Thánh cứ theo đà ấy mà lan tràn, thì chỉ trong vài thế kỷ các nước ở thế gian đã được bàn tay của Thầy đụng đến.

ĐI TẮT LÀ THẤT BẠI

Nhưng hoàn cảnh đổi thay, và lần lần phương pháp phổ biến Tin Lành rất giản dị của Chúa Giê-xu đã bị bắt buộc lồng vào một khuôn mới. Lẽ dĩ nhiên là việc phổ biến này phần nguyên tắc cho thích hợp với hoàn cảnh luôn luôn vẫn cần thiết nhưng bằng cách này hay cách khác, đầu sao chính các nguyên tắc cũng trở thành hỗn loạn khi có người muốn nhìn Tin Lành với khía cạnh khác. Các nguyên tắc đào tạo cấp lãnh đạo và phát triển Hội Thánh rất công phu kia đã bị chiến lược kết nạp quần chúng một cách dễ dàng tràn ngập. Mục tiêu thiện cận là muốn được dân chúng thừa nhận một cách tổng quát đã chiếm phần ưu thắng đối với mục tiêu xa xôi hơn: Mục tiêu đem Tin Lành cho cả thế gian. Các phương pháp phổ biến Tin Lành, mà Hội Thánh đã sử dụng cách tập thể cũng như cá nhân đã phản ánh cùng một lối nhìn có tính cách giai đoạn đó. Thỉnh thoảng, các nguyên tắc trong phương pháp của Chúa Giê-xu có phần thắng hơn như vào thời kỳ của cơn phục hưng thuộc linh lớn lao – Nhưng đối với người chú ý đến lịch sử Hội Thánh thì những giai đoạn đó rất ngắn ngủi và chẳng bao giờ bắt phục được tâm trí của phần lớn các nhà lãnh đạo Hội Thánh. Kế hoạch của Chúa Giê-xu không bị phủ nhận nó chỉ bị bỏ qua đó thôi. Kế hoạch của Chúa Giê-xu được ghi nhớ như một quá khứ đáng tôn trọng, những đã không được lấy làm mẫu mực hành động cho hiện tại.

VẤN ĐỀ NGÀY NAY

Đây là vấn đề phương pháp luận của thời đại. Những buổi lễ, chương trình, những tổ chức, những phái đoàn, những chiến dịch do thiện chí lòng thành thật của loài người đã ra sức cố gắng thực hiện một công tác mà chỉ có những người được năng lực của Đức Thánh Linh mới có thể làm được. Không phải chúng tôi bài xích những nỗ lực cao quý ấy, vì nếu không có Hội Thánh đã không có những hoạt động như hiện có. Tuy nhiên, nếu sứ mệnh Chúa Giê-xu giao phó chưa được chính thức áp dụng, làm chính sách và nòng cốt cho tất cả các kế hoạch ấy, thì Hội Thánh chẳng bao giờ hoạt động được như đáng phải hoạt động.

Bao giờ chúng ta mới chịu hiểu rằng việc phổ biến Tin Lành không phải thực hiện bởi một điều hay một vật gì mà bởi một người nào đó. Tin Lành là sự bày tỏ tình yêu của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời là một ngôi vị. Bản tính Ngài với tư cách một cá nhân, chỉ được diễn tả qua một cá tính, trước nhất đã được bày tỏ trọn vẹn trong Đấng Christ, và hiện đang được bày tỏ trong đời sống những kẻ đầu phục Ngài, bởi Đức Thánh Linh. Các ủy ban có thể giúp vào việc rao giảng Tin Lành và lẽ dĩ nhiên là cần thiết cho mục đích ấy, nhưng công tác thì phải do từng cá nhân người này chinh phục người khác cho Đấng Christ.

Vì lý do đó chúng ta có thể đồng ý với E.M. BOUNDS để nói rằng: “Người là phương pháp của Đức Chúa Trời”. Nếu chúng ta chưa có những đầy dẫy Thánh Linh Ngài và dâng mình cho kế hoạch của Ngài, thì không một phương pháp nào chúng ta có thể áp dụng được.

Đó là công tác phổ biến Tin Lành mới mẻ chúng ta đang cần. Đây không là những phương pháp tốt hơn, nhưng là những người tốt hơn, những người đã nhận biết Chúa Cứu Thế của mình một cách siêng năng hơn là chỉ nghe bằng tai; những người thấy khái tượng của Ngài và cảm nhận được bằng tình yêu Ngài đối cùng thế gian, những người tự nguyện trở thành số không để cho Ngài trở thành tất cả, những người chỉ muốn Đấng Christ sản sinh sự sống Ngài trong và qua đời sống họ, tùy theo ý tốt của Ngài. Tóm lại, đó là phương pháp mà Chúa Giê-xu đã hoạch định và mục tiêu Ngài sẽ được thực hiện trên đất, và bất cứ nơi nào chiến lược của Ngài được thực thi thì các cửa địa ngục sẽ chẳng bao giờ thắng nổi sự phổ biến Tin Lành cho thế gian.

Chương 9: ĐOẠN KẾT:

MỖI ĐỜI SỐNG ĐỀU CÓ MỘT KẾ HOẠCH

Ta là An-pha và Ô-mê-ga (Kh 1:8)

Chúa Giê-xu Với Kế Hoạch Của Bạn

Kế hoạch của đời sống bạn là gì? Mọi người đều sống theo một kế hoạch nào đó. Kế hoạch là nguyên tắc tổ chức để thực hiện mục đích của đời sống. Có lẽ chúng ta không ý thức về kế hoạch của mình cho mọi hành động, cũng có thể chúng ta không biết là mình có một kế hoạch, dầu vậy, tất cả hoạt động của chúng ta đều cho thấy một khuôn mẫu nào đó đã làm trung tâm cho mọi sự.

Khi chúng ta thực sự đi thẳng vào vấn đề và cố gắng tìm thấy rõ mục tiêu của mình, muốn biết chúng ta phải làm thế nào để thực hiện mục tiêu ấy, thì điều chúng ta khám phá ra có thể là không khiến cho chúng ta toại nguyện. Nhưng một sự cân nhắc thành thật sẽ khiến tất cả chúng ta quan tâm nhiều hơn vào sự kêu gọi của mình, ít ra là cho những người khác tin rằng đường lối của Chúa Giê-xu chính là mẫu mực để trải nghiệm mọi sự hành động của chúng ta.

Rất có thể là một vài kế hoạch nào đó do chúng ta vạch ra mà chúng ta rất đặc ý sẽ phải bị đổi hướng hay bị hoàn toàn vứt bỏ. Cũng một thể ấy, việc điều chỉnh giáo hội cho phù hợp với quan điểm của Chúa Giê-xu về sứ vụ có thể gây đau đớn.

Rất có thể là toàn thể quan niệm của chúng ta về sự thành công sẽ phải lượng định lại. Tuy nhiên, nếu các nguyên tắc phác họa ra ở đây có tí giá trị nào, thì những nguyên tắc ấy phải được hiểu như là những phương châm hành động. Chỉ khi nào chúng ta áp dụng ngay các nguyên tắc ấy cho mọi công tác của sinh hoạt thường ngày chỉ những nguyên tắc ấy mới có ý nghĩa thực sự đối với đời sống chúng ta. Nếu chúng ta cho rằng các phương pháp này là thật, thì có nghĩa là chúng nhìn nhận rằng rất thích hợp cho đời sống chúng ta.

CÁC PHƯƠNG PHÁP CÓ THỂ THAY ĐỔI

Vậy, mỗi người trong chúng ta nên tìm một phương pháp nào đó để đưa ra sự khôn ngoan trong chiến lược của Chúa Giê-xu và trong phương pháp phổ biến Tin Lành mà mình cho là tốt nhất. Chúng tôi không có ý bắt buộc mọi người phải áp dụng cùng một đường lối tổ chức, cùng một nghi thức giống nhau, cũng không muốn mọi người đều rập theo một khuôn mẫu. Cơ cấu của vũ trụ chính là một cái gì phức tạp, biến đổi vô cùng và bất cứ phương pháp nào Đức Chúa Trời vẫn vui lòng sử dụng, đều là những phương pháp hoàn hảo, dầu nó vẫn không ngoại trừ việc chúng ta có thể kiện toàn theo ý kiến của chúng ta theo lối chúng ta áp dụng nó. Chúa Giê-xu đã phác họa cho chúng ta những nét đại cương phải theo nhưng Ngài muốn chúng ta định đoạt lấy các chi tiết thế nào cho phù hợp với hoàn cảnh và truyền thống của từng địa phương. Điều đó đòi hỏi chúng ta tận dụng mọi khả năng để hiểu biết mình. Những cố gắng canh tân táo

bạo để thăm dò sẽ rất cần thiết khi hoàn cảnh đổi thay nhưng không phải tất cả cố gắng thăm dò đều sẽ có thể áp dụng được. Người nào sợ thất bại trong việc xác định một phương pháp nào đó để công tác được hoàn tất sẽ chẳng bao giờ dám bắt tay vào việc, cũng như những người sợ không dám thử đi thử lại, sẽ chẳng bao giờ tiến nhanh được.

CON NGƯỜI LÀ ƯU TIÊN

Nhưng dầu hình thức của phương pháp ta sử dụng có đặt biệt đến thế nào đi nữa, thì đời sống của Chúa Giê-xu đã dạy chúng ta rằng tìm người và huấn luyện những người sẵn sàng đến với người khác phải chiếm quyền ưu tiên. Quả chúng chẳng bao giờ biết được Tin Lành nếu thiếu một nhân chứng sống. Chỉ giải thích cho họ mà thôi, thì chưa đủ. Đám đông nhân loại đang bơ vơ của thế gian phải được chứng minh cho thấy là phải tin cái gì, họ cần một người đứng giữa họ nói: “Hãy theo tôi, tôi là người biết đường đi”. Đó là điểm mà tất cả các kế hoạch của chúng ta phải nhắm vào. Nếu chúng ta có những điều cần nhấn mạnh khác nhau trên phương diện thuộc linh thì không quan trọng lắm. Tất cả mọi điều chúng ta làm có được duy trì cách hợp thời hay không là tùy theo chúng ta có hoàn tất sứ mạng này cách tốt đẹp hay không.

Nhưng chúng ta phải biết rằng phần nhân lực cần thiết cho Đấng Christ không phải ngẫu nhiên mà có. Nó đòi hỏi sự hoạch định kỹ lưỡng và tập trung nỗ lực. Nếu chúng ta muốn huấn luyện người khác chúng ta phải chịu khổ sở vì có họ.. Chúng ta phải đi tìm họ. Chúng ta phải chinh phục họ. Trên hết mọi sự, chúng ta phải cầu nguyện cho họ. Một số người có địa vị, có uy tín trong Hội Thánh. Nhiều người khác vẫn đang ở trong số những người chờ đợi một lời mời để đến cùng Đấng Christ. Nhưng dù họ đang ở đâu, họ phải được tìm đến và được huấn luyện để trở thành những môn đệ đắc lực của chúng ta.

BẮT ĐẦU VỚI MỘT SỐ ÍT NGƯỜI

Chúng ta đừng có ao ước cũng đừng bao giờ chờ đợi có đông người để bắt đầu. Với một số ít, công tác sẽ luôn được hoàn tất chu đáo hơn. Để ra một năm hoặc một thời gian tương đương cho một hoặc hai người học biết được chinh phục người cho Đấng Christ có ý nghĩa gì, còn hơn là sống trọn đời với cả một Hội Thánh với chỉ cốt điều hành chương trình. Bước đầu đầu có ít người, dầu không mấy thuận lợi vẫn không phải là điều quan trọng, điều đáng kể là những người được chúng ta dành ưu tiên đời sống của chúng ta dành cho họ, và họ phải biết điều đó.

NÊN SỐNG CHUNG NHAU

Phương pháp thực tế duy nhất để thực hiện việc ấy là sống chung với nhau. Vì những kẻ theo chúng ta cần thấy nơi chúng ta cách thức họ sẽ sống, những việc họ sẽ phải làm vì họ trở thành giống như chúng ta, cho nên ta phải sống chung với họ. Đó là trọng tâm của kế hoạch để cho họ thấy hành động hầu cảm thông với khái tượng chúng ta, và cho họ biết nó liên hệ với từng trải thường nhật như thế nào. Như thế, việc phổ biến Tin Lành sẽ trở thành một sự kiện thực tiễn, liên hệ mật thiết với họ đã đâm rễ vào mọi việc khác. Nó sẽ được xem là một lối sống, chứ

không phải là một giáo điều thần học. Hơn nữa, một khi sống chung với chúng ta, họ không thể nào trốn tránh được việc góp phần của chính họ với công tác.

PHẢI DÀNH NHIỀU THÌ GIỜ CHO HỌ

Thật ra, thì chương trình như vậy đòi hỏi rất nhiều thì giờ. Việc đáng làm bao giờ cũng đòi hỏi như thế. Nhưng chỉ cần tính trước một chút, chúng ta có thể vạch ra một chương trình để cùng nhau làm được rất nhiều việc, như đi thăm viếng, đi nhóm đại hội, đi giải trí và có những cuộc bồi linh với nhau. Như thế, thời gian sống chung với nhau không còn phải bận rộn. Cũng vậy nếu chúng ta khéo sắp xếp, các môn đệ của chúng ta có thể ở với chúng ta trong phần lớn những thì giờ chúng ta phục vụ kẻ khác, và lẽ dĩ nhiên, có thể giúp đỡ chúng ta khi chúng ta tiếp xúc rộng rãi hơn với người ngoài.

NHỮNG BUỔI HỌP MẶT CHO TỪNG NHÓM NHỎ

Tuy nhiên, muốn cho hệ thống hoạt động của chúng ta được ổn định, điều cần thiết là nên sắp đặt những thì giờ đặc biệt để có từng nhóm nhỏ được gặp nhau với chúng ta. Trong những buổi họp mặt thân mật đó, chúng ta có thể học Kinh Thánh, cầu nguyện, và nói chúng là chia sẻ cho nhau những gánh nặng hoặc những ước vọng sâu xa hơn hết. Chúng ta không cần công bố những điều mình đang làm, cả đến việc nói trước cho cả nhóm biết kế hoạch tối hậu của chúng ta cũng không cần thiết. Mỗi nhóm luân phiên có thể đặt ra những kỷ luật riêng cho nhóm mình, trong khuôn khổ của Hội Thánh.

Ngày nay, sáng kiến về việc tổ chức thành từng nhóm nhỏ đã được áp dụng trở lại ở nhiều nơi. Như thế, có lẽ đó là những dấu hiệu đầy hy vọng báo trước một cơn thức tỉnh đang xuất hiện ở chân trời. Cho mọi tầng lớp xã hội và mọi vấn đề liên quan đến Hội Thánh, những cơ cấu thuộc linh nhỏ bé đang bùng dậy, một số khác muốn tẩy đường nhưng nhìn chung thì phong trào này diễn tả lòng khao khát sâu xa của con người đối với những từng trải sống thực của cơ đốc giáo bởi vì các tế bào ấy không bị truyền thống cũng như các luật lệ khắc khe bên ngoài bắt buộc, cho nên tự nhiên có những dị biệt lớn lao về điểm nhấn mạnh cũng như về hình thức của chúng, nhưng nguyên tắc sự thông công mật thiết theo đúng kỷ luật của nhóm phải là điểm gặp nhau trong phần lớn các tế bào ấy. Nó là nguyên tắc nằm ở tâm điểm khiến cho phương pháp rất truyền cảm kia phát triển và vì lý do đó, tất cả những ai trong vòng chúng ta đã dùng nó cho chức vụ của chúng ta đối với loài người, thì người ấy đã là hành động rất đúng.

Một việc rất nhiều ý nghĩa liên quan đến vấn đề này, ấy là truyền đạo đứng hàng đầu của thế giới ngày nay là Billy Graham đã nhìn nhận tiềm năng phi thường của kế hoạch này, một khi nó được ứng dụng thích hợp trong Hội Thánh. Để đáp lại câu hỏi: “Nếu ông là mục sư của một Hội Thánh lớn trong một thành phố quan trọng thì kế hoạch hoạt động của ông ra sao?” B.Graham đã trả lời: “Tôi nghĩ rằng đầu tiên tôi sẽ làm là quy tụ một nhóm độ tám, mười, hay là mười hai người chung quanh tôi để chúng tôi gặp nhau vài giờ một tuần lễ trả lời một giá nào đó! Có thể

họ phải cố gắng và mất chút ít thì giờ. Tôi sẽ chia sẻ cho họ tất cả những gì tôi có trong một thời gian chừng vài năm. Sau đó tôi sẽ thực sự có mười hai người biết hầu việc Chúa trong số các tín đồ, và đến lượt họ, có thể chọn tám, mười, hay mười hai người khác để dạy dỗ cho. Tôi biết đã có một vài Hội Thánh đang làm như thế, và các công tác ấy đang phát động một cuộc cách mạng cho Hội Thánh. Tôi nghĩ rằng Đấng Christ đã đặt ra một mẫu mực. Ngài đã dùng phần lớn thì giờ của Ngài cho mười hai người. Ngài đã không dùng thì giờ đó cho một đám đông người. Thật ra, mỗi lần Ngài được một số đông người đi theo, tôi thấy dường như Ngài không thu được một số kết quả gì nhiều cả. Theo tôi, dường như những kết quả quan trọng đã do việc Ngài tiếp xúc với từng cá nhân, và do thì giờ mà Ngài đã dùng để sống với mười hai sứ đồ của Ngài” Ở đây Billy Graham chỉ lặp lại những khôn ngoan trong phương pháp của Chúa Giê-xu mà thôi.

PHẢI ĐÒI HỎI MỘT VÀI ĐIỀU NƠI HỌ

Nhưng kết nạp bất cứ người nào một vài nhóm như thế, mà Hội Thánh là một biểu hiện lớn hơn, thì không đủ. Họ phải được cơ hội để trình bày lại những điều mình đã học. Nếu chúng ta không tìm dịp tiện cho nhóm chúng ta thực tập như trên, nhóm ấy có thể bị ngưng đọng lại vì cơ tự mãn để cuối cùng trở thành chai cứng trong một nhóm người chỉ biết ca tụng lẫn nhau không hơn không kém. Chúng ta phải luôn luôn vạch rõ chủ đích của mình. Thì giờ chúng ta tạm lìa thế gian không phải là để nghỉ ngơi, để ngừng chiến đấu, nhưng chỉ là một cuộc vận động có tính cách chiến lược hầu được mạnh mẽ hơn để tấn công.

Cho nên phận sự của chúng ta là phải lo để mỗi người ở với chúng ta đều được chia cho một công tác nào đó đòi hỏi họ phải tận dụng khả năng ưu tú của mình. Mỗi người đều có thể làm một việc. Những công tác giao phó đầu tiên phải là những việc làm tầm thường, bình dị thí dụ như đi bỏ thư, lập danh sách và địa chỉ những người chúng ta có thể thăm viếng, hoặc chỉ cho họ dịp tiện tiếp chúng ta tại nhà riêng. Nhưng lần lần các trách nhiệm sẽ được tăng lên khi họ đã đủ sức làm nhiều hơn. Những người có năng khiếu dạy dỗ nên được sử dụng cho Trường Chúa Nhật. Chúng ta phải giao cho họ một vài công tác hướng dẫn thích hợp với khả năng của họ trước một thời gian lâu dài. Hầu như phần đông đều có thể được giao cho việc đi thăm người đau hoặc vào thăm viếng trong bệnh viện. Một số người có thể được khích lệ nhận một vài công tác ngỏ lời với Hội Thánh, hoặc phục vụ quanh tòa giảng. Tóm lại là mỗi người cần được giao cho một công tác đặc thù của việc cá nhân truyền đạo.

Rất có thể họ không đóng góp gì quan trọng cho chức vụ của Hội Thánh ngoài phạm vi gây dựng cho những tín đồ mới. Trong công tác này họ có thể đảm nhiệm một vai trò cần thiết của chức vụ là ở gần những người hãy còn ấu trĩ trong Đấng Christ để dắt dẫn họ theo cùng một kỷ luật, cùng một cách thức họ đã được dạy dỗ trước đó.

Những người đã được chúng ta huấn luyện như trên sẽ trở thành chiếc chìa khóa để giữ lại mọi cố gắng phổ biến Tin Lành của Hội Thánh, chẳng những chỉ giữ được bước tiến bộ, mà còn bảo đảm cho sự tiến bộ ấy được liên tục.

PHẢI GIỮ CHO HỌ CỨ TIẾN BƯỚC

Mọi việc này đòi hỏi được kiểm soát khá nhiều, cả về phương diện phát triển cá nhân của những người đó, lẫn về phương diện công tác của họ đối với người khác. Chúng ta phải thường gặp gỡ họ để nghe họ trình bày về công việc đang tiến triển ra sao. Điều này có nghĩa là chúng ta nên đến tìm họ tại những nơi họ đang ở, hoặc bàn luận với họ trong lúc họ ở với chúng ta trong một hoạt động khác. Những câu hỏi được nêu lên trong từng bước trải của họ phải được giải đáp khi cơ hội ấy vẫn còn mới mẻ trong tâm trí họ. Tánh xác thịt và những phản ứng thuộc thể phải sớm được khám phá và giải quyết dứt khoát cũng như những thói quen dễ làm mất lòng người khác của từng người, những thiên kiến vô căn cứ và bất cứ tật xấu nào khác có thể làm trở ngại cho chức vụ tế lễ của họ đối với Đức Chúa Trời và đối với loài người.

Điều chính yếu là phải giúp họ lớn lên trong ân điển và tri thức. Vì trí nhớ có giới hạn của chúng ta, nên lập một bảng liệt kê về những việc phải làm trong suốt thời gian huấn luyện để chắc chắn là mình không bỏ sót một điều nào. Điểm này cần thiết đặc biệt khi chúng ta phải làm việc với nhiều người cùng một lúc, mà mỗi người lại ở vào một mức độ từng trải khác nhau. Chúng ta phải tập tánh kiên nhẫn, bởi vì chắc chắn là họ sẽ tiến tới rất chậm, và hay bị ngăn trở vì những bước lui lùi phía sau.

Nhưng bao lâu họ còn thành tâm tìm biết lẽ thật, và sẵn lòng bước theo lẽ thật còn thành tâm tìm biết lẽ thật, và sẵn lòng bước theo lẽ thật thì có ngày họ sẽ tầm thước vóc giạc, đạt được mức trưởng thành trong Đấng Christ.

PHẢI GIÚP HỌ GÁNH LẤY GÁNH NẶNG CỦA HỌ

Có lẽ phần khó khăn nhất trong cả diễn trình huấn luyện là chúng ta sẽ dự đoán các vấn đề của họ, và chuẩn bị họ để họ sẵn sàng đương đầu với những gì họ sẽ gặp. Đây là một việc vô cùng khổ nhọc, và có thể khiến ta thất vọng. Điều đó có nghĩa là rất ít khi chúng ta có thể quên họ. Dầu khi chúng ta đang ở riêng để suy tư hay khảo cứu, các môn đệ của chúng ta phải hiện diện trong những lời cầu nguyện hoặc trong những ước mơ. Nhưng có bao giờ bậc cha mẹ yêu con cái mình lại muốn cho sự việc xảy ra khác đi chẳng? Chúng ta phải nhận lấy gánh nặng cho sự ấu trĩ của họ cho đến lúc chính họ có thể tự lo liệu lấy cho mình. Ít ra là trong những giai đoạn phát triển đầu tiên, thái độ để mặc cho họ tự nhờ sức mình, dầu chỉ là để bước đi cũng có nghĩa là gây ra thảm họa. Chúng ta phải tỏ ra nhạy cảm. Với tư cách là người chăn, cố vấn, chúng ta có trách nhiệm dạy dỗ các con cái của thuộc linh của chúng ta biết sống như thế nào cho Đấng Christ.

CỨ ĐỂ HỌ TIẾP TỤC GÁNH LẤY

Những người được tuyển chọn này cần được lãnh đạo trong mọi sự cho đến khi nào họ tự đảm nhiệm được một chức vụ trong lãnh vực thích hợp với khả năng của họ. Đến giai đoạn đó, mỗi người phải thuần phục trong việc cán đáng lấy chương trình huấn luyện những người do chính họ làm chứng cho đưa về với Đấng Christ hoặc được giao phó để gây dựng. Như thế, chiến lược của chúng ta vô tình thúc đẩy họ đi vào thực hành. Tuy nhiên, không nên giấu kín điều đó đối với họ. Trước khi chấm dứt việc kiểm soát họ, chúng ta phải trực tiếp giải thích cho họ về chiến lược mà chúng ta áp dụng từ lúc bắt đầu. Họ cần ghi khắc rõ ràng điều đó vào tâm trí để có thể nhờ đó cân nhắc mọi sinh hoạt của mình, cũng sẽ chia sẻ nó cho những người họ muốn giúp đỡ.

TỪNG TRẢI THUỘC LINH TRÊN HẾT MỌI SỰ

Thật ra, điểm quan trọng chính yếu là từng trải thuộc linh của cá nhân họ. Trước khi họ vượt ra ngoài vòng kiểm soát của chúng ta họ cần được gây dựng đầy đủ trong đức tin để thắng hơn thế gian. Ma quỷ của hỏa ngục trợ giúp, sẽ tìm cách đánh bại họ bằng đủ thứ mưu mô quỷ quyệt mà chúng có thể chi phối. Cả thế gian mà họ đang đi đến đều dưới tầm quyến rũ hiểm độc của nó. Họ phải chiến đấu không ngừng. Mỗi bước tiến lên sẽ là một chiến thắng, bởi vì quân thù chẳng bao giờ chịu hàng phục. Ngoài ra sự đầy dẫy Thánh Linh của Đấng Christ không có cách nào khác khiến họ đủ sức thắng hơn trong cuộc tanh chấp này. Trừ khi họ sống trong sự tương giao với Ngài và tiến bước trong sự thánh khiết và quyền năng Ngài, họ sẽ rất dễ bị những lực lượng đang tập trung lại để chống lại họ, và như thế, mọi công khó của chúng ta dành cho họ sẽ thành hư không.

Sau đó, mọi việc chúng ta đã làm đều tùy thuộc vào lòng trung tín của những người này. Chúng ta tuyển mộ được bao nhiêu người để phục vụ cho chính nghĩa thì không quan trọng lắm, điều đáng kể là chúng ta có được bao nhiêu người biết chinh phục linh hồn người ta cho Đấng Christ. Đó là lý do khiến chúng ta phải luôn nhấn mạnh trên phẩm tính của đời sống. Nếu chúng ta có đủ phẩm cách xứng đáng của bậc lãnh đạo, mọi sự còn lại sẽ tiến triển dễ dàng, nếu chúng ta thiếu phẩm cách ấy thiết tưởng không cần phải tiếp tục nữa.

CHIẾN THẮNG PHẢI TRẢ RẤT CAO GIÁ

Chắc chắn là một tiêu chuẩn cao cả như thế phải đòi hỏi một giá cao. Có thể là nhiều người bắt đầu với chúng ta sẽ nghĩ quá nhiều đến điểm đó và sẽ ngã xuống dọc đường cho nên chúng ta phải đương đầu với sự kiện đó ngay bây giờ. Phục vụ cho Đấng Christ đòi hỏi chúng ta phải chịu khó, và nếu một người muốn được ích lợi cho Đức Chúa Trời. Người ấy trước hết phải học hỏi tìm kiếm Nước Trời. Thật vậy, có người thất vọng. Nhưng những ai có thể vượt qua được và dâng đời sống mình để đi vào những cánh đồng mệnh mông đang chờ đợi gặt hái, thì càng đi sâu, họ sẽ càng tăng thêm vui mừng.

Không phải chúng ta cần sống trước hết cho hiện tại. Chúng ta chỉ mãn nguyện khi biết rằng trong những thế hệ sắp đến, những lời làm chứng cho Đấng Christ của chúng ta sẽ vẫn còn kết

quả nhờ những người trong thuộc trong một chu trình kết quả vô tận, kết quả cho đến tận cùng trái đất và tận cùng thời gian.

PHẢI CHĂNG ĐÓ LÀ KHẢI TƯỢNG CỦA CHÚNG TA?

Thế gian đang tìm một người để họ theo sau. Nhưng họ đang thất vọng. Họ sẽ chạy theo một người nào đó, đó là điều chắc chắn, nhưng phải chăng đó là người biết rõ đường lối của Đấng Christ hay chỉ một người giống như họ, chỉ dẫn họ vào chỗ tối tăm hơn?

Đây là câu hỏi có tính cách quyết định cho kế hoạch sống của chúng ta. Mọi điều chúng ta làm cho thích hợp hay không là tùy câu trả lời của chúng ta cho câu hỏi đó. Và mặt khác, số phận của vô số người đang bị đặt trên cán cân, và chờ đợi.